

# THỊ TRƯỜNG ISRAEL

## CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### I. Các thông tin cơ bản

**Tên nước:** Nhà nước Israel (State of Israel)

**Thủ đô:** Jerusalem

**Quốc khánh:** 14/5 (theo lịch riêng của Israel)

**Diện tích:** 21.937 km<sup>2</sup>

### Vị trí địa lý

Israel nằm ở ngã ba của ba châu lục: Châu Âu, Châu Á và Châu Phi. Có diện tích khoảng 20.072 km<sup>2</sup>. Nó giáp với Lebanon và Syria ở phía bắc, Jordan ở phía Đông và Ai Cập ở phía tây nam. Biên giới phía tây Israel bao gồm chủ yếu là bờ biển Địa Trung Hải, trong khi Israel cũng giáp một phần nhỏ của bờ biển Biển Đỏ ở phía nam.

### Dân số và tôn giáo

Israel có tổng dân số xấp xỉ 8,547 triệu người với tuổi thọ trung bình là 82,3 năm. Phần lớn dân số là người Do Thái, chiếm 74,85% tổng dân số. Nhóm thiểu số cơ bản là người Hồi giáo chiếm 17,58% tổng dân số; Cơ đốc giáo 1,96%; và hồi giáo Druze 1,62%.

Dân số chủ yếu là người trẻ tuổi, với 50,36% dân số dưới 30 tuổi và chỉ 4,89% dân số trên 75 tuổi. Đặc trưng dân số của Israel là có trình độ học vấn cao với trình độ đại học 48,82% trong độ tuổi 25- 64 tuổi (OECD - 34,97%).

### Dân số tập trung

Tập trung dân số lớn nhất của Israel là ở khu vực trung tâm kéo dài từ khu vực Sharon ở phía bắc đến thành phố Rehovot ở phía nam và từ biển Địa Trung Hải ở phía tây đến dòng Petach-Tikva ở phía đông. Phần trung tâm bao gồm hai quận: Quận trung tâm và Quận Tel Aviv và chiếm 40,6% dân số Israel. Phần còn lại của dân số được phân chia giữa Quận Bắc (16,3%), Quận phía Nam (14,4%), Quận Jerusalem (12,5%), Quận Haifa (11,6%), trong khi đó có khoảng 4,6% công dân Israel cư trú tại khu vực Judea và Samaria.

## **Các thành phố lớn**

Các thành phố lớn của Israel là Jerusalem, Tel-Aviv, Haifa và Be'er Sheva. Thủ đô của Israel, Jerusalem, nằm ở trung tâm của Israel. Nó có dân số 865.700 cư dân. Jerusalem là nơi có nhiều thánh địa khác nhau, như Bức tường than khóc, Nhà thờ Hồi giáo Al-Aqza và Mộ chúa Giê-Su. Đây cũng là nơi đặt trụ sở chính thức của tất cả các văn phòng của chính phủ Israel, bao gồm Knesset Israel (Quốc hội Israel) và Tòa án Công lý Tối cao.

Tel Aviv là trung tâm kinh tế và văn hóa của Israel và được biết đến là thành phố toàn bộ hệ thống quốc tế của đất nước. Thành phố nằm ở trung tâm trên bờ biển Địa Trung Hải. Nó có dân số khoảng 433.000 cư dân. Hầu hết các đại sứ quán và lãnh sự quán nước ngoài được đặt tại Tel Aviv.

Haifa, nằm ở phía bắc bờ biển Địa Trung Hải của Israel, là thành phố cảng biển lớn của Israel, có khoảng 279.000 cư dân.

Be hanger Sheva, còn được gọi là thủ đô phía nam của Israel, nằm ở Negev (khu vực sa mạc lớn của Israel). Dân số của nó là 203.600 cư dân. Be'er Sheva là một trong bảy trường đại học của Israel - Đại học Ben Gurion của Negev.

## **Thời tiết và khí hậu**

Khí hậu ở Israel được đặc trưng bởi hai mùa chiếm ưu thế: Mùa đông mát mẻ và mưa (tháng 11 đến tháng 5) và mùa hè khô nóng trong suốt phần còn lại của năm.

Có một số khác biệt rõ rệt giữa các khu vực địa lý đa dạng của Israel: Mùa đông ở khu vực bờ biển ở mức trung bình và mùa hè thì ẩm ướt; các vùng đồi (bao gồm Jerusalem) có mùa hè khô và mùa đông lạnh hơn; và Negev (nằm ở phía nam) có điều kiện bán sa mạc quanh năm, bao gồm cả mùa đông tương đối khô.

Nhiệt độ ở Israel được đo bằng độ C.

## **Ngôn ngữ chính thức**

Luật pháp Israel xác định hai ngôn ngữ chính thức - tiếng Do Thái và tiếng Ả Rập. Điều quan trọng cần lưu ý là tiếng Anh được dạy trong hầu hết ở các trường tiểu học và trung học và phần lớn dân số Israel nói tiếng Anh.

**Múi giờ:** GMT+2.00

**Thể chế:** Dân chủ nghị viện

**Tổng thống:** Ông Reuven Rivlin (7 năm, 1 kỳ hạn, từ ngày 24 tháng 7 năm 2014)

**Thủ tướng:** Ông Benjamin Netanyahu thuộc đảng Likud (từ ngày 31 tháng 3 năm 2009). Ngày 20/9/2019, Ủy ban Bầu cử trung ương Israel (CEC) thông báo ông Benjamin Netanyahu thuộc đảng Likud và ông Benny Gantz thuộc đảng Liên minh Xanh - Trắng, không có đảng nào hội tụ đủ số phiếu để một mình đứng ra thành lập chính phủ đa số, lãnh đạo các bên buộc phải đối mặt với chuỗi những cuộc đàm phán để thành lập liên minh cầm quyền.

## **II. Hệ thống chính phủ**

Israel là một nền dân chủ nghị viện bao gồm ba nhánh - lập pháp, tư pháp và hành pháp. Một nguyên tắc chính trong hệ thống chính trị của Israel là sự phân chia quyền lực - trong đó nhánh hành pháp (chính phủ) phải được sự tin tưởng của nhánh lập pháp (Knesset - Quốc hội Israel), trong khi sự độc lập của hệ thống tư pháp được đảm bảo bởi pháp luật.

### **Các cơ quan dân chủ cốt yếu**

#### *Knesset - Quốc hội*

Cơ quan lập pháp của Israel, Knesset, bao gồm 120 thành viên của quốc hội (MKs - Thành viên của Knesset) được bầu 4 năm một lần, với mỗi MK phục vụ trong khuôn khổ của một đảng duy nhất. Các chức năng chính của Knesset, là lập pháp và sửa đổi luật pháp, xem xét và giám sát các hoạt động của chính phủ và dùng để đưa ra tranh luận công khai.

Knesset, là cơ quan lập pháp của Israel. Knesset ban hành pháp luật, bầu ra tổng thống và thủ tướng (mặc dù thủ tướng trên danh nghĩa được chỉ định bởi Tổng thống), giám sát công việc của chính phủ, ngoài ra, Knesset bầu chọn Quan chức Kiểm soát Nhà nước. Knesset cũng có quyền từ bỏ quyền miễn trừ các thành viên của mình, phế truất Tổng thống và Kiểm soát viên Nhà nước, giải thể chính phủ trong một bỏ phiếu bất tín nhiệm, và tự giải thể và kêu gọi bầu cử mới. Thủ tướng cũng có thể giải tán Knesset. Tuy nhiên, cho đến khi một cuộc bầu cử được hoàn thành, Knesset duy trì quyền lực trong thành phần hiện tại.

#### *Chính phủ*

Chức năng của chính phủ Israel là kiểm soát tất cả các vấn đề đối nội và đối ngoại chủ yếu thông qua các bộ của chính phủ. Mỗi bộ trưởng thường được bổ nhiệm để đứng đầu một bộ nhất định và báo cáo trực tiếp với Thủ tướng chính phủ.

#### *Ngành tư pháp*

Ngành tư pháp bao gồm các tòa án thế tục và tôn giáo, hoạt động như các đơn vị độc lập trong Bộ Tư pháp. Cơ quan tư pháp quan trọng ở Israel là Tòa án Tối cao, cũng là Tòa án Công lý Tối cao. Tòa án Công lý Tối cao là cực kỳ quan trọng vì nó thực hiện đánh giá tư pháp đối với các ngành khác của chính phủ.

### *Thủ tướng*

Thủ tướng Israel, là người đứng đầu chính phủ của Israel và là nhân vật chính trị quyền lực nhất ở Israel. Thủ tướng quốc gia này là người đứng đầu cơ quan hành pháp. Thủ tướng hiện nay là ông Benjamin Netanyahu thuộc đảng Likud (từ ngày 31 tháng 3 năm 2009) / đảng Xanh - Trắng của ông Benny Gantz.

### *Tổng thống*

Tổng thống Israel, là Nguyên thủ quốc gia Israel, người đứng đầu Nhà nước. Song chức vụ Tổng thống chỉ mang tính hình thức, do sự chi phối của phủ Nghị viện do Thủ tướng đứng đầu. Tuy nhiên, Tổng thống vẫn có một số quyền lực riêng như phủ quyết một vài đạo luật, chọn hoặc bãi nhiệm Thủ tướng. Tổng thống hiện tại là ông Reuven Rivlin (7 năm, 1 kỳ hạn, từ ngày 24 tháng 7 năm 2014).

Tổng thống được bầu bởi đa số tuyệt đối bởi Quốc hội Israel. Nếu không có ứng cử viên nào đạt được đa số tuyệt đối số phiếu bầu trong vòng bỏ phiếu đầu tiên, thì vòng thứ hai được tổ chức với hai ứng cử viên có số phiếu bầu nhiều nhất trong vòng đầu tiên. Khi bầu tổng thống, các thành viên của Quốc hội Israel bỏ phiếu kín. Tổng thống được bầu vào nhiệm kỳ bảy năm, và không thể tái cử.

Bất kỳ công dân Israel nào cư trú trên lãnh thổ Israel đều đủ điều kiện để tranh cử vào chức vụ tổng thống. Chức vụ này bị khuyết khi vị tổng thống hoàn thành nhiệm kỳ, từ chức, hoặc ba phần tư Quốc hội quyết định phế truất tổng thống trên cơ sở hành vi sai trái hoặc mất năng lực. Nhiệm kỳ của tổng thống không trùng với nhiệm kỳ của Quốc hội nhằm đảm bảo tính liên tục trong chính phủ và tính chất phi đảng phái của chức vụ này. Không có phó tổng thống trong hệ thống chính phủ của Israel. Nếu tổng thống tạm thời mất năng lực hoặc rời nhiệm sở, Chủ tịch Quốc hội sẽ trở thành quyền tổng thống.

Quyền hạn của Tổng thống Israel nói chung tương đương với các quyền của người đứng đầu nhà nước ở các nền dân chủ của nghị viện khác và phần lớn được quy định bởi bộ Luật cơ bản của Israel đã thông qua năm 1964. Luật này cũng bao gồm các phần về quyền hạn của Tổng thống liên quan đến chính phủ. Tổng thống ký các điều luật (ngoại trừ những điều liên quan đến quyền hạn của Tổng thống) và các hiệp ước quốc tế hoặc

song phương được phê chuẩn bởi Quốc hội. Ngoài ra, Tổng thống tiếp nhận quốc thư của các đại sứ và tiếp nhận giấy ủy nhiệm của các nhà ngoại giao nước ngoài, bổ nhiệm Thống đốc Ngân hàng Israel, Kiểm soát viên Nhà nước theo khuyến nghị của Ủy ban Hạ viện Quốc hội, các thành viên của Hội đồng Giáo dục Đại học, Học viện Quốc gia Khoa học, Cơ quan Phát thanh Truyền hình, Cơ quan Cải huấn Tù nhân, Hội đồng Rabbinical, Wolf Foundation, Chủ tịch của Magen David Adom, Chủ tịch Học viện Khoa học và Nhân văn Israel, và bổ nhiệm Thủ tướng. Tổng thống cũng có quyền tha tội hoặc giảm án cho cả binh sĩ và thường dân, và chỉ định các thẩm phán cho các tòa án, kể cả Tòa án Tối cao sau khi được chỉ định bởi Ủy ban tuyển chọn tư pháp.

Ngoài ra, khoản 29a của Luật cơ bản của Chính phủ cũng quy định rằng Tổng thống phải chấp thuận giải thể Quốc hội theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ khi chính phủ mất đa số và do đó không còn hiệu quả nữa.

Quyền lực của tổng thống thường được căn cứ vào đề nghị của các bộ trưởng chính phủ tương ứng.

Vai trò quan trọng nhất của Tổng thống, trên thực tế, là giúp lãnh đạo quá trình hình thành một chính phủ. Bởi vì một đảng phái không thể có toàn quyền lãnh đạo, tổng thống sẽ tham vấn ý kiến những nhà lãnh đạo của các đảng để xác định ai có khả năng chỉ huy đa số trong Quốc hội.

### *Tổng tuyển cử*

Cuộc tổng tuyển cử ở Israel thường được tổ chức bốn năm một lần. Tuy nhiên, cuộc bầu cử có thể được tổ chức sớm hơn trong trường hợp Knesset bị bãi nhiệm, như trong trường hợp bỏ phiếu không tin cậy.

Bầu cử chung cho cả quốc gia, trực tiếp, bình đẳng, bí mật và có tỷ lệ đúng, cùng với toàn thể người dân đi bỏ phiếu ở một khu vực bầu cử duy nhất. Các cử tri bỏ một lá phiếu cho một bên duy nhất mà họ ủng hộ để đại diện cho họ trong Knesset, cùng với các bên đảng khác nhau chọn ứng cử viên của họ trong nội bộ. Số lượng thành viên Knesset tỷ lệ thuận với số phiếu bầu mà một đảng đã nhận được, như là một phần của số phiếu bầu chung trong Ngày bầu cử.

Mọi công dân Israel trên 18 tuổi đều có quyền bỏ phiếu và công dân trên 21 tuổi có thể được bầu làm thành viên quốc hội. Bỏ phiếu không bắt buộc ở Israel mặc dù Ngày bầu cử là một ngày lễ quốc gia (tỷ lệ cử tri đi bầu cử năm 2015 là 67% trong tổng số cử tri đủ điều kiện). Sau khi kết quả bỏ phiếu chính thức được công bố, Tổng thống chỉ định lãnh

đạo của một đảng duy nhất thành lập chính phủ (thường, nhưng không giới hạn, lãnh đạo của đảng lớn nhất), trong vòng 28 ngày kể từ ngày đề cử.

### **III. Tổng quan kinh tế**

Israel là nền kinh tế khoa học tiên tiến. Các mặt hàng nông nghiệp và thiết bị công nghệ cao như vũ khí, dược phẩm, gia công kim cương... là những mặt hàng xuất khẩu hàng đầu của Israel.

Nhập khẩu chủ yếu của Israel gồm dầu thô, ngũ cốc, nguyên liệu và thiết bị phụ trợ cho ngành quân sự... Giai đoạn 2004-2011, tốc độ tăng trưởng trung bình của Israel đạt gần 5%. Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008-2009 đã tạo nên một cuộc suy thoái ngắn. Năm 2010, Israel chính thức gia nhập OECD (Organization for Economic Cooperation and Development - một trong 34 nền kinh tế phát triển nhất thế giới). Với nền khoa học tiên tiến, kinh tế của Israel đã phục hồi tốt hơn so với hầu hết các nền kinh tế trong khu vực và các nền kinh tế tương đồng trên thế giới. Tháng 5/2013 chính phủ Israel, trong quá trình khó khăn đã thông qua chính sách thắt lưng buộc bụng nhằm giảm thâm hụt và khôi phục niềm tin vào vị thế tài chính của mình. Về lâu dài Israel phải đối mặt với vấn đề tái cấu trúc kinh tế bao gồm tỷ lệ tham gia lao động thấp và các phân đoạn kinh tế xã hội. Với ngành công nghệ dựa trên tri thức, Israel sử dụng khoảng 9% lực lượng lao động, phần còn lại được sử dụng trong sản xuất và dịch vụ - lĩnh vực mà Israel phải đối mặt với áp lực giảm mức lương nhằm cạnh tranh với thị trường lao động thế giới.

Nền kinh tế Israel đã sẵn sàng để phục hồi trong năm 2015, sau cuộc chiến Gaza mùa hè năm 2014, kinh tế phục hồi mạnh trong quý IV năm 2014 đã dẫn đến sự tăng trưởng hàng quý nhanh nhất trong gần 8 năm gần đây. Quý IV năm 2014 tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng 7,2%, sự phục hồi giống giai đoạn cuối năm 2006 và đầu năm 2007. Giai đoạn sau cuộc chiến ở Lebanon, kinh tế Israel cũng tăng trưởng mạnh. Một phần của sự phục hồi trong quý IV năm 2014 cũng bắt nguồn từ sự mất giá mạnh đồng shekel so với đồng USD, đẩy mạnh xuất khẩu công nghiệp - chủ yếu là công nghệ cao và chi tiêu chính phủ lớn, chủ yếu về quốc phòng và sự phục hồi của kinh tế Mỹ.

Sức mạnh của nền kinh tế Israel không chỉ xuất phát từ những doanh nghiệp công nghệ cao mà còn do các chính sách quản lý vĩ mô khôn ngoan. Chỉ sau một vài thập kỷ, Israel đã chuyển đổi thành công “từ một nền kinh tế lạc hậu theo đường lối bán tập trung để trở thành một siêu cường về công nghệ cao” (The Economist - năm 2010). Tính trung bình

Israel có nhiều công ty công nghệ khởi nghiệp và thu hút vốn đầu tư mạo hiểm cao hơn bất kỳ quốc gia nào khác trên thế giới. Ngày nay Israel được xem như một Thung lũng Silicon của khu vực Trung Đông. Nền kinh tế Israel phát triển với chính sách nhập cư và triển khai những chính sách kinh tế phù hợp với chính sách đầu tư mới vào công nghệ, giáo dục, nông nghiệp... bên cạnh chính sách đầu tư mạo hiểm. Chính sách nhập cư cởi mở và sự năng động của các nhà đầu tư đóng vai trò cho thành công của nền kinh tế Israel. Bên cạnh vai trò quan trọng của chính sách điều hành khôn ngoan thể hiện trong chi tiêu công, những mối quan hệ hợp tác công tư, và chính sách đảm bảo GDP danh nghĩa tăng trưởng ổn định. Đặc biệt, Chính phủ Israel rất nhạy bén nhìn nhận khu vực kinh tế tư nhân, biết khi nào cần can thiệp vào thị trường để hỗ trợ cho các nhà đầu tư, khi nào cần đối phó với lạm phát, và khi nào thì cho phép lạm phát một cách giới hạn và tạm thời để phục vụ cho tăng trưởng.

Ngân hàng Trung ương cho biết, nền kinh tế Israel về cơ bản hoạt động ổn định nhưng vẫn có những điểm xám và chính phủ sẽ phải tiếp tục cắt giảm chi tiêu và tăng thu thuế. Ngân hàng Trung ương Israel tiếp tục duy trì lãi suất không đổi ở mức 0,25% và cắt giảm dự báo tăng trưởng GDP cho năm 2019 từ mức 3,4 % xuống còn 3,2%. Trong khi đó, IMF cắt giảm dự báo tăng trưởng GDP của Israel trong năm 2019 xuống còn 3,3%. Cục thống kê Trung ương công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0,5% trong tháng 3/2019, trong khi đồng Shekel tiếp tục lên giá so với các ngoại tệ mạnh. Thâm hụt ngân sách giảm nhẹ 0,2% xuống còn 3,4% trong tháng 3/2019, so với mức 3,6% trong tháng 2/2019. Tính đến hết tháng 3/2019, dự trữ ngoại hối của Israel đạt mức kỷ lục mới là 118,208 tỷ USD, tăng 271 triệu USD so với tháng 2/2019 (Dự trữ ngoại hối chiếm 32% GDP của Israel). Trong 3 tháng đầu năm 2019, số lượng khách du lịch nước ngoài đến Israel đạt 1,14 triệu người và tăng 14% so với cùng kỳ năm 2018 (Riêng trong năm 2018, số lượng khách du lịch nước ngoài đến Israel đạt 4,12 triệu người, tăng 14% so với năm 2017). Trong tháng 3/2019, các nguồn vốn đầu tư cho các hoạt động khởi nghiệp đạt 450 triệu USD; tính chung trong 3 tháng đầu năm 2019 tổng nguồn vốn cho các hoạt động khởi nghiệp đạt 1,45 tỷ USD. Đáng chú ý, tính đến nay, Quỹ đầu tư vốn của Intel đã đầu tư 435 triệu USD vào 90 công ty Israel (riêng trong năm 2018, Quỹ đầu tư vốn của Intel đã đầu tư 180 triệu USD vào 14 công ty Israel) và hiện đang có kế hoạch duy trì mức tăng vốn đầu tư như tốc độ đầu tư trong những năm qua. Tình trạng thiếu bơ sữa tiếp tục xảy ra, do thiếu hụt nguồn cung và nhu cầu tăng, trong bối cảnh cơ chế kiểm soát giá bán cố định của Chính phủ và quản lý đấu thầu hạn ngạch nhập khẩu gây khó khăn cho

doanh nghiệp Israel nhập khẩu mặt hàng này. Theo thông báo của Bộ Hạ tầng quốc gia, Năng lượng và Nguồn nước Israel, tiếp theo hãng Exxon Mobile, Tập đoàn dầu khí Petrobras của Brazil sẽ tham gia vào quá trình đấu thầu thăm dò khai thác dầu khí tại Israel và kế hoạch này đã được hai bên liên quan nhất trí triển khai. Giữa tháng 4/2019, quân đội Ấn Độ đã đặt hàng gấp để mua 240 tên lửa chống tăng và 12 bộ phóng trị giá hàng chục triệu USD từ Tập đoàn tổ hợp hệ thống phòng thủ Rafael của Israel và việc giao hàng sẽ được thực hiện sớm. Theo công bố của Mỹ vào cuối tháng 4/2019, Israel được xếp hạng là nước có mức độ ảnh hưởng lớn thứ 8 trên thế giới (đứng sau các nước theo thứ tự là Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh, Đức, Nhật, Pháp và đứng trước Canadian, Úc, Ấn Độ).

#### **IV. Các ngành kinh tế mũi nhọn**

Các ngành kinh tế chủ chốt bao gồm sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm kim loại, thiết bị điện tử và y sinh, sản phẩm nông nghiệp, chế biến thực phẩm, hóa chất, thiết bị vận tải; Israel cũng là một trong những trung tâm hàng đầu thế giới về chế tác kim cương.

Tương đối nghèo tài nguyên, Israel phụ thuộc vào việc nhập khẩu dầu mỏ, nguyên vật liệu thô, lúa mì, xe, kim cương chưa cắt và một số đầu vào khác cho sản xuất. Tuy nhiên việc lệ thuộc hoàn toàn vào năng lượng nhập khẩu có thể sẽ thay đổi vì gần đây Israel phát hiện một trữ lượng lớn khí tự nhiên ở vùng bờ biển nước này.

#### **Nông nghiệp**

2,8% GDP Israel là từ nông nghiệp. Trong tổng số lao động trên toàn lãnh thổ là 2,7 triệu người, 2,6% làm việc trong sản xuất nông nghiệp và 6,3% trong các dịch vụ liên quan đến nông nghiệp. Trong khi Israel nhập khẩu một lượng lớn ngũ cốc (xấp xỉ 80% lượng tiêu thụ), nước này đã gần như tự sản xuất được các sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm đóng gói khác. Trong nhiều thế kỷ, nông dân đã trồng được nhiều loại trái cây khác nhau thuộc chi cam chanh như bưởi, các loại cam, các loại chanh. Trái cây thuộc chi cam chanh là mặt hàng nông nghiệp xuất khẩu chính của Israel. Bên cạnh đó, Israel cũng là nước hàng đầu về xuất khẩu các thực phẩm được trồng trong nhà kính. Israel xuất khẩu hơn 1,3 tỷ USD sản phẩm nông nghiệp mỗi năm, ngoài ra còn xuất khẩu 1,2 tỷ USD các sản phẩm và công nghệ đầu vào cho nông nghiệp.

#### **Tài chính**

Israel có hơn 100 quỹ tài chính đang hoạt động, quản lý số vốn 10 tỷ USD. Năm 2004, các quỹ đầu tư quốc tế chiếm hơn 50% tổng vốn đầu tư, đây là một ví dụ cho việc Israel



là một điểm đến đầu tư hấp dẫn của nhiều nhà đầu tư nước ngoài. Ngành đầu tư mạo hiểm của Israel đã phát triển nhanh chóng kể từ đầu thập niên 1990, có khoảng 70 quỹ đầu tư mạo hiểm đang hoạt động, trong số đó có 14 văn phòng của các quỹ đầu tư quốc tế. Các công ty mới được thành lập và ngành đầu tư mạo hiểm đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển bùng nổ của lĩnh vực công nghệ cao. Năm 2008, vốn đầu tư mạo hiểm ở Israel tăng 19% lên 1,9 tỷ USD.

Giữa năm 1991 và 2000, đầu tư mạo hiểm hàng năm, hầu hết là từ tư nhân, tăng gần 60 lần, từ 58 triệu USD lên 3,3 tỷ USD; số công ty được thành lập từ vốn đầu tư mạo hiểm tăng từ 100 lên 800; doanh thu từ lĩnh vực công nghệ thông tin của Israel tăng từ 1,6 tỷ USD lên 12,5 tỷ USD. Israel đứng đầu thế giới về đóng góp của đầu tư mạo hiểm vào lĩnh vực công nghệ đối với phát triển kinh tế 70%.

Cuộc khủng hoảng tài chính 2007-2010 đã ảnh hưởng đến nguồn vốn mạo hiểm trong nước. Trong năm 2009, có 63 cuộc mua bán và sáp nhập trong thị trường Israel với tổng giá trị 2,54 tỷ USD; ít hơn 7% so với năm 2008 (2,74 tỷ USD), khi 82 công ty Israel bị sáp nhập hoặc mua lại; ít hơn 33% so với năm 2007 (3,79 tỷ USD) khi 87 công ty Israel bị sáp nhập hoặc mua lại. Bên cạnh các quỹ đầu tư mạo hiểm, nhiều ngân hàng đầu tư hàng đầu toàn cầu, các quỹ hưu trí và các công ty bảo hiểm có sự hiện diện mạnh mẽ tại Israel để hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp công nghệ cao và hưởng lợi từ lĩnh vực đang phát triển nhanh này. Trong số đó có Goldman Sachs, Bear Stearns, Deutsche Bank, JP Morgan, Credit Swiss First Boston, Merrill Lynch, CalPERS, Ontario Teachers Pension Plan và AIG.

Israel cũng có một lĩnh vực tuy còn nhỏ nhưng phát triển nhanh là các quỹ tự bảo hiểm rủi ro (hedge fund). Trong 5 năm từ 2007 đến 2012, số quỹ tự bảo hiểm rủi ro tăng gấp đôi lên 60 trong khi tổng giá trị tài sản mà các quỹ này quản lý tăng bốn lần kể từ 2006. Hiện tại các quỹ này đang quản lý tổng cộng 2 tỷ USD với khoảng 300 nhân viên. Sự phát triển của lĩnh vực quỹ tự bảo hiểm rủi ro đã thu hút vô số các nhà đầu tư trên khắp thế giới, nhất là từ Mỹ.

## **Công nghệ**

Khoa học và công nghệ là một trong những lĩnh vực phát triển cao và có mức độ công nghiệp hóa mạnh nhất ở Israel. Phần trăm số lao động Israel tham gia vào lĩnh vực khoa học và công nghệ, cũng như tỷ lệ số vốn bỏ vào nghiên cứu và phát triển trong tổng sản phẩm quốc nội đứng hàng đầu thế giới. Israel đứng thứ 4 trên thế giới về số công trình

khoa học tính trên một triệu dân. Tỷ lệ phần trăm số bài báo khoa học xuất phát từ Israel trên tổng số bài báo khoa học của thế giới gấp 10 lần tỷ lệ phần trăm của dân số Israel trong tổng dân số thế giới. Israel có tỷ lệ trung bình số nhà khoa học, chuyên gia kỹ thuật và kỹ sư trên 10 ngàn lao động cao nhất thế giới: 140 người. Tỷ lệ này ở Mỹ là 85 và ở Nhật là 83 người trên 10.000 lao động.

Các nhà khoa học Israel đã đóng góp cho sự tiến bộ trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học nông nghiệp, khoa học máy tính, điện tử, nghiên cứu gen, y dược, quang học, năng lượng mặt trời và nhiều lĩnh vực kỹ thuật khác. Israel có cơ sở của nhiều công ty công nghệ cao hàng đầu và có một dân số hiểu biết nhiều về kỹ thuật. Năm 1998, Tel Aviv được tạp chí Newsweek bình chọn là một trong 10 thành phố có ảnh hưởng mạnh nhất đến kỹ thuật của thế giới. Năm 2012, thành phố được gọi là nơi tốt thứ nhì cho các doanh nghiệp công nghệ mới khởi nghiệp, đứng sau Thung lũng Silicon ở Mỹ. Năm 2013, Tel Aviv một lần nữa được tạp chí Boston Globe của Mỹ xếp thứ 2 trong số các thành phố tốt nhất cho doanh nghiệp mới khởi nghiệp, sau Thung lũng Silicon. Israel vẫn tiếp tục là trung tâm lớn nhất thế giới cho các công ty khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cao với 200 doanh nghiệp mới được thành lập hàng năm.

### **Công nghiệp**

Israel có ngành công nghiệp hóa chất phát triển cao với nhiều sản phẩm nhắm đến thị trường xuất khẩu. Đa số các nhà máy hóa chất đặt tại Ramat Hovav, vùng vịnh Haifa và khu vực gần Biển Chết. Công ty Hóa chất Israel - Israel Chemicals là một trong những công ty phân bón và hóa chất lớn nhất Israel. Công ty con của nó - Dead Sea Works tại Sdom là nhà sản xuất và cung cấp lớn thứ tư thế giới về các sản phẩm làm từ chất kali. Công ty cũng sản xuất một số sản phẩm khác như magiê clorua ( $MgCl_2$ ), muối công nghiệp, chất làm tan băng, muối tắm - bath salts, muối ăn, nguyên liệu thô cho ngành công nghiệp sản xuất mỹ phẩm. Một trong những công ty tuyển nhiều nhân công nhất ở Israel là Tập đoàn Công nghiệp Hàng không Israel (Israel Aerospace Industries), sản xuất chủ yếu là các sản phẩm hàng không dân dụng và quốc phòng. Một nhà tuyển dụng lớn khác là Tập đoàn Công nghiệp Dược phẩm Teva (Teva Pharmaceutical Industries), trong năm 2011 công ty này sử dụng 40.000 nhân viên. Teva chuyên về dược phẩm phổ thông (generic pharmaceutical), dược phẩm độc quyền và các hoạt chất dược phẩm. Nó là nhà sản xuất dược phẩm phổ thông lớn nhất thế giới và là một trong số 15 công ty dược phẩm lớn nhất thế giới.

## **Công nghiệp kim cương**

Israel là một trong ba trung tâm hàng đầu thế giới về đánh bóng kim cương, bên cạnh Bỉ và Ấn-độ. Năm 2012, xuất khẩu ròng kim cương đã đánh bóng của Israel giảm 22.8% còn 5,56 tỷ USD từ mức 7,2 tỷ USD năm 2011. Xuất khẩu ròng kim cương thô giảm 20,1% còn 2,8 tỷ USD, nhập khẩu ròng kim cương thô giảm 12,9% còn 3,8 tỷ USD. Xuất và nhập khẩu ròng giảm là do cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, nhất là đối với khu vực đồng Euro và Mỹ. Mỹ là thị trường lớn nhất chiếm 36% tổng thị trường xuất khẩu kim cương đã đánh bóng, Hồng Kông xếp thứ hai với 28% và Bỉ xếp thứ ba với 8%.

## **Công nghiệp quốc phòng**

Israel là một trong những nhà xuất khẩu hàng đầu về các trang thiết bị quân sự, chiếm 10% thị trường thế giới năm 2007. Israel có 3 công ty nằm trong danh sách năm 100 công ty cung cấp vũ khí và dịch vụ quân sự hàng đầu thế giới năm 2010 của Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm: Elbit Systems, Israel Aerospace Industries và RAFAEL. Công nghiệp quốc phòng ở Israel là một ngành quan trọng về mặt chiến lược và cũng là một nhà tuyển dụng lớn trong nước. Nó là một người chơi lớn trong thị trường vũ khí toàn cầu và là nhà xuất khẩu vũ khí đứng thứ 11 trên thế giới năm 2012. Tổng giá trị chuyển giao vũ khí từ năm 2004 đến 2011 đạt 12,9 tỷ USD. Có hơn 150 công ty quốc phòng có trụ sở ở Israel với tổng doanh thu hằng năm là 3,5 tỷ USD. Xuất khẩu trang thiết bị quốc phòng của Israel đạt 7 tỷ USD năm 2012, tăng 20% so với năm 2011. Hầu hết hàng được xuất đi châu Âu và Mỹ. Những khu vực mua nhiều thiết bị quốc phòng của Israel bao gồm Đông Nam Á và Mỹ La Tinh. Ấn-độ là thị trường vũ khí lớn nhất của Israel. Israel được xem là nhà xuất khẩu máy bay không người lái hàng đầu trên thế giới. Theo Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm, Israel đứng đằng sau 41% số máy bay không người lái được xuất khẩu trong giai đoạn 2001 -2011.

## **Du lịch**

Du lịch là một nguồn thu lớn của nền kinh tế Israel, thu hút 3,54 triệu khách quốc tế năm 2013, với tốc độ tăng bình quân là 2,5% từ năm 2008 với đỉnh điểm là 3% kể từ năm 2012. Israel có rất nhiều di tích lịch sử và tôn giáo, khu nghỉ mát bờ biển, địa điểm tham quan khảo cổ, địa điểm tham quan di sản và du lịch sinh thái. Israel có số lượng bảo tàng tính trên đầu người cao nhất thế giới. Địa điểm tham quan thu phí thu hút nhiều du khách nhất là pháo đài Masada.

## **V. Các chỉ số kinh tế và thương mại cơ bản**

**GDP (trương đồng sức mua - PPP):** 317,1 tỷ USD (ước tính năm 2017), xếp thứ 54 trên thế giới.

**GDP (tỉ giá chính thức):** 350,7 tỷ USD (ước tính năm 2017)

**Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế:** 3,3% (ước tính năm 2017), xếp thứ 105 trên thế giới.

**GDP trên đầu người (PPP):** 36.400 USD (ước tính năm 2017), xếp thứ 55 trên thế giới.

**GDP - Theo lĩnh vực (ước tính năm 2017):**

- Nông nghiệp: 2,4%
- Công nghiệp: 26,5%
- Dịch vụ: 69,5%

**Tiết kiệm quốc gia:** 23,6% GDP ước tính năm 2017 và đứng thứ 72 trên thế giới.

**Lực lượng lao động:** 4,021 triệu (ước tính năm 2017), đứng thứ 93 trên thế giới.

**Lực lượng lao động phân theo ngành nghề:**

- Nông nghiệp: 1,1%
- Công nghiệp: 17,3%
- Dịch vụ: 81,6%

**Tỉ lệ thất nghiệp:** 4,2% (ước tính năm 2017), xếp thứ 45 trên thế giới.

**Tỷ lệ thất nghiệp của giới trẻ (từ độ tuổi 15 - 24 tuổi):** 7,3% (ước 2017)

Nam: 6,7%

Nữ: 7,8%

**Dân số dưới mức nghèo:** 22%

**Ngân sách:**

- Thu: 93,11 tỷ USD (ước 2017)
- Chi: 100,2 tỷ USD (ước 2017)

**Thuế và thu khác:** 26,5% GDP (ước 2017), xếp thứ 110 trên thế giới.

**Thâm hụt ngân sách:** -2% GDP (ước 2017)

**Nợ công:** 60,9% GDP (ước 2017)

**Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng):** 0,2% (ước 2017)

**Tăng trưởng sản xuất công nghiệp:** 3,5% (ước 2017)

**Chi tiêu cho y tế:** 7,4% GDP

**Chi tiêu cho giáo dục:** 5.9% GDP

**Cấu trúc chi tiêu theo GDP:** (ước 2017)

Chi tiêu hộ gia đình: 55,1%

Chi tiêu chính phủ: 22,8%

Đầu tư vốn cố định: 20,1%

Đầu tư hàng hóa: 0,7%

Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 28,9%

Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -27,5%

**Chỉ số Gini:** 43 (ước tính 2017)

**Sản lượng khí tự nhiên:** 9,826 tỷ mét khối

**Tiêu thụ khí tự nhiên:** 9,995 tỷ mét khối

**Xuất khẩu khí tự nhiên:** 0 mét khối

**Nhập khẩu khí tự nhiên:** 509,7 triệu mét khối

**Dự trữ khí tự nhiên:** 176 tỷ mét khối (ước đến 01/01/2018), đứng thứ 45 trên thế giới.

**Sản lượng dầu thô:** 390 thùng/ngày (2018)

**Xuất khẩu dầu thô:** 0 thùng/ngày

**Nhập khẩu dầu thô:** 236.600 thùng/ngày

**Dự trữ dầu thô:** 12,73 triệu thùng (2018)

**Sản xuất sản phẩm lọc dầu:** 294.300 thùng/ngày

**Tiêu thụ sản phẩm lọc dầu:** 242.200 thùng/ngày

**Xuất khẩu sản phẩm lọc dầu:** 111.700 thùng/ngày

**Nhập khẩu sản phẩm lọc dầu:** 98.860 thùng/ngày

**Sản lượng điện:** 63,09 tỷ kWh (ước tính 2017)

**Tiêu thụ điện:** 55 tỷ kWh (ước tính 2017)

**Xuất khẩu điện:** 5,2 tỷ kWh (2017)

**Nhập khẩu điện:** 0 tỷ kWh (2017)

**Khả năng truyền tải điện:** 17,59 triệu kWh

**Điện - từ năng lượng hóa thạch:** 95% tổng công suất

**Điện - từ năng lượng hạt nhân:** 0%

**Điện từ các nhà máy thủy điện:** 0%

**Điện từ nguồn thay thế khác:** 5%

**Các sản phẩm nông nghiệp:** trái cây, rau quả, sợi bông, thịt bò, gia cầm, sản phẩm từ sữa.

**Các sản phẩm công nghiệp:** các sản phẩm công nghệ cao (bao gồm hàng không, truyền thông, thiết kế và sản xuất máy tính, điện tử, y tế, sợi quang), sản phẩm gỗ và giấy, kali và photphát, thực phẩm, đồ uống, và thuốc lá, soda (NaOH), xi măng, dược phẩm, xây dựng, kim loại sản phẩm, sản phẩm hóa học, nhựa, kim cương đã được cắt mài, dệt may, giày dép.

**Xuất khẩu:**

Năm 2017 ước đạt 58,67 tỷ USD, đứng thứ 48 trên thế giới, tăng từ 56,17 tỷ USD của năm 2016.

Các mặt hàng xuất khẩu chính gồm máy móc và thiết bị, phẩm mềm, kim cương đã được cắt mài, sản phẩm nông nghiệp, vải sợi và may mặc.

**Các đối tác xuất khẩu chính gồm:**

- Hoa Kỳ	28,8%
- UK	8,2%
- Hồng Kông	7%
- Trung Quốc	5,4%
- Bỉ	4,5%

**Nhập khẩu:** Năm 2017 ước đạt 68,61 tỷ USD, đứng thứ 46 thế giới, tăng so với mức ước tính 63,9 tỷ USD của năm 2016.

Các mặt hàng nhập khẩu chính gồm: nguyên liệu thô, trang thiết bị quân đội, các hàng hóa đầu tư, kim cương thô, nhiên liệu, ngũ cốc, hàng tiêu dùng.

**Các đối tác nhập khẩu chính gồm:**

- Hoa Kỳ	11,7%
- Trung Quốc	9,5%
- Thụy Sĩ	8%
- Đức	6,8%
- UK	6,2%
- Bỉ	5,9%
- Hà Lan	4,2%
- Thổ Nhĩ Kỳ	4,2%
- Ý	4%

**Tài khoản vãng lai:** 10,12 tỷ USD (2017)

**Tín dụng trong nước:** 290,7 tỷ USD (tính đến ngày 31/12/2017)

**Tiền rộng:** 100,4 tỷ USD (tính đến ngày 31/12/2017)

**Tiền hẹp:** 100,4 tỷ USD (tính đến ngày 31/12/2017)

**Dự trữ ngoại tệ và vàng:** 113 tỷ USD (ước đến 31/12/2017), đứng thứ 43 trên thế giới.

**Nợ nước ngoài:** 83,66 tỷ USD (ước đến 31/12/2017), đứng thứ 54 trên thế giới; giảm từ mức ước tính 87,96 tỷ USD (31/12/2016)

**Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài:** 100,3 tỷ USD (ước đến 31/12/2017), đứng thứ 35 thế giới.

**Đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Israel:** 129,1 tỷ USD (ước đến 31/12/2017), đứng thứ 43 trên thế giới, tăng so với mức ước tính 107,3 tỷ USD vào thời điểm 31/12/2016.

**Điện thoại dây cố định:** 3,24 triệu (ước tính 2017)

**Điện thoại di động:** 10,54 triệu (ước tính 2017)

**Hệ thống điện thoại:** Nhìn chung, hệ thống điện thoại phát triển cao nhất ở Trung Đông; băng thông rộng di động thâm nhập 100% dân số; người tiêu dùng tận hưởng các dịch vụ

di động 3G, 4G rẻ tiền; băng thông rộng cố định có sẵn cho 99% tất cả các hộ gia đình (2018)

Trong nước: hệ thống cáp đồng trục và role vô tuyến vi sóng; tất cả các hệ thống là kỹ thuật số; cạnh tranh giữa các nhà cung cấp điện thoại cố định và di động dẫn đến kết quả phủ sóng tốt trên toàn quốc; đường dây cố định 39 trên 100 và di động 127 trên 100. (2018)

Quốc tế: mã quốc gia - 972; cáp ngầm dưới biển cung cấp các liên kết đến châu Âu, Síp và các vùng của Trung Đông; trạm vệ tinh trái đất - 3 Intelsat (2 Đại Tây Dương và 1 Ấn Độ Dương) (2018)

**Phương tiện truyền thông:** Mạng truyền hình nhà nước, được điều hành bởi Cơ quan phát thanh truyền hình Israel (IBA), phát sóng trên 2 kênh, một bằng tiếng Do Thái và kênh kia bằng tiếng Ả Rập; 5 kênh thương mại bao gồm một kênh phát sóng bằng tiếng Nga, một kênh phát sóng nghi thức Nghị viện và một kênh âm nhạc được giám sát bởi một cơ quan công; gói truyền hình vệ tinh và truyền hình cáp đa kênh cung cấp quyền truy cập vào các kênh nước ngoài; IBA phát sóng trên 8 mạng vô tuyến với nhiều bộ lặp và Đài phát thanh của Lực lượng Quốc phòng Israel phát trên nhiều đài; khoảng 15 đài phát thanh thuộc sở hữu tư nhân; tổng thể hơn 100 trạm và trạm nhắc lại. (2018).

#### **Sử dụng Internet:**

Tổng số người sử dụng: 6.521.539

Tỷ lệ % dân số sử dụng: 79,8%

**Băng thông rộng:** 2,342 triệu

**Các cảng chính:** Phương thức vận chuyển hàng hóa chính của Israel là thông qua các cảng hải quân, chiếm hơn 99% tổng nhập khẩu và xuất khẩu. Israel có ba cảng hải quân lớn - Eilat, Ashdod và Haifa, chiếm hơn 50% tổng số vận tải hải quân trong năm 2015.

**Sân bay:** có tổng cộng 47 sân bay (theo thống kê năm 2017), trong đó có 29 sân bay có đường băng trải nhựa. Sân bay dành cho máy bay trực thăng: 3 sân bay.

Israel có bốn sân bay quốc tế chính thức (Ben Gurion, Eilat, Ovda và Haifa) được sử dụng để vận chuyển hàng hóa và hành khách. Sân bay Ben Gurion cho đến nay là sân bay lớn nhất và được biết đến nhiều nhất ở Israel với hơn 17 triệu hành khách quốc tế trong năm 2016 và tổng cộng khoảng 121.000 chuyến bay quốc tế trong năm đó. Thêm một sân bay quốc tế nữa là Sân bay Ramon, hiện đang được xây dựng ở phía Nam của Israel và



được chỉ định trở thành sân bay quốc tế lớn thứ 2 sau Sân bay Ben Gurion, ngoài việc thay thế hai sân bay hiện tại ở khu vực Eilat đó là sân bay Ovda và sân bay Eilat.

**Đường bộ:** 18.566 km. Israel có một mạng lưới đường bộ phát triển tốt trải dài khắp đất nước. Giữa năm 2011 và 2016, Bộ Giao thông Vận tải Israel đã tuyên bố rằng gần 10 tỷ USD sẽ được đầu tư để cải thiện cơ sở hạ tầng đường bộ hiện có và xây dựng đường cao tốc và đường bộ mới trên khắp Israel.

**Đường sắt:** 1.250 km. Một phương thức vận chuyển chính khác ở Israel là mạng lưới đường sắt mạnh, được điều hành bởi Công ty Đường sắt Israel, phục vụ khoảng 53 triệu hành khách trong năm 2015 và vận chuyển hơn 7,5 triệu tấn hàng hóa.

## CHƯƠNG 2: MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

### 1. Các loại hình doanh nghiệp

#### Công ty

Quy định các công ty của Israel định nghĩa một công ty là một công ty kinh doanh được thành lập và đăng ký tại Israel, theo luật pháp của Israel.

Hầu hết các công ty giới hạn trách nhiệm cá nhân của chủ sở hữu của họ, thường là dưới dạng cổ phiếu. Trong trường hợp này, thuật ngữ "Limited" (hay viết tắt của nhóm chữ "Ltd.") phải xuất hiện như một phần của tên đầy đủ của công ty.

#### Công ty tư nhân

Bao gồm 1-50 cổ đông, không được chào bán hoặc bán trái khoán hoặc cổ phiếu cho công chúng.

#### Công ty cổ phần hữu hạn

Công ty đăng ký cổ phiếu tại thị trường chứng khoán, hoặc chào bán cổ phiếu ra công chúng ở Israel thông qua bản cáo bạch theo yêu cầu của Luật Chứng khoán Israel.

#### Công ty nước ngoài

Một công ty sáp nhập ở nước ngoài có thể thành lập một nơi để kinh doanh (văn phòng chi nhánh, công ty con của Israel (Công ty đã đăng ký của Israel)) ở Israel với điều kiện là nó đã được đăng ký là một công ty nước ngoài với Cơ quan đăng ký thành lập công ty.

#### Các tổ chức phi lợi nhuận

Tổ chức phi lợi nhuận (NPO) là một thuật ngữ chung bao gồm các tổ chức, hiệp hội và công ty công dành riêng cho lợi ích cộng đồng và sử dụng nguồn tài trợ của họ để nâng cao các lợi ích đó, mà không chia sẻ lợi nhuận, nếu có, giữa các thành viên.

#### Hợp tác xã

Hợp tác xã là một hình thức tương đối mới của các công ty. Hợp tác xã hoạt động để thúc đẩy phúc lợi của các thành viên, không giống như NPO, nó không từ chối tùy chọn chia sẻ lợi nhuận giữa các thành viên.

#### Quan hệ đối tác

Quy định hợp tác định nghĩa là một thực thể bao gồm những người ký hợp đồng với mục đích điều hành một doanh nghiệp để kiếm lợi nhuận. Trách nhiệm cá nhân của các đối tác

không bị giới hạn trừ khi họ là đối tác hạn chế của các đối tác hạn chế. Một quan hệ đối tác nước ngoài cũng được phép kinh doanh tại Israel.

## **2. Sở hữu trí tuệ**

### **Cục Sở hữu trí tuệ của Israel (IPO)**

Bằng sáng chế, thiết kế và đăng ký nhãn hiệu và cấp bảo vệ pháp lý được ủy quyền bởi Cục Sở hữu trí tuệ của Israel. IPO hoạt động dưới sự bảo trợ của Bộ Tư pháp.

### **Bằng sáng chế**

Bằng sáng chế ở Israel được tổ chức theo "Luật sáng chế" (1967). Theo luật, một người có sáng tạo, có khả năng hữu ích và tiên tiến trong lĩnh vực phát minh của mình đủ điều kiện để đăng ký bằng sáng chế. Các bằng sáng chế được cấp phép và được pháp lý bảo vệ ở Israel bởi IPO.

Israel là thành viên của PCT (Hiệp ước hợp tác sáng chế). Kể từ khi gia nhập hiệp ước năm 1996, công dân hoặc cư dân Israel có thể nộp đơn xin cấp bằng sáng chế quốc tế để tìm kiếm bảo vệ bằng sáng chế quốc tế cho phát minh của họ. IPO hoạt động như một Văn phòng Tiếp nhận và cũng là Cơ quan Kiểm tra và Tìm kiếm Quốc tế được công nhận. Do đó, một công dân hoặc cư dân Israel cũng có thể chọn IPO cho các hoạt động tìm kiếm và kiểm tra sơ bộ quốc tế.

### **Thiết kế**

Thiết kế đã được đăng ký là quyền sở hữu cho phép bảo vệ thiết kế sản phẩm công nghiệp mới hoặc nguyên bản. Theo Pháp lệnh Bằng sáng chế và Thiết kế (1926), một thiết kế có thể được đăng ký cho bất kỳ đối tượng hoặc sản phẩm công nghiệp nào có hình dạng, thiết kế hoặc trang trí dễ nhận thấy bằng mắt, đó là mới hoặc nguyên bản và chưa được bán, bán hoặc xuất bản ở Israel trước khi áp dụng. Việc đăng ký thiết kế thuộc thẩm quyền của IPO. Một thiết kế đã đăng ký tại IPO cấp cho chủ sở hữu độc quyền quyền sử dụng thiết kế chỉ có ở Israel.

Ngoài ra, Israel là thành viên của Hiệp ước Paris. Tư cách thành viên cho phép người nộp đơn nộp thiết kế ứng dụng ở Israel yêu cầu cùng ngày ưu tiên cho cùng một thiết kế ở các quốc gia thành viên khác.

### **Nhãn hiệu**

IPO cũng phụ trách nhãn hiệu. Việc đăng ký nhãn hiệu ở Israel chỉ cung cấp sự bảo vệ trên lãnh thổ Israel và chỉ được áp dụng theo thẩm quyền của Israel.

Ngoài ra, Israel đã tham gia Nghị định thư Madrid; do đó, người nộp đơn Israel đồng thời có thể gửi đơn đăng ký nhãn hiệu duy nhất có thể được tự động áp dụng tại hơn 90 quốc gia. Các hồ sơ được thực hiện theo Hệ thống Madrid.

### **3. Luật chống độc quyền**

#### **Hạn chế Luật thực hành thương mại của Israel**

Luật thực hành thương mại là luật chính trong việc hạn chế của lĩnh vực thương mại. Luật pháp là lập ra để ngăn chặn các doanh nghiệp tránh gây lo ngại cạnh tranh tự do trên thị trường. Luật pháp cho phép Cơ quan chống độc quyền của Israel (IAA) hành động khi cạnh tranh tự do trong một thị trường hoặc lĩnh vực nhất định có thể bị ảnh hưởng tiêu cực bởi một hoạt động kinh doanh.

IAA có thể thực hiện hành động trong trường hợp sáp nhập theo quy định của pháp luật, để biết thêm thông tin, hãy xem phần sáp nhập và mua lại.

#### **Luật thúc đẩy cạnh tranh và giảm tập trung**

Luật được ban hành vào năm 2013 và liên quan đến ba khía cạnh của thúc đẩy cạnh tranh: Những cân nhắc thiết yếu của thị trường và nhà nước về phân bổ tài sản công, hạn chế sự kiểm soát đối với các công ty loại hình kim tự tháp và tách biệt các tập đoàn phi tài chính lớn và các tổ chức tài chính lớn.

Công ty mô hình kim tự tháp (hay hình thức lừa đảo Kim tự tháp) là một mô hình hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh trong đó các thành viên được hứa hẹn về lợi nhuận hoặc các phần thưởng bằng cách gia nhập mô hình và giới thiệu thêm người mới gia nhập.

Ví dụ, một người khởi xướng (lừa đảo) giới thiệu tới Alice và Bob một cơ hội mua lại quyền phân phối trong một công ty với giá 1000 USD mỗi người. Khi đó họ sẽ có quyền tự mình bán lại các quyền phân phối này và kiếm được hoa hồng khi giới thiệu được thêm thành viên mới gia nhập. Số tiền 1000 USD họ kiếm được từ mỗi lần bán được quyền phân phối sẽ được chia đều 50/50 giữa họ và người khởi xướng.

Trong ví dụ trên, Alice và Bob mỗi người cần phải bán được quyền phân phối 2 lần nhằm thu lại được khoản đầu tư ban đầu của họ, vì mỗi lần họ sẽ thu lại được \$500. Khi đó, gánh nặng phải bán lại 2 quyền phân phối khác nhằm thu lại số vốn ban đầu sẽ được chuyển sang các khách hàng của họ. Mô hình này cuối cùng cũng sẽ sụp đổ bởi sẽ càng ngày càng có nhiều người phải tham gia vào quy trình đó. Sự phát triển không bền vững là nguyên nhân chính làm cho mô hình này mang tính bất hợp pháp.

Hầu hết các mô hình kim tự tháp đều không cung cấp sản phẩm hay dịch vụ nào cả mà chỉ duy trì dựa trên số tiền thu được từ việc tiếp nhận thêm người mới. Tuy nhiên, có một số mô hình kim tự tháp được giới thiệu dưới danh nghĩa các công ty “tiếp thị đa cấp” (multi-level marketing MLM) bán sản phẩm và dịch vụ một cách hợp pháp. Đây chỉ là một cách che giấu bản chất lừa đảo vốn có của mô hình này mà thôi. Vì vậy, mặc dù có rất nhiều công ty MLM có vấn đề sử dụng mô hình kim tự tháp, nhưng không phải công ty MLM nào cũng là lừa đảo.

#### **4. Báo cáo tài chính và kiểm toán**

##### **Ủy ban Tiêu chuẩn Kế toán Israel (IASB)**

IASB chịu trách nhiệm chính về các tiêu chuẩn báo cáo tài chính ở Israel, công bố các tiêu chuẩn báo cáo tài chính cần thiết cho các công ty ở Israel. Các nguyên tắc kế toán do IASB công bố được coi là Nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung (GAAP) ở Israel. Điều quan trọng cần lưu ý là IASB không phải là một tổ chức chính phủ chính thức, mà thay vào đó là một công ty trách nhiệm hữu hạn phi lợi nhuận được thành lập vào năm 1998.

##### **Tiêu chuẩn báo cáo**

“Luật các công ty của Israel” quy định rõ ràng các công ty tư nhân phải báo cáo hồ sơ kế toán của họ bằng các tiêu chuẩn báo cáo có thể chấp nhận được, mà không được quy định trong luật. Tuy nhiên, do các tiền lệ được quy định bởi các Tòa án Israel, đã đồng ý rằng IASB là cơ quan có thẩm quyền xác định các tiêu chuẩn này.

Kể từ năm 2008, tất cả các công ty công ở Israel bắt buộc phải tuân theo các tiêu chuẩn IASB để sử dụng tiêu chuẩn báo cáo tài chính quốc tế (IFRS), một bộ tiêu chuẩn kế toán được phát triển bởi Ủy ban tiêu chuẩn kế toán quốc tế.

Tuy nhiên, các công ty tư nhân có thể sử dụng các tiêu chuẩn báo cáo tài chính quốc tế (IFRS), IFRS cho các thực thể vừa và nhỏ (IFRS cho doanh nghiệp nhỏ) hoặc các tiêu chuẩn chính thức do IASB công bố. Mỗi tùy chọn này được IASB chấp nhận như một phương pháp kế toán phù hợp. Lưu ý quan trọng rằng các công ty tư nhân chủ yếu do công dân nước ngoài sở hữu có thể áp dụng để sử dụng các tiêu chuẩn báo cáo kế toán khác (ví dụ: các tiêu chuẩn được sử dụng tại Hoa Kỳ - tuân thủ GAAP-US). Các công ty phải nhất quán lựa chọn của họ về phương pháp kế toán.

##### **Yêu cầu kiểm toán**

Luật pháp Israel kết luận rằng các công ty Israel được yêu cầu chỉ định một kế toán viên đã có chứng chỉ để kiểm toán các báo cáo tài chính hàng năm của họ. Cả công ty tư nhân và công phải nộp các báo cáo hàng năm. Các công ty tư nhân có nghĩa vụ phải nộp báo cáo hàng năm cho Cơ quan đăng ký công ty mỗi năm một lần. Các công ty công có nghĩa vụ phải nộp báo cáo hàng năm, hàng quý và ngay lập tức (khi xảy ra một số sự kiện nhất định) cho Cơ quan Chứng khoán Israel.

### 5. Thị trường chứng khoán

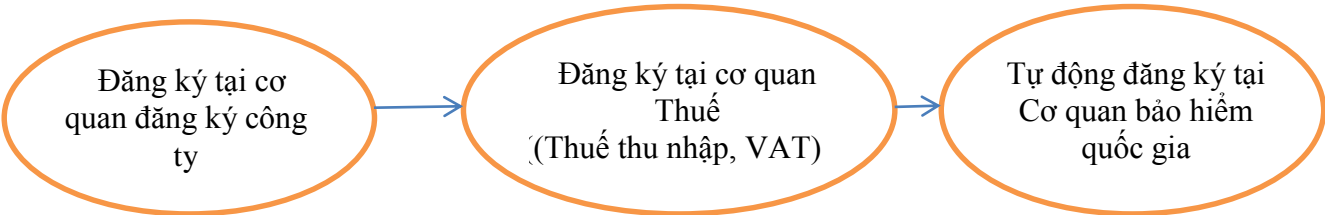
Sở giao dịch chứng khoán Tel Aviv (TASE), còn được biết đến với tên là The Bursa, là một công ty tư nhân, được thành lập vào năm 1953 nhằm thể chế hóa và phục vụ giao dịch chứng khoán ở Israel và hiện là sàn giao dịch chứng khoán duy nhất hoạt động ở Israel. TASE xử lý giao dịch trong một loạt các công cụ tài chính, bao gồm cổ phiếu, trái phiếu chính phủ và doanh nghiệp, các tùy chọn, hàng hóa kỳ hạn và nhiều hơn nữa. Tính đến tháng 6 năm 2017, có 576 công ty giao dịch công khai trong TASE với khối lượng giao dịch hàng năm (tính đến năm 2016) khoảng 360 tỷ USD.

Tuần làm việc TASE kéo dài từ Chủ nhật đến Thứ Năm, từ 09:00 đến khoảng 17:25 - không có giao dịch vào thứ Sáu và thứ Bảy. Ngoài ra, giờ giao dịch thường khác nhau trong các ngày lễ quốc gia ở Israel.

Các công ty quan tâm đến giao dịch trên TASE phải tuân theo các tiêu chí được quy định trong các quy định liên quan đến vốn chủ sở hữu của công ty sau khi IPO và giá trị nắm giữ công khai.

Các chỉ số thị trường hàng đầu trong TASE bao gồm chỉ số TA-35, trong đó liệt kê các cổ phiếu vốn hóa 35 thị trường lớn nhất của TASE và chỉ số TA-125, bao gồm 100 công ty giao dịch hàng đầu theo giới hạn thị trường.

### 6. Bắt đầu kinh doanh



#### Đăng ký kinh doanh tại Cơ quan đăng ký công ty

Tất cả các công ty ở Israel được yêu cầu phải đăng ký với Cơ quan đăng ký công ty. Để một công ty nước ngoài có thể có nơi kinh doanh hợp pháp tại Israel, cần phải đăng ký

(Một văn phòng chi nhánh của Israel và một công ty con và cả hai đều là các pháp nhân đã đăng ký). Do đó, một công ty muốn có hoạt động kinh doanh thực tế thông qua khoản đầu tư vào Israel sẽ phải đăng ký.

Các giấy tờ tài liệu sau đây phải được nộp cho Cơ quan đăng ký công ty để đăng ký hợp pháp một công ty nước ngoài tại Israel:

1. Danh sách các giám đốc của công ty, bao gồm số hộ chiếu của họ.
2. Giấy ủy quyền trao cho đại diện Israel trách nhiệm đại diện chính thức cho công ty tại Israel.
3. Tên đầy đủ, địa chỉ và thông tin nhận dạng người đại diện Israel được chỉ định để nhận thông báo pháp lý thay mặt cho công ty.
4. Điều lệ của Công ty và bản dịch tiếng Do Thái phải được công chứng.
5. Giấy chứng nhận thành lập công ty từ nước xuất xứ được ký bởi Apostille-Hợp pháp hóa lãnh sự. Trong trường hợp nước xuất xứ không cấp giấy chứng nhận đó, luật sư giải quyết việc đăng ký nên gửi thư có chữ ký thông báo rằng giấy chứng nhận đó không được cấp ở nước xuất xứ, ngoài giấy tờ tài liệu chính thức cho biết công ty đã đăng ký với Cơ quan đăng ký công ty tại nước xuất xứ.
6. Giấy chứng nhận thành lập công ty dịch sang tiếng Do Thái phải được công chứng.
7. Giấy tờ tài liệu chứng minh công ty đang hoạt động tại quốc gia xuất xứ và bản dịch giấy tờ tài liệu đó sang tiếng Do Thái và toàn bộ phải được công chứng ở nước xuất xứ.
8. Bảng chứng thanh toán lệ phí trước bạ (hiện 2.606 NIS (khoảng 711,5 USD)). Công ty có thể nộp đơn đăng ký qua thư hoặc trực tiếp, với mẫu đăng ký. Có thể áp dụng trực tuyến (online). Đăng ký công ty nước ngoài được giải quyết trong vòng 14 ngày làm việc.

### **Cơ quan bảo hiểm quốc gia**

Đăng ký riêng tại Cơ quan bảo hiểm quốc gia là không cần thiết. Một bản sao của biểu mẫu nộp cho một trong các cơ quan thuế có liên quan được chuyển đến Cơ quan Bảo hiểm Quốc gia và cùng một số hồ sơ được sử dụng cho cả hai cơ quan. Có nghĩa là sau khi Bộ hồ sơ đã nộp cho cơ quan thuế thì tự động được đăng ký tại Cơ quan bảo hiểm quốc gia.

## **CHƯƠNG 3: LUẬT PHÁP XUẤT NHẬP KHẨU - NHỮNG QUY ĐỊNH VÀ TIÊU CHUẨN THƯƠNG MẠI**

### **1. Các tiêu chuẩn thương mại**

Viện Tiêu chuẩn của Israel (SII) là cơ quan theo luật định duy nhất ở Israel phát triển và thiết lập các tiêu chuẩn. Được tạo ra bởi một đạo luật của Knesset (Quốc hội Israel), “Luật tiêu chuẩn năm 1953” bắt buộc SII chịu trách nhiệm chuẩn bị, công bố các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho các sản phẩm và dịch vụ được sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu. Ngày nay, SII kết hợp tiêu chuẩn hóa, kiểm nghiệm, đánh giá sự phù hợp, chứng nhận sản phẩm, chứng nhận hệ thống quản lý và các hoạt động đào tạo. Viện có các phòng thí nghiệm trong hầu hết các lĩnh vực công nghệ, cung cấp dịch vụ kiểm tra và kiểm nghiệm cho ngành công nghiệp và thương mại, cũng như các dịch vụ pháp lý cho chính phủ. Giám sát chính sách SII, là Ủy viên Tiêu chuẩn của Bộ Kinh tế và Công nghiệp (tên chính thức là Bộ Công nghiệp, Thương mại & Lao động).

Cơ quan tối cao của SII là Đại hội đồng, bao gồm 70 thành viên từ các ngành: sản xuất, xây dựng, thương mại, dịch vụ, người tiêu dùng, hiệp hội kỹ thuật, trường đại học và chính phủ. Đại hội đồng hàng năm bầu ra một Chủ tịch Hội đồng quản trị. Bộ phận Tiêu chuẩn hóa SII phối hợp chuẩn bị các tiêu chuẩn thông qua hoạt động của hàng trăm ủy ban tiêu chuẩn hóa bao gồm các đại diện tình nguyện từ tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế Israel. Việc áp dụng các tiêu chuẩn của Israel là tự nguyện; tuy nhiên, các tiêu chuẩn có thể bị bộ chính phủ có liên quan vì lợi ích của sức khỏe cộng đồng và an toàn hoặc bảo vệ môi trường bắt buộc áp dụng.

Là cơ quan tiêu chuẩn quốc gia được ủy quyền, SII đại diện cho Israel trong hai tổ chức tiêu chuẩn quốc tế, Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế (ISO) và Ủy ban Cơ điện Quốc tế (IEC). SII cũng đã trở thành một chi nhánh của Ủy ban Tiêu chuẩn hóa Châu Âu (CEN) và Ủy ban Tiêu chuẩn Kỹ thuật Điện tử Châu Âu (CENELEC), mặc dù nó chưa tham gia bất kỳ ủy ban kỹ thuật nào.

Pháp luật Israel bắt buộc áp dụng nhiều tiêu chuẩn quốc tế để tối đa hóa lợi ích cho người tiêu dùng Israel trong một thị trường cạnh tranh. Trong lịch sử, chính sách tiêu chuẩn của Israel đã có sự ưu tiên rõ ràng đối với các tiêu chuẩn châu Âu, điều này dẫn đến bất lợi cho các sản phẩm của Hoa Kỳ.

### **Tiêu chuẩn**



Viện Tiêu chuẩn của Israel (SII) là tổ chức duy nhất phát triển các tiêu chuẩn ở Israel. Trên cơ sở hàng năm, SII chuẩn bị kế hoạch hoạt động bao gồm danh sách các tiêu chuẩn mà họ dự định phát triển. Thành viên của các ủy ban kỹ thuật khác nhau, cũng như các bộ của chính phủ, đưa ra các tiêu chuẩn.

### **Kiểm nghiệm, Kiểm tra và Chứng nhận**

Viện Tiêu chuẩn của Israel (SII) vận hành các chương trình chứng nhận sản phẩm và hệ thống chứng nhận sản phẩm. Việc sử dụng Standards Mark nói chung là tự nguyện nhưng luật pháp Israel quy định rằng một số loại sản phẩm nhất định phải được chứng nhận trước khi bán ra thị trường. Chương trình Standards Mark hoạt động theo EN 45011. Để đủ điều kiện cho Standards Mark, sản phẩm phải phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn hoặc tiêu chuẩn áp dụng và được sản xuất trong nhà máy có hệ thống đảm bảo chất lượng được phê duyệt, tương tự ISO 9002.

Hội đồng Standards Mark chỉ định các ủy ban kỹ thuật của đại diện từ các khu vực công và tư nhân trong các lĩnh vực công nghệ khác nhau, thường xuyên gặp gỡ để đánh giá các phát hiện của báo cáo thử nghiệm và báo cáo đánh giá chất lượng. Các ủy ban này báo cáo kết quả của họ cho Ủy ban cấp phép, chịu trách nhiệm cấp hoặc hủy giấy phép.

Sau khi giấy phép được cấp, tiếp theo là thực hiện việc kiểm tra theo dõi sản phẩm và đánh giá đảm bảo chất lượng. Những kiểm tra này được thực hiện bởi nhân viên phòng thí nghiệm và kiểm toán viên. Ngoài ra, các mẫu của sản phẩm được lấy nhiều lần trong năm để đảm bảo sự tuân thủ liên tục của sản phẩm với các tiêu chuẩn hoặc tiêu chuẩn có liên quan. Để giảm bớt quá trình cho các nhà sản xuất nước ngoài muốn tham gia chương trình Standards Mark, các thỏa thuận đã được ký kết với các tổ chức kiểm nghiệm và chứng nhận độc lập nước ngoài để thực hiện dịch vụ kiểm nghiệm và kiểm tra thay mặt cho SII mà SII đã ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau với các tổ chức nước ngoài.

### **Công nhận**

Cơ quan Kiểm định và Chứng nhận Israel (ISRAC) là cơ quan duy nhất ở Israel, được quốc tế và pháp lý công nhận để công nhận các phòng thí nghiệm kiểm tra và hiệu chuẩn theo ISO/IEC 17025 và công nhận các phòng thí nghiệm theo các quy tắc Thực hành Phòng thí nghiệm Tốt (GLP) của OECD .

Chính phủ Israel đã ra nghị quyết số 3778 từ ngày 14 tháng 8 năm 1994 để thành lập Cơ quan quốc gia về công nhận các phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn (ISRAC) và trao quyền cho Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Thương mại & Lao động thực hiện nghị quyết này để

được quốc tế công nhận về năng lực của họ trong thử nghiệm. Luật cho cơ quan công nhận quốc gia (ISRAC) đã được thông qua tại Knesset vào tháng 5 năm 1997.

ISRAC đã công nhận các phòng thí nghiệm trong các lĩnh vực thực phẩm, nước, mỹ phẩm, hóa học thuốc trừ sâu, sinh học, vi sinh cũng như nhiều phòng thí nghiệm hiệu chuẩn, kỹ thuật, phòng thí nghiệm xây dựng NDT (kiểm tra không phá hủy/kiểm tra không gây tổn hại) và phòng thí nghiệm tương thích điện từ EMC (viễn thông).

### **Đưa ra các quy định kỹ thuật**

Các tiêu chuẩn kỹ thuật và sửa đổi được công bố trên Công báo Chính phủ Israel (chỉ bằng tiếng Do Thái) bằng giấy và có thể được mua trong các nhà sách hợp pháp hoặc bằng cách đăng ký với Ủy viên Tiêu chuẩn hóa chịu trách nhiệm thực thi các tiêu chuẩn bắt buộc. Ủy viên Tiêu chuẩn hóa sẽ công bố tiêu chuẩn để công chúng xem xét và nhận xét trong vòng 30 ngày và bộ trưởng có liên quan 60 ngày kể từ ngày công bố và có thể được gia hạn thêm 60 ngày nữa. Một bộ trưởng được chỉ định không gửi phản hồi trong khung thời gian nhất định, sẽ được coi là đã đồng ý với thông báo như đã công bố, bao gồm các thay đổi được áp dụng cho chúng trong quá trình tổ tụng.

Trước khi xuất bản, Tổng giám đốc của SII chính thức thông báo cho các ngành công nghiệp liên quan về các bổ sung và sửa đổi sắp có hiệu lực.

### **Các thỏa thuận thương mại của Israel**

Israel là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Israel đã áp dụng chính sách nhập khẩu tự do. Ngoài Hiệp định thương mại tự do (FTA) với Hoa Kỳ, nó còn có các FTA với Bulgaria, Canada, Cộng hòa Séc, Hungary, Mexico, Ba Lan, Romania, Cộng hòa Slovak, Slovenia, Thổ Nhĩ Kỳ, EU và EFTA (Iceland, Liechtenstein, Na Uy và Thụy Sĩ). Năm 2011, một thỏa thuận thương mại đã được ký kết với các quốc gia MERCOSUR (Argentina, Brazil, Paraguay, Uruguay và Venezuela), và các thỏa thuận với Ấn Độ và Trung Quốc đang được thảo luận. Israel cũng có thỏa thuận thương mại ưu đãi với Jordan và duy trì liên minh hải quan với Chính quyền Palestine. Cuối năm 2002, Liên minh châu Âu bắt đầu áp thuế hải quan đối với hàng hóa được sản xuất bởi các công ty Israel nằm ở vùng lãnh thổ Palestine.

### **Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu**

Người tiêu dùng Israel rất tinh vi và thích hương vị thực phẩm quốc tế. Hiện tại, 16,9% chi tiêu hộ gia đình được dành cho các sản phẩm thực phẩm. Các nhà sản xuất, chế biến

thực phẩm, bán buôn, bán lẻ, các doanh nghiệp dịch vụ thực phẩm và nhập khẩu thực phẩm đều là một phần của ngành kinh doanh nông nghiệp phát triển tốt, góp phần tạo ra một thị trường nội địa cạnh tranh và năng động. Israel không tự túc trong nông nghiệp và phụ thuộc vào nhập khẩu. Năm 2018, nhập khẩu nông sản đạt 6,92 tỷ USD. Khoảng 7% hàng nhập khẩu có nguồn gốc từ Hoa Kỳ.

Sự hạn chế về tài nguyên đất và nước của Israel ngăn cản sự tự túc của nông nghiệp; điều này ảnh hưởng đến chi phí sản xuất tại địa phương và giá tiêu dùng. Đất nước này thâm hụt thương mại lớn trong thực phẩm và nông sản, nhập khẩu khối lượng lớn thức ăn ngũ cốc và khối lượng lớn các sản phẩm nông nghiệp cho người tiêu dùng.

Với hơn 1.800 cơ sở, lĩnh vực chế biến thực phẩm của Israel là một nhân tố quan trọng trong nền kinh tế trong nước. Ngành công nghiệp chế biến thực phẩm của Israel rất sáng tạo, liên tục giới thiệu các sản phẩm mới ra thị trường. Các nhà sản xuất thực phẩm đa quốc gia như Nestlé, Unilever, Danone và Pepsi Co. hợp tác với các công ty thực phẩm nổi tiếng của Israel như Osem và Strauss. Bốn nhóm thống trị ngành công nghiệp chế biến thực phẩm địa phương là Tnuva, Osem-Nestlé, Unilever và Strauss.

Năm 2017, doanh thu hàng năm của các nhà chế biến thực phẩm Israel đạt 16,75 tỷ USD trong khi doanh thu hàng năm của ngành công nghiệp đồ uống và thuốc lá là 2,2 tỷ USD. Khu vực này hiện chiếm hơn 17% tổng doanh thu của ngành công nghiệp sản xuất Israel. Với đất đai và tài nguyên hạn chế, cũng như dân số ngày càng tăng, các thành phần mà ngành chế biến thực phẩm Israel yêu cầu là cơ hội tuyệt vời cho các nhà xuất khẩu nguyên liệu thực phẩm của nước ngoài cũng như của Hoa Kỳ. Năm 2017, Israel đã nhập khẩu 2,79 tỷ USD vào các sản phẩm thực phẩm thô cho ngành chế biến thực phẩm.

Doanh số hàng hóa tiêu dùng nhanh (FMCG) của Israel đạt hơn 12 tỷ USD trong năm 2018, trong đó 9 tỷ USD doanh số của các sản phẩm thực phẩm. Thị trường bán lẻ thực phẩm được tạo thành từ các chuỗi siêu thị, cũng như các cửa hàng tiện lợi đô thị và trạm xăng, cửa hàng tạp hóa lân cận; và các chợ. Doanh số trong chuỗi siêu thị chiếm hơn 60% tổng doanh số của thị trường bán lẻ thực phẩm. Các siêu thị lớn được đặt ở vùng ngoại ô của các thành phố lớn gần các tuyến đường lớn và có bãi đậu xe. Các siêu thị vùng lân cận nhỏ hơn có vị trí thuận tiện nhưng có xu hướng đắt hơn.

Các nhà nhập khẩu Israel phải đối mặt với hai cân nhắc chính khi lựa chọn một sản phẩm cụ thể - chất lượng và giá cả. Vì dụ về giá cả, các sản phẩm của Hoa Kỳ không phải lúc nào cũng cạnh tranh do chi phí sản xuất và vận chuyển tương đối cao hơn. Các sản phẩm

từ Châu Âu và Lưu vực Địa Trung Hải và Lưu vực Biển Đen có xu hướng được ưu tiên bởi sự gần gũi và, trong một số trường hợp, chi phí sản xuất thấp hơn. Chi phí vận chuyển ít quan trọng hơn khi giao dịch với các sản phẩm cao cấp có tỷ lệ giá trị so với khối lượng rất cao, chẳng hạn như gia vị, tinh chất, hương liệu và chất/dung dịch cô đặc. Tương tự, các sản phẩm đủ điều kiện hưởng ưu đãi thuế quan về thương mại các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế tự nhiên, khiến chi phí vận chuyển không còn là yếu tố quan trọng.

Do EU là thị trường lớn nhất cho xuất khẩu nông sản và thực phẩm của Israel, hệ thống luật pháp và tiêu chuẩn hóa thực phẩm và thực phẩm bổ sung của Israel ngày càng hài hòa với các tiêu chuẩn châu Âu. Trong nhiều trường hợp, các tiêu chuẩn châu Âu có thể khác với các tiêu chuẩn ở Hoa Kỳ, dẫn đến các rào cản thương mại phi thuế quan và quy trình cấp phép nhập khẩu đầy thách thức.

### **Kashrut/Kosher - Quy định về Luật ăn uống của người Do Thái**

Các nhà xuất khẩu cần xem xét vấn đề chứng nhận Kashrut hoặc Kosher. Chứng nhận Kosher không phải là một yêu cầu pháp lý để nhập khẩu thực phẩm vào Israel, ngoại trừ thịt bò, thịt gia cầm, và các loại thịt và sản phẩm khác. Tuy nhiên, các sản phẩm không có chứng nhận Kosher có thị phần nhỏ hơn nhiều, vì hầu hết các siêu thị và khách sạn đều từ chối mua chúng. Trong những năm gần đây, đã có sự gia tăng nhu cầu đối với thực phẩm không Kosher, đặc biệt là từ những người nhập cư từ Liên Xô cũ.

Các nhà sản xuất sản xuất các sản phẩm có chứng nhận Kosher phải có khả năng đáp ứng được các yêu cầu của các giám sát viên Do Thái của Israel rằng tất cả các thành phần và quy trình đáp ứng các tiêu chuẩn Kosher. Theo Luật Phòng chống gian lận Kashrut, chỉ có Giáo trưởng Do Thái của Israel mới có thể phê duyệt sản phẩm Kosher để tiêu thụ ở Israel. Giáo trưởng Do Thái Israel cũng có thể ủy quyền cho một cơ quan giám sát khác thay mặt mình thực hiện. Ở đây, các sản phẩm của Hoa Kỳ có một lợi thế, vì chứng nhận Kashrut do nhiều giáo sĩ Do Thái Hoa Kỳ cấp được Giáo trưởng Do Thái Israel công nhận. Tuy nhiên, khá đơn giản để các nhà nhập khẩu Israel gửi một giáo sĩ Do Thái đến bất kỳ nguồn cung cấp nào để chứng nhận sản phẩm, do đó làm giảm lợi thế của Hoa Kỳ.

### **Các mặt hàng nhập khẩu bị cấm**

Israel, thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), duy trì một vài lệnh cấm nhập khẩu nông sản. Tuy nhiên, chính quyền Israel cấm nhập khẩu thịt và các sản phẩm thịt không có chứng nhận Kosher (bao gồm thịt bò, thịt gia cầm và thịt cừu) theo Luật

Phòng chống gian lận Kashrut. Như đã nêu ở trên, các sản phẩm này phải được chứng nhận là Kosher bởi Giáo trưởng Do Thái của Israel. Các lệnh cấm sản phẩm khác chỉ nhắm vào các chất bị luật pháp quốc tế kiểm soát hoặc được thiết kế để bảo vệ đạo đức nói chung, sức khỏe con người, động vật hoặc thực vật hoặc an ninh quốc gia.

## **2. Các yêu cầu ghi nhãn và dán nhãn**

Israel có các yêu cầu ghi nhãn và dán nhãn nghiêm ngặt thường khác với các quốc gia khác. Các nhà xuất khẩu nước ngoài nên tham khảo ý kiến của nhà nhập khẩu Israel trước khi vận chuyển đưa sản phẩm hay hàng hóa vào thị trường Israel. Tất cả hàng nhập khẩu vào Israel phải có nhãn ghi rõ nước xuất xứ, tên và địa chỉ của nhà sản xuất, tên và địa chỉ của nhà nhập khẩu Israel, nội dung và trọng lượng hoặc khối lượng tính theo tiêu chuẩn đo lường. Trong mọi trường hợp, tiếng Do Thái (Hebrew) phải được sử dụng; Tiếng Anh có thể được thêm vào với điều kiện các chữ in không lớn hơn chữ Hebrew. Ghi nhãn dinh dưỡng là bắt buộc trên tất cả các thực phẩm đóng gói.

Việc dán nhãn phải được thực hiện bằng cách in, khắc, dán tem, hoặc bất kỳ cách thức nào khác, trên bao bì hoặc chính hàng hóa. Nếu không thể dán nhãn, nhãn phải được may khâu tốt hoặc đính vào hàng hóa hoặc gói hàng. Các chi tiết dán nhãn phải rõ ràng, dễ đọc và có màu khác với nền để có thể phân biệt rõ ràng. In thuốc nhuộm và các vật liệu dán nhãn khác sẽ không ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa. Nhãn mác không được mờ và không rõ ràng. Trên một gói nhiều lớp, lớp bên ngoài phải được dán nhãn. Nếu lớp bên ngoài trong suốt, việc dán nhãn phải được thực hiện bên dưới lớp đó, miễn là nó vẫn rõ ràng và dễ đọc. Trên gói chứa các gói phụ, việc dán nhãn phải ghi rõ số lượng các gói phụ đó, nội dung cốt lõi của gói phụ và trọng lượng tịnh của toàn bộ gói hàng. Hộp đựng hàng phải ghi rõ khối lượng tịnh cho các sản phẩm bán rắn hoặc bột và đơn vị thể tích cho chất lỏng. Đối với các sản phẩm có xu hướng giảm cân trong điều kiện tiếp thị / thương mại thông thường, khối lượng tối đa của sự sụt giảm dự kiến nên được đề cập đến.

Quy định ghi nhãn cụ thể áp dụng cho phụ tùng ô tô, một số mặt hàng tiêu dùng, sản phẩm giấy, túi xách, đĩa nhạc, phân bón, thuốc trừ sâu, hóa chất, dược phẩm, một số sản phẩm thực phẩm, hạt giống và đồ uống có cồn. Bên ngoài và bên trong các thùng chứa các vật phẩm nguy hiểm, như chất độc, thuốc trừ sâu, thuốc, hàng hóa dễ cháy, đạn dược, chất nổ, loài bò sát, côn trùng, vi khuẩn và vật liệu phóng xạ cần được đánh dấu rõ ràng. Các nhà xuất khẩu nước ngoài phải luôn tham khảo ý kiến của nhà nhập khẩu Israel về bất kỳ quy định ghi nhãn bổ sung nào mà sản phẩm của họ có thể phải tuân theo.

### **3. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

#### **Cơ quan thuế và Cơ quan bảo hiểm quốc gia**

Khi một công ty đã được đăng ký với Cơ quan đăng ký công ty, công ty cũng phải được đăng ký tại Cơ quan thuế Israel (Cơ quan thuế VAT và thuế thu nhập) và tại Bảo hiểm quốc gia.

#### *Thuế thu nhập*

Công ty đăng ký phải điền vào mẫu số 4436 của Cơ quan Thuế thu nhập của Cơ quan Thuế Israel. Mẫu bao gồm các chi tiết cơ bản về công ty.

#### *Thuế VAT*

Công ty đăng ký cũng được yêu cầu đăng ký tại Cơ quan thuế VAT của Cơ quan thuế Israel trước khi bắt đầu hoạt động kinh doanh. Ngoài ra - một thực thể nước ngoài tiến hành kinh doanh tại Israel cần chỉ định một đại diện VAT địa phương có nơi thường trú ở Israel và người sẽ chịu trách nhiệm xử lý tất cả các vấn đề về VAT. Người đại diện sẽ được coi là người chịu thuế VAT. Mẫu VAT 22 (Đơn đăng ký làm Đại lý nước ngoài) và mẫu 821 (Đăng ký cho mục đích VAT) phải được hoàn thành và ký bởi tất cả các bên.

Để đăng ký như là doanh nghiệp địa phương, việc đăng ký phải được thực hiện tại văn phòng VAT địa phương gần văn phòng công ty nhất. Các giấy tờ tài liệu sau đây được yêu cầu để đăng ký:

1. Đăng ký giấy chứng nhận đăng ký công ty.
2. Các điều khoản của công ty về các điều khoản của Hiệp hội và các giao thức bổ nhiệm của giám đốc được phê duyệt bởi Cơ quan đăng ký công ty.
3. Hợp đồng liên quan đến việc thuê hoặc mua văn phòng cho công ty.
4. Giấy tờ tài liệu chứng minh việc sở hữu một tài khoản ngân hàng Israel.
5. Chi tiết của giám đốc công ty - Số ID, địa chỉ, số điện thoại.
6. Thông tin tài sản công ty: tổng vốn đầu tư, nguồn tài trợ, chu kỳ kinh doanh ước tính.

#### **Cơ quan bảo hiểm quốc gia**

Đăng ký riêng tại Cơ quan bảo hiểm quốc gia là không cần thiết. Một bản sao của biểu mẫu nộp cho một trong các cơ quan thuế có liên quan được chuyển đến Cơ quan Bảo hiểm Quốc gia và cùng một số hồ sơ được sử dụng cho cả hai cơ quan. Có nghĩa là sau

khi Bộ hồ sơ đã nộp cho cơ quan thuế thì tự động được đăng ký tại Cơ quan bảo hiểm quốc gia.

## **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

### *Công ty thường trú và không thường trú*

Thuế được đánh vào thu nhập của công ty (bất kể thuế đánh vào chủ sở hữu công ty là cá nhân).

Các công ty thường trú của Israel phải chịu thuế đối với lợi nhuận và lợi nhuận trên toàn thế giới, với tín dụng được cấp cho thuế ở nước ngoài ở một số quốc gia.

Một công ty không thường trú chỉ phải chịu thuế đối với lợi nhuận từ nguồn gốc của Israel, bao gồm, trong số khác, thu nhập có được từ một cơ sở thường trú của Israel hoặc thu nhập được tích lũy và sản xuất ở Israel.

### *Mức thuế*

Kể từ tháng 1 năm 2018, thuế thu nhập doanh nghiệp ở Israel đối với các công ty là 23%. Điều quan trọng cần lưu ý là Israel cung cấp mức thuế suất doanh nghiệp thấp hơn thông qua các lợi ích về thuế.

Ví dụ: Doanh nghiệp ưu tiên đặc biệt và Doanh nghiệp ưu tiên được yêu cầu nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn từ 5% đến 16% (tùy thuộc vào vị trí và định nghĩa chính xác của họ theo Luật khuyến khích đầu tư vốn của Israel).

## **4. Thuế cổ tức**

### *Các công ty*

Cổ tức phải trả cho công ty (nước ngoài hoặc Israel) của một công ty Israel khác do thu nhập được tạo ra hoặc tích lũy ở Israel được miễn thuế. Cổ tức phải trả cho các công ty Israel từ thu nhập được tạo ra hoặc tích lũy, hoặc cổ tức nhận được, từ nước ngoài phải chịu thuế 25%.

### *Cổ đông*

Cổ tức được trả cho các cổ đông nắm giữ dưới 10% công ty phải chịu thuế lợi tức 25%. Cổ tức được trả cho các cổ đông quan trọng hơn, những người nắm giữ hơn 10% công ty (hoặc nắm giữ hơn 10% cổ phần của công ty trong năm trước) phải chịu thuế lợi tức 30%.

## **5. Thuế trên thặng dư vốn**

## *Tổng quan*

Tăng vốn là chênh lệch giữa khoản bồi thường mà chủ sở hữu tài sản nhận được từ việc bán tài sản và giá gốc của tài sản (giá mua lại tài sản trừ đi khấu hao lũy kế cho đến ngày bán). Thuế suất đánh vào lợi nhuận vốn bao gồm Thành phần lạm phát và Thành phần thực. Trong trường hợp tài sản được mua sau ngày 31 tháng 12 năm 1993, tất cả các thành phần lạm phát được miễn thuế.

## *Các công ty*

Thuế suất đánh vào lợi nhuận vốn cho một công ty thường là tiêu chuẩn thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (23%).

## *Cá nhân*

Thuế lãi vốn sẽ là thuế suất biên theo khung thuế riêng.

## **6. Thuế địa phương/thành phố**

Thuế đất đai địa phương/thành phố được tính trên một mét vuông đất đai và được đánh vào người sở hữu, bất kể người thuê sở hữu hay thuê đất đai.

Thuế địa phương/thành phố được đánh vào xây dựng, đất nông nghiệp và đất bị sử dụng. Thuế địa phương/thành phố khác nhau rất nhiều giữa các chính quyền địa phương/thành phố khác nhau ở Israel và trong các khu vực khác nhau của cùng một chính quyền thành phố. Bộ Nội vụ Israel quy định mức thuế tối thiểu và tối đa của địa phương/thành phố đối với các phân loại đất đai khác nhau và mức giá được xác định chủ yếu bởi chính quyền địa phương/thành phố. Tỷ lệ khác nhau cho đất đai trong việc sử dụng thương mại hoặc công cộng và đất nhà ở.

## **7. Thuế hải quan**

Thuế hải quan ở Israel thuộc thẩm quyền của Cơ quan thuế Israel. Israel là thành viên của Tổ chức Hải quan Thế giới và sử dụng hệ thống mã HS để phân loại hải quan. Israel cũng đã ký thỏa thuận GATT rằng hóa đơn là cơ sở để tính toán hải quan. Thông tin bổ sung về thuế quan và phân loại hải quan có thể được tìm thấy trong Hướng dẫn về Biểu thuế hải quan và Thuế mua hàng do Cơ quan Thuế Israel phát hành.

## **8. Thuế VAT**

Thuế suất VAT hiện tại ở Israel là 17%.

## **9. Thuế thu nhập cá nhân**



Thuế suất thuế thu nhập của Israel phụ thuộc vào mức thu nhập của người đó. Thuế thu nhập được đánh vào thu nhập cá nhân hàng năm của cá nhân. Khung thuế suất tăng dần như sau:

<b>Thu nhập hàng năm (ĐVT: NIS)</b>	<b>Thu nhập hàng tháng</b>	<b>Mức thuế</b>
Trên 74.640 NIS (20.581 USD)	6.220 NIS (1.715 USD)	10%
74.641 đến hơn 107.040 NIS (29.525 USD)	6.221 NIS - 8.920 NIS (2.459 USD)	14%
107.041 NIS - 171.840 NIS (47.383 USD)	8.921 NIS - 14.320 NIS (3.948 USD)	20%)
171.841 NIS - 238.000 NIS (65.626 USD)	14.321 NIS - 19.900 NIS (5.487 USD)	31%
238.801 NIS - 496.920 NIS (137.020 USD)	19.901 - 41.410 NIS (11.418 USD)	35%
496.921 NIS - 640.000 NIS (176.473 USD)	41.411 - 53.333 NIS (14.706 USD)	47%
Trên 640.401 NIS	Trên 53.333 NIS	50%

## CHƯƠNG 4: MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ - LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM

### 1. Đầu tư vào Israel

#### Sơ lược

Israel có một tinh thần kinh doanh và một lực lượng lao động sáng tạo, có trình độ học vấn cao, có kỹ năng và đa dạng. Israel là quốc gia đi đầu trong đổi mới trong nhiều lĩnh vực và nhiều công ty khởi nghiệp ở Israel tìm được đối tác tốt trong các công ty Mỹ. Được biết đến là quốc gia khởi nghiệp của người nổi tiếng, Israel đầu tư rất nhiều vào giáo dục và nghiên cứu khoa học, và nhiều công ty đa quốc gia hàng đầu đã thành lập các trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) tại đây. Các công ty Hoa Kỳ chiếm gần hai phần ba trong số hơn 300 trung tâm nghiên cứu và phát triển có vốn đầu tư nước ngoài ở Israel. Các cơ quan chính phủ khác nhau của Israel, dẫn đầu là Cơ quan Đổi mới Israel, tài trợ cho các cơ sở ươm tạo khởi nghiệp công nghệ giai đoạn đầu và Israel hỗ trợ rộng rãi cho các ý tưởng và công nghệ mới trong khi tìm cách phát triển nhiều hơn cho các ngành công nghiệp truyền thống. Các quỹ đầu tư mạo hiểm tư nhân đã phát triển mạnh ở Israel trong những năm gần đây.

Các nguyên tắc cơ bản của nền kinh tế Israel là rõ ràng, và nền kinh tế tỏ ra linh hoạt và thích nghi thông qua cuộc khủng hoảng tài chính trên toàn thế giới. Một báo cáo gần đây của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) 2018 cho biết nền kinh tế của Israel đang phát triển mạnh, có được sự tăng trưởng vững chắc và tỷ lệ thất nghiệp thấp trong lịch sử. Với lạm phát thấp và thâm hụt tài khóa thường đáp ứng được các mục tiêu, hầu hết các nhà phân tích coi chính sách kinh tế của chính phủ Israel nói chung là hợp lý và hỗ trợ cho tăng trưởng. Israel tìm cách cung cấp các điều kiện hỗ trợ cho các công ty muốn đầu tư vào Israel, thông qua luật khuyến khích vốn và đầu tư ngành công nghiệp R&D. Các ưu đãi và lợi ích bao gồm các khoản tài trợ, giảm thuế suất, miễn thuế và các lợi ích khác liên quan đến thuế.

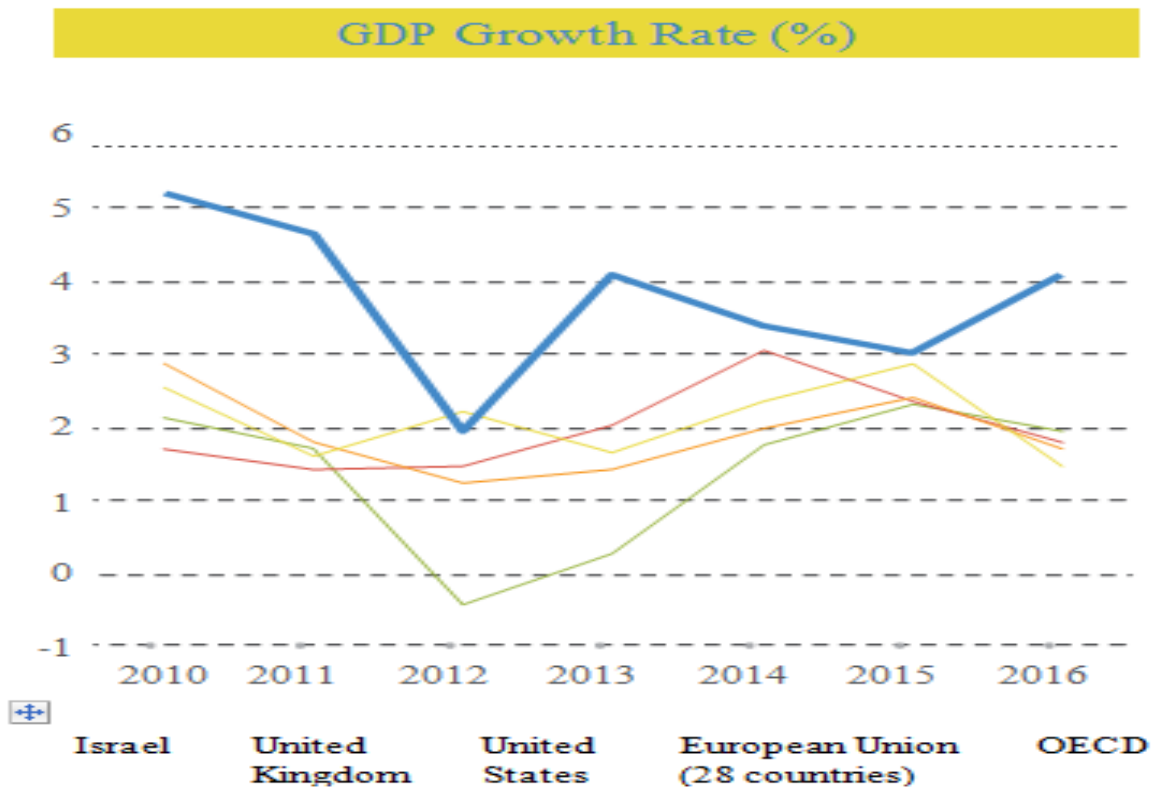
Mối quan hệ kinh tế và thương mại song phương của Hoa Kỳ-Israel bền chặt, đặc biệt là trong công nghệ cao và R&D, năm 2017 thương mại song phương đạt 34,5 tỷ USD. Israel đã đầu tư gần 25 tỷ USD vào Hoa Kỳ năm 2017, gần gấp ba lần so với đầu tư một thập kỷ trước. Kể từ khi ký kết FTA với Hoa Kỳ, nền kinh tế Israel đã trải qua một sự chuyển đổi mạnh mẽ, chuyển từ nền kinh tế được bảo hộ, sản xuất cấp thấp và nông nghiệp sang nền kinh tế đa dạng, cởi mở và dẫn đầu là ngành công nghệ cao tiên tiến.

Chính phủ Israel nói chung tiếp tục thực hiện các hành động chậm rãi và thận trọng nhằm loại bỏ các rào cản thương mại và khuyến khích đầu tư vốn, bao gồm cả đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, một số hạn chế tồn tại trong nền kinh tế đã góp phần đáng kể vào sự lo ngại ngày càng tăng của công chúng về chi phí sinh hoạt cao và thiếu cạnh tranh trong các lĩnh vực quan trọng. Liên quan đến thương mại, chính phủ Israel thường áp dụng các chính sách hạn chế, thường có lợi cho các nhà sản xuất trong nước. Chính sách có thể hạn chế sự cạnh tranh, dẫn đến việc tập trung thị phần cho một số ít các công ty lớn trong các lĩnh vực quan trọng.

<b>Tiêu chuẩn để đánh giá</b>	<b>Năm</b>	<b>Chỉ số/Xếp hạng</b>	<b>Địa chỉ Website</b>
<b>Chỉ số nhận thức tham nhũng của Tổ chức Minh bạch quốc tế</b>	2017	32/180	<a href="http://www.transparency.org/research/cpi/overview">http://www.transparency.org/research/cpi/overview</a>
<b>Chỉ số thuận lợi kinh doanh của World Bank (WB)</b>	2018	54/190	<a href="http://www.doingbusiness.org/rankings">www.doingbusiness.org/rankings</a>
<b>Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu</b>	2017	17/128	<a href="https://www.globalinnovationindex.org/analysis-indicator">https://www.globalinnovationindex.org/analysis-indicator</a>
<b>FDI của Hoa Kỳ vào Israel (Triệu USD)</b>	2016	USD 9.700	<a href="http://www.bea.gov/international/factsheet/">http://www.bea.gov/international/factsheet/</a>
<b>GNI/đầu theo WB (Triệu USD)</b>	2016	USD 36.240	<a href="http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD">http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD</a>

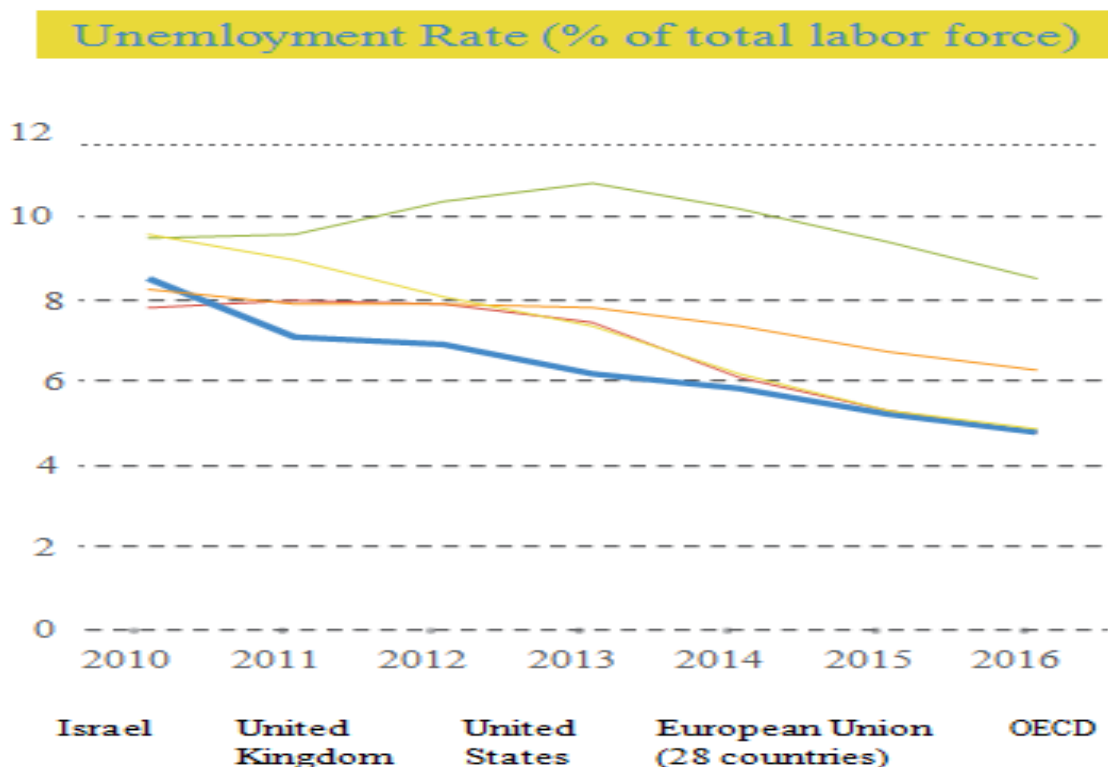
### **Hiệu quả kinh tế tốt**

Israel duy trì tốc độ tăng trưởng cao hơn hầu hết các nền kinh tế phát triển (4,1%; OECD - 1,7%). Hiệu suất tương đối mạnh mẽ này được hỗ trợ bởi chính sách tài khóa khôn ngoan và thận trọng dẫn đến tỷ lệ nợ trên GDP tương đối thấp (63,6%; OECD - 105,2%).



### **Nguồn nhân lực trình độ cao và tỷ lệ thất nghiệp ở mức thấp**

Lực lượng lao động của Israel có trình độ học vấn cao (49,9% với trình độ đại học; OECD - 35,7%). Ngoài ra, hiệu quả kinh tế mạnh mẽ thể hiện ở tỷ lệ thất nghiệp thấp (4,2%) cũng như tỷ lệ tham gia lực lượng lao động cao (72,1%) ; OECD - 71,7%).



## **Môi trường đổi mới**

Israel được xếp hạng cao trong bảng xếp hạng đổi mới gần đây (xếp thứ 3 trong Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu 2018). Điều này được hỗ trợ do dẫn đầu thế giới về tỷ lệ R&D của đầu tư (4,25% GDP; OECD - 2,38%), dẫn đến 45% hàng xuất khẩu của Israel là hàng hóa và dịch vụ công nghệ cao

## **Hệ sinh thái công nghệ cao sôi động**

Israel là nơi có một trong những hệ sinh thái công nghệ cao sôi động nhất thế giới với 5,2 tỷ USD vốn do các công ty công nghệ cao của Israel huy động trong năm 2017, 23 tỷ USD xuất cảnh (M&A và IPO) và 94 công ty Israel được liệt kê trong NASDAQ năm 2017.

## **2. Cởi mở và hạn chế trong đầu tư nước ngoài**

### **Chính sách hướng tới đầu tư trực tiếp nước ngoài**

Israel mở cửa cho đầu tư nước ngoài, và chính phủ tích cực khuyến khích và hỗ trợ dòng vốn nước ngoài.

### **Giới hạn kiểm soát nước ngoài và quyền sở hữu và thành lập tư nhân**

Hệ thống pháp luật của Israel bảo vệ quyền của cả các thực thể trong và ngoài nước thành lập và sở hữu các doanh nghiệp kinh doanh, cũng như quyền tham gia vào hoạt động có lợi. Các doanh nghiệp tư nhân được tự do thành lập, mua lại và định đoạt lợi ích trong các doanh nghiệp kinh doanh. Là một phần của các nỗ lực tư nhân hóa hiện tại, chính phủ Israel khuyến khích đầu tư nước ngoài vào việc tư nhân hóa các thực thể thuộc sở hữu của chính phủ.

Các chính sách của Israel nhằm mục đích cân bằng cạnh tranh giữa các doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp công, mặc dù sự tồn tại của độc quyền và độc quyền trong một số lĩnh vực kìm hãm sự cạnh tranh. Trong trường hợp độc quyền được chỉ định, được định rõ là các thực thể cung cấp hơn 50% thị trường, chính phủ kiểm soát giá cả.

Đầu tư vào các ngành được quy định (ví dụ: ngân hàng, bảo hiểm) đòi hỏi phải có sự chấp thuận trước của chính phủ. Đầu tư vào một số lĩnh vực nhất định có thể yêu cầu giấy phép của chính phủ. Các quy định khác có thể được áp dụng, thường dựa trên cơ sở đối xử quốc gia.

### **Đánh giá chính sách đầu tư khác**

Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã tiến hành đánh giá chính sách thương mại lần thứ tư và mới nhất của Israel vào tháng 11 năm 2012. Trong ba năm qua, chính phủ Israel đã không tiến hành đánh giá chính sách đầu tư thông qua Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) hoặc Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD). OECD đã hoàn thành cuộc khảo sát kinh tế của Israel vào tháng 3 năm 2018.

Khảo sát kinh tế OECD năm 2018 của Israel có thể được tìm thấy tại <http://www.mof.gov.il/Release/SiteAssets/Pages/OECD18/2018-oecd-ecusiness-survey-Israel.pdf>.

### **Tạo điều kiện kinh doanh**

Chính phủ Israel khá cởi mở và dễ tiếp nhận các công ty muốn đăng ký kinh doanh tại Israel. Israel xếp thứ 37 trong danh mục “Bắt đầu kinh doanh” của Báo cáo Kinh doanh năm 2018 của World Bank, nhảy bốn bậc từ bảng xếp hạng năm 2017. Theo Ngân hàng Thế giới, các cải cách của Israel hiện đang được tiến hành giúp việc kinh doanh ở Israel dễ dàng hơn, nhưng vẫn còn một số thách thức.

Quy trình đăng ký kinh doanh tại Israel khá rõ ràng và đơn giản. Bốn thủ tục được yêu cầu để đăng ký tiêu chuẩn của công ty TNHH tư nhân và có thể mất trung bình 12 ngày để hoàn thành, theo Bộ Tài chính. Nhà đầu tư nước ngoài phải có được giấy tờ đăng ký công ty thông qua luật sư được công nhận của Bộ Tư pháp và có được mã số thuế công ty để đóng các loại thuế và thuế giá trị gia tăng (VAT) từ Bộ Tài chính. Chi phí để đăng ký một công ty trung bình khoảng 1.000 USD tùy thuộc vào luật sư và phí pháp lý.

Trang web “Đầu tư vào Israel” của Bộ Kinh tế và Công nghiệp Israel cung cấp thông tin hữu ích cho các công ty quan tâm đến việc bắt đầu kinh doanh hoặc đầu tư vào Israel. Trang web này là <http://www.investinisrael.gov.il/Pages/default.aspx>.

### **Đầu tư ra bên ngoài**

Viện hợp tác quốc tế và xuất khẩu Israel là một cơ quan của chính phủ Israel hoạt động độc lập thuộc Bộ Kinh tế, giúp tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ hội thương mại và kinh doanh giữa các công ty Israel và nước ngoài. Thông tin thêm về các hoạt động có sẵn tại <http://www.export.gov.il/eng/about/About/>.

Nhìn chung, không có hạn chế đối với các nhà đầu tư trong nước đầu tư ra nước ngoài. Tuy nhiên, đầu tư ra nước ngoài có thể bị hạn chế trên cơ sở an ninh quốc gia hoặc ở một

số quốc gia hoặc lĩnh vực nhất định mà chính phủ Israel coi khoản đầu tư đó không phải là lợi ích quốc gia.

### **3. Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp ước thuế quan**

Israel đã bảo vệ các thỏa thuận đầu tư với Albania, Argentina, Armenia, Azerbaijan, Belarus, Bulgaria (sửa đổi bản dự thảo), Trung Quốc, Croatia, Síp, Cộng hòa Séc, El Salvador, Estonia, Ethiopia, Georgia, Đức, Guatemala, Hungary (hiệp ước chấm dứt năm 2007, các khoản đầu tư hiện tại được bảo vệ trong 10 năm sau khi chấm dứt), Nhật Bản, Kazakhstan, Latvia, Litva, Moldova, Mông Cổ, Serbia (cùng với Montenegro), Myanmar, Ba Lan, Romania (Sửa đổi bản dự thảo năm 2010 nhưng không có hiệu lực), Serbia (với Montenegro), Slovakia, Slovenia, Nam Phi (không có hiệu lực), Hàn Quốc, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Turkmenistan, Ukraine, Uruguay và Uzbekistan.

FTA của Hoa Kỳ-Israel đã được ký vào năm 1985. Một danh sách đầy đủ các BIT và FTA của Israel có thể được tìm thấy tại <http://mof.gov.il/en/InternationalAffairs/TradeAgreements/Pages/BIT.aspx>.

Israel có một hiệp ước thuế song phương với Hoa Kỳ. Hiệp ước thuế thu nhập và giải thích kỹ thuật của Hiệp ước đã được ký kết với Hoa Kỳ vào năm 1975. Một danh sách đầy đủ các hiệp định và hiệp ước thuế quốc tế của Israel có thể được tìm thấy tại: <http://mof.gov.il/en/InternationalAffairs/InternationalTaxation/Pages/AvoidanceDoubleTaxationTreaties.aspx>.

### **4. Chế độ pháp lý**

#### **Tính minh bạch của hệ thống pháp lý**

Israel đẩy mạnh công khai quản lý và đã tham gia Hiệp định Đối tác Chính phủ mở Quốc tế. Chính sách của chính phủ là theo đuổi các mục tiêu minh bạch và báo cáo thiết thực cho công chúng, sự tham gia của công chúng và trách nhiệm.

Hệ thống quy định của Israel là minh bạch. Các bộ và cơ quan quản lý đưa ra thông báo về các quy định được đề xuất cho công chúng trên trang web của chính phủ: <http://www.knesset.gov.il>. Các văn bản của các quy định đề xuất cũng được xuất bản (bằng tiếng Do Thái) trên trang web này. Chính phủ yêu cầu ý kiến từ công chúng về các quy định đề xuất.

Israel là một bên ký kết Hiệp định WTO về Mua sắm Chính phủ (GPA), bao gồm hầu hết các thực thể chính phủ và các tập đoàn thuộc sở hữu của chính phủ Israel. Hầu hết các

quốc gia, đấu thầu công khai quốc tế được công bố trên báo chí địa phương. Các công ty nước ngoài gần đây đã giành được một số lượng hạn chế đấu thầu của chính phủ, đặc biệt là trong ngành hàng không dân dụng. Tuy nhiên, các tập đoàn thuộc sở hữu của chính phủ sử dụng rộng rãi các thủ tục đấu thầu chọn lọc. Ngoài ra, sự thiếu minh bạch trong quy trình mua sắm công không khuyến khích các công ty nước ngoài tham gia vào các dự án lớn và gây bất lợi cho những người chọn cạnh tranh. Việc thực thi các luật và quy định mua sắm công không nhất quán.

Israel là thành viên của mạng lưới thủ tục đầu tư minh bạch quốc tế của UNCTAD. (<http://unctad.org/vi/pages/home.aspx>). Nhà đầu tư nước ngoài và quốc gia có thể tìm thấy thông tin chi tiết về thủ tục hành chính áp dụng cho hoạt động đầu tư và tạo thu nhập bao gồm một số bước, tên và chi tiết liên hệ của các thực thể và người chịu trách nhiệm về thủ tục, tài liệu và điều kiện bắt buộc, chi phí, thời gian xử lý và các cơ sở pháp lý chứng minh cho các thủ tục.

### **Cân nhắc quy định quốc tế**

Israel không phải là thành viên của bất kỳ khối kinh tế lớn nào nhưng vẫn duy trì mối quan hệ kinh tế mạnh mẽ với các khối kinh tế khác. Ví dụ, EU là đối tác thương mại lớn nhất của Israel và quan hệ đối tác này được quy định trong hiệp định thương mại tự do song phương của họ, Hiệp định EU-Israel, ký năm 2000. Israel có thỏa thuận song phương với bốn thành viên Hiệp định Hiệp hội thương mại tự do châu Âu, một nhóm các nước châu Âu ngoài EU. Trong những năm gần đây, Israel đã tích cực tìm kiếm các hiệp định thương mại song phương với các đối tác thương mại quốc tế trên toàn thế giới, chủ yếu ở châu Á, châu Âu và châu Mỹ.

Các cơ quan quản lý của Israel, như Bộ Kinh tế (Viện Tiêu chuẩn Israel), Bộ Y tế (Cơ quan Kiểm soát Thực phẩm) và Bộ Nông nghiệp (Cơ quan Thú y và Cơ quan Bảo vệ Thực vật), thường áp dụng các tiêu chuẩn của các tổ chức tiêu chuẩn Châu Âu hơn các tiêu chuẩn quốc tế.

Israel đã trở thành thành viên của WTO vào năm 1995. Bộ Kinh tế và Cơ quan Tiêu chuẩn hóa Bộ Công nghiệp chịu trách nhiệm thông báo cho Ủy ban WTO về các rào cản kỹ thuật đối với thương mại và thường xuyên.

### **Hệ thống pháp luật và Tư pháp độc lập**

Israel có luật thương mại bằng văn bản và được áp dụng nhất quán dựa trên Đạo luật Công ty Anh năm 1948 đã được sửa đổi. Tư pháp là độc lập, nhưng các doanh nghiệp



phản nản về khoảng thời gian cần thiết để có được bản án. Tòa án tối cao là một tòa án phúc thẩm cũng có chức năng như Tòa án Công lý Tối cao. Israel không sử dụng một hệ thống bồi thẩm đoàn. Các tòa án khác được thành lập để điều chỉnh các vấn đề và tranh chấp cụ thể trong một lĩnh vực pháp luật cụ thể bao gồm tòa án lao động, vấn đề chống độc quyền và các vấn đề liên quan đến sở hữu trí tuệ.

### **Pháp luật và các quy định về đầu tư trực tiếp nước ngoài**

Có một vài hạn chế đối với các nhà đầu tư nước ngoài, ngoại trừ các cơ quan của quốc phòng hoặc các ngành công nghiệp khác khước từ các nhà đầu tư bên ngoài vì lý do an ninh quốc gia. Các nhà đầu tư nước ngoài được hoan nghênh tham gia chương trình tư nhân hóa của Israel.

Tòa án Israel thực thi thẩm quyền trong các trường hợp thuộc thẩm quyền của Israel. Tuy nhiên, nếu một thỏa thuận giữa các bên liên quan có thẩm quyền tài phán nước ngoài độc quyền, tòa án Israel nói chung sẽ từ chối thực thi thẩm quyền của họ.

Bộ Kinh tế Israel tài trợ cho trang web Đầu tư vào Israel tại [www.investinisrael.gov.il](http://www.investinisrael.gov.il).

Trung tâm xúc tiến đầu tư của Bộ Kinh tế tìm cách khuyến khích đầu tư vào Israel. Trung tâm nhấn mạnh điểm cao của Israel về đổi mới, khả năng kinh doanh và lực lượng lao động sáng tạo, lành nghề và đầy tham vọng của Israel. Trung tâm cũng thúc đẩy mối quan hệ mạnh mẽ của Israel với Hoa Kỳ và Châu Âu.

### **Luật cạnh tranh và Luật chống độc quyền**

Các cơ quan xem xét và nên nhận biết được các giao dịch đối với các vấn đề liên quan đến cạnh tranh (cho dù trong nước hay quốc tế về bản chất). Nói chung mô tả bất kỳ trường hợp cạnh tranh đáng kể nào đã có sự phát triển trong năm qua. Vui lòng giới hạn mô tả của bạn chỉ những ai có ảnh hưởng đến hoặc liên quan đến đầu tư nước ngoài.

Israel đã thông qua luật cạnh tranh toàn diện vào năm 1988. Cơ quan chống độc quyền của Israel (IAA) được thành lập năm 1994 để thực thi luật cạnh tranh.

### **Sung công và bồi thường**

Trong quá khứ gần đây không có sự sung công của các doanh nghiệp thuộc sở hữu của Hoa Kỳ ở Israel. Luật pháp Israel yêu cầu thanh toán đầy đủ, với lãi suất từ ngày truat hữu cho đến khi thanh toán cuối cùng, trong trường hợp truat hữu.

### **Giải quyết tranh chấp**

## *Công ước ICSID và Công ước New York*

Chính phủ Israel chấp nhận giải quyết tranh chấp đầu tư giữa các nhà đầu tư nước ngoài và nhà nước bằng trọng tài quốc tế. Israel là thành viên của Trung tâm quốc tế về giải quyết tranh chấp đầu tư (ICSID) của Ngân hàng Thế giới và Công ước New York năm 1958 về việc công nhận và thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài. Luật trọng tài Israel được điều chỉnh và thi hành chủ yếu thông qua Luật Trọng tài năm 1968, được sửa đổi bởi Knesset Israel (Quốc hội Israel) năm 2008.

### *Giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và nhà nước*

Luật trọng tài Israel được điều chỉnh chủ yếu bởi Luật Trọng tài năm 1968. Luật Trọng tài điều chỉnh cả thủ tục tố tụng trọng tài trong nước và quốc tế. Quốc hội Israel (Knesset Israel) đã sửa đổi luật gần đây nhất vào năm 2008. Israel đã phê chuẩn Công ước New York về công nhận và thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài năm 1958 vào năm 1959. Chưa có bất kỳ viện kiện cáo nào của các nhà đầu tư nước ngoài.

### *Trọng tài thương mại quốc tế và Tòa án nước ngoài*

Israel chính thức thể chế hóa hòa giải vào năm 1992 với việc sửa đổi Luật Tòa án năm 1984. Việc sửa đổi đã trao cho tòa án thẩm quyền xem xét giải quyết tranh chấp dân sự đến hòa giải hoặc phân xử với sự đồng ý của bên tham gia. Tòa án Israel nhắm tới việc ủng hộ và thi hành các thỏa thuận trọng tài. Luật Trọng tài Israel có trước luật mẫu UNCITRAL.

## **Quy định phá sản**

Luật Phá sản của Israel dựa trên nhiều tầng lớp, một số bắt nguồn từ Luật chung và đặc biệt là luật của Anh, khi Palestine nằm dưới sự ủy trị của Anh năm 1917-1948. Luật Phá sản ở Israel chủ yếu dựa trên luật của Anh ban hành tại Palestine vào năm 1936 trong thời gian ủy trị của Anh.

Thủ tục phá sản dựa trên sắc lệnh phá sản (1980), thay thế cho sắc lệnh bắt buộc ban hành năm 1936. Do đó, luật phá sản ở Israel giống với luật của Anh vì nó ít nhiều theo năm 1936. Israel đứng thứ 29 trong Báo cáo kinh doanh về giải pháp mất khả năng thanh toán của Ngân hàng Thế giới năm 2018.

## **5. Chính sách công nghiệp**

### **Ưu đãi đầu tư**

Nhà nước Israel khuyến khích đầu tư cả trong và ngoài nước bằng cách cung cấp một loạt các ưu đãi và lợi ích cho các nhà đầu tư trong ngành công nghiệp, du lịch và bất động sản. Đặc biệt nhấn mạnh đến các công ty công nghệ cao và các hoạt động R&D.

Hầu hết các lợi ích cho người Israel cũng cho các nhà đầu tư nước ngoài. Ưu đãi đầu tư được nêu trong Luật Khuyến khích đầu tư vốn và được điều phối bởi Trung tâm đầu tư Israel (IIC).

Để biết thông tin đầy đủ, các nhà đầu tư tiềm năng nên liên hệ:

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Investment Promotion Center

Bộ Kinh tế - Ministry of Economy

5 Bank of Israel Street,

Jerusalem 91036 490

Tel: 972-2-666-2607 / 2236

Fax: 972-2-666-2938 / 2905

Website: [www.investinisrael.gov.il](http://www.investinisrael.gov.il).

<http://economy.gov.il/English/About/Units/Pages/IsraelInvestmentCenter.aspx>.

E-Mail: [Investinisrael@moital.gov.il](mailto:Investinisrael@moital.gov.il)

### **Khu ngoại thương / Cảng tự do / Điều kiện thuận lợi cho thương mại**

Mô tả luật pháp, chính sách và thực tiễn cho bất kỳ khu vực nào được chỉ định là khu thương mại tự do, khu miễn thuế hoặc khu vực được xử lý thuế đặc biệt và nếu các công ty nước ngoài có cơ hội đầu tư giống như các thực thể quốc gia / nền kinh tế.

Israel có các Hiệp định Khu công nghiệp đủ điều kiện song phương (QIZ) với Ai Cập và Jordan. Xuất khẩu từ các khu công nghiệp được công nhận về mặt địa lý ở Ai Cập và Jordan có tỷ lệ tiêu chuẩn của Israel có thể được xuất khẩu sang Hoa Kỳ miễn thuế. Thông tin chi tiết có sẵn tại trang web của Cơ quan Ngoại thương của Bộ Kinh tế: <http://economy.gov.il/English/InternationalAffairs/ForeignTradeAdministration/Pages/RegionalCooperation.aspx>.

Israel có một khu vực thương mại tự do, thành phố cảng Biển Đỏ Eilat. Thông tin thêm về Khu vực miễn phí Eilat có sẵn tại: <http://economy.gov.il/English/Industry/DevelopmentZoneIndustryPromotion/ZoneIndustryInfo/Pages/EilatNShachoret.aspx>.

## **Yêu cầu thực thi và xác định dữ liệu**

Không có yêu cầu về thực thi chung đối với các khoản đầu tư, nhưng các yêu cầu về thực thi, bao gồm các yêu cầu đầu tư vào bù lại, thường được bao gồm trong các hợp đồng mua bán với chính phủ. Trong một số lĩnh vực, có một yêu cầu rằng người Israel sở hữu một tỷ lệ phần trăm của một công ty. Yêu cầu thị thực và cư trú của Israel là minh bạch. Chính phủ Israel không áp đặt các chính sách ưu đãi đối với hàng xuất khẩu của các nhà đầu tư nước ngoài.

## **6. Bảo vệ quyền sở hữu**

### **Bất động sản**

Israel có một hệ thống pháp lý hiện đại dựa trên luật chung của Anh, cung cấp các phương tiện hiệu quả để thực thi các quyền tài sản và hợp đồng. Tòa án là độc lập. Thủ tục tố tụng dân sự của Israel quy định rằng các bản án của tòa án nước ngoài có thể được các tòa án địa phương chấp nhận và thi hành. Quyền lợi được bảo đảm trong tài sản được hệ thống tư pháp Israel công nhận và thực thi. Vẫn có một hệ thống đáng tin cậy ghi lại lợi ích bảo mật. Các giao dịch tài sản được đăng ký bởi Cơ quan quản lý đất đai Israel, cơ quan này quản lý đất đai ở Israel thay mặt cho chính phủ. Đăng ký hoặc có được quyền sử dụng đất là một quá trình rườm rà. Israel hiện đứng thứ 130 về tài sản đăng ký theo Báo cáo kinh doanh của Ngân hàng Thế giới 2018.

### **Quyền sở hữu trí tuệ**

Văn phòng Bằng sáng chế của Israel (ILPO) thuộc Bộ Tư pháp là cơ quan chính phủ giám sát chính việc bảo vệ pháp lý và thực thi quyền sở hữu trí tuệ (IPR) tại Israel. IPR ở Israel đã trải qua nhiều thay đổi gần đây khi nền kinh tế Israel đã nhanh chóng chuyển đổi thành nền kinh tế dựa trên tri thức.

Trong những năm gần đây, Israel đã sửa đổi khung pháp lý IPR nhiều lần để tuân thủ các điều ước quốc tế mới được ký kết. Israel đã thực hiện các bước mạnh mẽ hơn, toàn diện hơn để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và chính phủ thừa nhận rằng hành vi trộm cắp IPR gây thiệt hại cho các chủ sở hữu hàng triệu đô la mỗi năm, làm giảm doanh thu thuế và làm chậm tăng trưởng kinh tế.

Hoa Kỳ đã loại bỏ Israel khỏi Special 301 Report in 2014 sau khi Israel thông qua luật bằng sáng chế làm thỏa mãn các cam kết còn lại mà Israel đưa ra trong Bản ghi nhớ với

Hoa Kỳ năm 2010 liên quan đến một số vấn đề lâu dài liên quan đến thể chế IPR của Israel đối với các sản phẩm dược phẩm.

Mặc dù Hoa Kỳ vẫn lo ngại về các nỗ lực thực thi của Israel đối với các tác phẩm có bản quyền, năm 2017 là một năm có nhiều thay đổi và cải tiến đáng kể đối với luật pháp của Israel liên quan đến IPR. Ủy ban Knesset Israel (Quốc hội Israel) đang xem xét một dự luật sửa đổi và cải thiện các nỗ lực thực thi bản quyền hiện tại. Ngoài ra, dự luật chỉ đạo các tòa án Israel công bố các trát đòi tiền xét xử của các nhà cung cấp dịch vụ internet, một trở ngại lâu dài đối với các nỗ lực thực thi ở Israel.

Tháng 7 năm 2017, Knesset Israel (Quốc hội Israel) đã thông qua Dự luật thiết kế mới, thay thế cho pháp luật hiện hành nhưng quy định đã quá lỗi thời chủ yếu ở ngành thiết kế. Dự luật, có hiệu lực vào tháng 8 năm 2018, cho phép Israel tuân thủ Hệ thống Hague về Đăng ký quốc tế về kiểu dáng công nghiệp.

Tuy nhiên, Hoa Kỳ vẫn lo ngại về những hạn chế của luật bản quyền của Israel, đặc biệt liên quan đến vấn đề bản quyền kỹ thuật số và với cách giải thích của Israel về bảo vệ dữ liệu có được từ thử nghiệm dược phẩm được thực hiện trong dự đoán về tiếp thị sản phẩm sinh học trong tương lai, cũng được biết đến như sinh học.

Trong khi một số cải tiến lập pháp gần đây đã được thiết lập, Hoa Kỳ tiếp tục thúc giục Israel tăng cường và cải thiện chế độ thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Israel thiếu các tòa án tư pháp chuyên ngành, phổ biến ở các quốc gia khác có chế độ IPR tiên tiến. Các trường hợp ở Israel thường được xét xử tại các tòa án dân sự hoặc hành chính nói chung.

Trộm cắp IPR ở Israel khá phổ biến và tương đối tinh vi. EU xếp Israel là quốc gia ưu tiên “hạng ba” liên quan đến mức độ bảo vệ và / hoặc thực thi quyền sở hữu trí tuệ. EU trích dẫn bảo vệ không đầy đủ các sản phẩm dược phẩm sáng tạo và vi phạm bản quyền phần mềm người sử dụng cuối cùng là vấn đề chính với việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ ở Israel.

Israel là thành viên của WTO và Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO). Israel là bên ký kết Công ước Berne về bảo vệ tác phẩm văn học và nghệ thuật, Công ước bản quyền toàn cầu, Công ước Paris về bảo hộ sở hữu công nghiệp và Hiệp ước hợp tác sáng chế. Là thành viên của WTO, Israel có nghĩa vụ thực thi Hiệp định WTO về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS) trước ngày 1 tháng 1 năm 2000, nhưng cho đến nay vẫn chưa thực hiện được. Việc thực hiện vẫn đang được chính phủ xem xét.

Để biết thêm thông tin về luật pháp quốc gia và các điểm liên hệ tại các văn phòng IP địa phương, vui lòng xem hồ sơ quốc gia của WIPO tại địa chỉ <http://www.wipo.int/directory/en/>.

## **7. Lĩnh vực tài chính**

### **Thị trường vốn và danh mục đầu tư**

Chính phủ hỗ trợ danh mục đầu tư nước ngoài. Sở giao dịch chứng khoán Tel Aviv (TASE) là sàn giao dịch chứng khoán chung của Israel.

Tín dụng được phân bổ bên ngoài theo các điều khoản thị trường. Trong nhiều năm, các ngân hàng chỉ cấp tín dụng cho một số ít cá nhân và tổ chức doanh nghiệp, một số người nắm giữ quyền lợi kiểm soát trong ngân hàng. Tuy nhiên, trong vài năm qua, các ngân hàng đã giảm đáng kể mức độ tiếp xúc với những người vay lớn sau khi đưa ra các hạn chế quy định mạnh mẽ hơn đối với các hoạt động cho vay ưu đãi.

Các trung tâm lợi nhuận chính đối với các ngân hàng là phí ngân hàng tiêu dùng khác nhau. Các công cụ tín dụng khác nhau có sẵn cho khu vực tư nhân và các nhà đầu tư nước ngoài có thể nhận được tín dụng trên thị trường địa phương. Các hệ thống pháp lý, quy định và kế toán minh bạch và tuân thủ các chuẩn mực quốc tế, mặc dù phổ biến của việc tính toán điều chỉnh lạm phát có nghĩa là có sự khác biệt so với các nguyên tắc kế toán của Hoa Kỳ.

Trong trường hợp các công ty có chứng khoán có thể bán và mua trên thị trường, ở đây quyền sở hữu được phân tán rộng rãi, việc thực hiện các thỏa thuận “cổ phần chéo” và “cổ đông ổn định” thông thường là để ngăn chặn sáp nhập và mua lại, nhưng đặc biệt không trực tiếp ngăn chặn đầu tư nước ngoài tiềm năng. Trong khi, cho đến nay, một số công ty đã có cấu trúc hình chóp, Luật Tập trung kinh doanh, được Nghị viện phê duyệt vào cuối năm 2013, đã giảm bớt vấn đề này. Israel không có luật pháp hoặc quy định nào liên quan đến việc các công ty tư nhân áp dụng các điều khoản của công ty hoặc hiệp hội giới hạn hoặc cấm đầu tư nước ngoài, tham gia hoặc kiểm soát.

### **Hệ thống tiền tệ và ngân hàng**

Ngân hàng Israel (BOI) là Ngân hàng Trung ương Israel và kiểm soát mọi hoạt động ngân hàng và chính sách tiền tệ. Nhìn chung, Israel có một hệ thống ngân hàng lành mạnh và cung cấp nhiều dịch vụ giống như hệ thống ngân hàng Hoa Kỳ. Tuy nhiên, dịch vụ và phí cho các giao dịch ngân hàng thông thường cao hơn đáng kể và thường không so

sánh với các tiêu chuẩn của Hoa Kỳ. Hiện tại, có 12 ngân hàng thương mại và 4 ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Israel, theo BOI. Năm ngân hàng lớn chi phối phần lớn thị trường do Bank Hapoalim và Bank Leumi dẫn đầu, hai ngân hàng lớn nhất. Cả hai ngân hàng này chiếm hơn 75% thị trường và kiểm soát các tài sản ước tính trị giá hơn 417 tỷ USD theo báo cáo thường niên năm 2017 của BOI về lĩnh vực ngân hàng. Tất cả các ngân hàng Israel đều được tư nhân hóa ngoại trừ Ngân hàng Leumi, với 6% cổ phần còn lại trong tay Nhà nước Israel. Với sự tập trung cao độ của quyền sở hữu của hầu hết các công ty, tiếp quản một doanh nghiệp không làm hài lòng những cổ đông, chủ sở hữu hay quản lý là một hiện tượng hầu như không được biết đến ở Israel.

## **Ngoại hối và kiều hối**

### **Ngoại hối**

Israel đã hoàn thành quá trình tự do hóa ngoại hối vào ngày 1 tháng 1 năm 2003, khi nước này xóa bỏ những hạn chế cuối cùng đối với quyền tự do của các nhà đầu tư tổ chức đầu tư ra nước ngoài. BOI đã bãi bỏ hoàn toàn các biện pháp kiểm soát ngoại tệ và đồng shekel của Israel là một loại tiền tự do chuyển đổi. BOI vẫn có quyền can thiệp vào giao dịch ngoại tệ trong các tình huống bất thường về tỷ giá hối đoái không phù hợp với điều kiện kinh tế cơ bản hoặc khi thị trường ngoại hối không hoạt động phù hợp. Các cá nhân Israel có thể đầu tư mà không bị hạn chế ở thị trường nước ngoài. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể mở tài khoản bằng tiền shekel cho phép họ đầu tư tự do vào các công ty và chứng khoán của Israel. Các tài khoản đồng tiền shekel của Israel này hoàn toàn có thể chuyển đổi thành ngoại hối. Tài sản của BOI lên tới 115 tỷ USD vào cuối tháng 11/2017.

Việc chuyển tiền được bảo vệ bởi Điều VII của Điều khoản Thỏa thuận của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) (<http://www.imf.org/External/Pub/FT/AA/index.html#art7>).

### **Chính sách chuyển tiền**

Hầu hết các giao dịch phải được thực hiện thông qua một đại lý ủy quyền. Một đại lý ủy quyền là một tổ chức ngân hàng được cho phép sắp xếp, giao dịch nội tệ, ngoại tệ cho khách hàng của mình. Đại lý ủy quyền phải báo cáo các giao dịch ngoại hối lớn cho Người kiểm soát ngoại tệ. Không có giới hạn hoặc sự chậm trễ đáng kể trong việc chuyển lợi nhuận, dịch vụ nợ hoặc lãi vốn.

### **Quỹ đầu tư quốc gia**

Năm 2014, Israel đã thông qua luật thành lập Quỹ Lợi ích của Công dân Israel, một quỹ tài sản có chủ quyền do BOI quản lý. Chi phí của Quỹ Lợi ích của công dân Israel sẽ không được tài trợ bởi quy trình ngân sách quốc gia, nhưng sẽ được liệt kê trong ngân sách quốc gia khi doanh thu tiền khai thác từ tất cả các tài nguyên thiên nhiên đạt 1 tỷ NIS tương đương 275 triệu USD, ngưỡng mà nhiều nhà phân tích tin rằng Chính phủ Israel sẽ không đạt được cho đến ít nhất năm 2020.

## **8. Doanh nghiệp nhà nước**

Israel đã thành lập Cơ quan Công ty Chính phủ (GCA) sau khi thông qua Luật Công ty Chính phủ. GCA là một đơn vị phụ trợ của Bộ Tài chính. Đây là cơ quan hành chính cho các công ty nhà nước chịu trách nhiệm giám sát, tư nhân hóa và thực hiện các thay đổi cơ cấu.

GCA giám sát khoảng 100 công ty, bao gồm các công ty thương mại và phi thương mại, các công ty con của chính phủ và các công ty thuộc sở hữu hỗn hợp giữa chính phủ và tư nhân. Trong số các công ty này có một số công ty lớn nhất và phức tạp nhất trong nền kinh tế Israel, như Tập đoàn Điện lực Israel, Công nghiệp hàng không vũ trụ Israel, Hệ thống phòng thủ tiên tiến Rafael, Công ty bưu chính Israel, Công ty nước quốc gia Mekorot Israel, Ashdod, Haifa, và các công ty cảng Eilat, Đường sắt Israel, Cơ sở hạ tầng năng lượng và dầu mỏ và Công ty Đường bộ quốc gia Israel.

Israel là thành viên của Hiệp định mua sắm chính phủ (GPA) của Tổ chức Thương mại Thế giới.

## **Chương trình tư nhân hóa**

Vào cuối năm 2014, nội các của Israel đã phê duyệt kế hoạch tư nhân hóa cho phép chính phủ phát hành cổ phiếu ít nhất lên tới 49% trong các công ty nhà nước trên Sàn giao dịch chứng khoán Tel Aviv trong thời gian ba năm, một kế hoạch ước tính tăng doanh thu của chính phủ lên 4,1 USD tỷ. Kế hoạch này nhằm bán cổ phần trong công ty điện, nhà cung cấp nước, đường sắt, bưu điện và một số nhà thầu liên quan đến quốc phòng của Israel.

Theo báo cáo từ tháng 2 năm 2018, GCA đang trong giai đoạn đầu phát triển kế hoạch phát hành một số cổ phiếu của các công ty chính phủ này. Chẳng hạn, vào tháng 3 năm 2018, chính phủ đã đồng ý bán Israel Military Industries cho Elbit, một công ty điện tử quốc phòng quốc tế có trụ sở chính của Israel.

## **9. Trách nhiệm quản lý kinh doanh**



Có ý thức trách nhiệm quản lý kinh doanh giữa các doanh nghiệp và xã hội dân sự. Israel tuân thủ Nguyên tắc OECD dành cho các doanh nghiệp đa quốc gia và một Điểm liên lạc quốc gia đang hoạt động trong Cơ quan quản lý ngoại thương. Israel không phải là thành viên của EITI.

## **10. Tham nhũng**

Hối lộ và các hình thức tham nhũng khác là bất hợp pháp theo một số luật pháp và các quy định của Bộ dân sự Israel. Israel đã trở thành một bên ký kết Công ước về Hối lộ OECD vào tháng 11 năm 2008 và là thành viên của OECD vào tháng 5 năm 2010. Israel đứng thứ 32 trong số 180 quốc gia về Chỉ số Nhận thức Tham nhũng năm 2017 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế giảm bốn bậc kể từ năm 2016. Có một số Tổ chức phi chính phủ (NGOs) tập trung vào đạo đức khu vực công. Tổ chức minh bạch quốc tế có một chương ở Israel.

Israel là thành viên của Công ước chống hối lộ của OECD, được phê chuẩn vào năm 1999. Israel là một bên ký kết Công ước OECD về chống hối lộ của các quan chức nước ngoài trong các giao dịch kinh doanh quốc tế.

Cảnh sát quốc gia, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Kế toán trưởng chính thức chịu trách nhiệm chống tham nhũng. Các thực thể này hoạt động hiệu quả và độc lập, và có đủ nguồn lực. Các tổ chức phi chính phủ tập trung vào các nỗ lực chống tham nhũng hoạt động tự do mà không có sự can thiệp của chính phủ.

Tổ chức phi chính phủ quốc tế giám sát chặt chẽ tham nhũng ở Israel.

### **Nguồn thông tin báo cáo tham nhũng**

Liên hệ tại cơ quan chính phủ hoặc các cơ quan có trách nhiệm chống tham nhũng:

Bộ Tư pháp - Ministry of Justice

Office of the Director General

29 Salah a-Din Street Jerusalem

02-6466533, 02-6466534, 02-6466535

[mancal@justice.gov.il](mailto:mancal@justice.gov.il)

Hoặc liên hệ Tổ chức giám sát:

Minh bạch quốc tế Israel - Transparency International Israel

Ms. Ifat Zamir

Tel Aviv University, Faculty of Management

+972 3 640 9176

[ifat@ti-israel.org](mailto:ifat@ti-israel.org)

## **11. Môi trường chính trị và an ninh**

Để biết thông tin an toàn và bảo mật mới nhất liên quan đến Israel và cấp độ tư vấn du lịch hiện tại, hãy xem Tư vấn du lịch cho Israel, Bờ Tây và dải Gaza (<https://travel.state.gov/content/travel/en/traveladvisories/traveladvisories/israel-west-bank-and-gaza-travel-advisory.html>).

Tình hình an ninh vẫn phức tạp ở Israel và Bờ Tây, và có thể thay đổi nhanh chóng tùy thuộc vào môi trường chính trị, các sự kiện gần đây và vị trí địa lý. Các nhóm khủng bố và những kẻ khủng bố đơn độc tiếp tục âm mưu tấn công có thể xảy ra ở Israel, Bờ Tây và dải Gaza. Những kẻ khủng bố có thể tấn công với rất ít hoặc không có cảnh báo, nhắm vào các địa điểm du lịch, trung tâm giao thông, chợ / trung tâm mua sắm và các cơ sở của chính quyền địa phương. Bạo lực có thể xảy ra ở Jerusalem và Bờ Tây mà không có cảnh báo. Các cuộc tấn công khủng bố ở Jerusalem và Bờ Tây đã dẫn đến cái chết và thương tích của công dân Hoa Kỳ và những người khác. Hamas, một tổ chức khủng bố nước ngoài do chính phủ Hoa Kỳ chỉ định, kiểm soát an ninh ở Gaza. Môi trường an ninh trong Gaza và biên giới rất nguy hiểm và không ổn định.

## **12. Chính sách và thực thi lao động**

Dữ liệu của Cục Thống kê Trung ương gần đây nhất từ tháng 1 năm 2018 cho thấy có gần 3,9 triệu người hoạt động trong lực lượng lao động Israel. Theo báo cáo của OECD năm 2016, 47% thanh niên ở độ tuổi 25-34 của Israel đã đạt được trình độ đại học. Một số lượng lớn sinh viên đại học chuyên về các lĩnh vực có tiềm năng trong lĩnh vực R&D cao, bao gồm kỹ thuật, khoa học máy tính, toán học, khoa học vật lý và y học. Theo Trung tâm xúc tiến đầu tư, có hơn 135 nhà khoa học trong số 100.000 công nhân, một trong những tỷ lệ cao nhất trên thế giới. Sự phát triển nhanh chóng của các ngành công nghiệp công nghệ cao của Israel vào cuối những năm 1990 đã làm tăng nhu cầu về công nhân có kỹ năng chuyên môn.

Thất nghiệp đã giảm dần trong vài năm qua và giảm từ 5,9% trong năm 2014 và xuống mức thấp lịch sử 3,7% vào tháng 1 năm 2018 theo dữ liệu của Cục Thống kê Trung ương Israel gần đây nhất.

Theo Cơ quan Di trú và Dân số Israel, vào cuối năm 2017, có 88.378 lao động nước ngoài ở Israel, so với 84.485 vào cuối năm 2016. Có 17.852 lao động bất hợp pháp vào cuối năm 2017, so với 15.660 vào cuối năm 2016.

Liên đoàn lao động quốc gia, Histadrut, tổ chức khoảng một phần ba số lao động Israel. Dàn xếp đàm phán tập thể trong khu vực công diễn ra giữa Histadrut và đại diện của Bộ Tài chính. Số lượng các cuộc đình công đã giảm đáng kể vì khu vực công đã trở nên nhỏ hơn. Tuy nhiên, các cuộc đình công vẫn là một phương tiện đàm phán phổ biến và khả thi trong nhiều cuộc đàm phán tiền lương khó khăn.

Israel tuân thủ nghiêm ngặt từ chiều thứ Sáu đến chiều thứ Bảy ngày Sabbath của người Do Thái và phải có giấy phép đặc biệt từ chính phủ cho phép sử dụng làm việc ngày Sabbath. Ở tuổi 18, hầu hết người Israel được yêu cầu thực hiện 2-3 năm phục vụ quốc gia. Cho đến giữa những năm 40, nam giới Israel được yêu cầu thực hiện khoảng một tháng nghĩa vụ dự phòng quân sự hàng năm, trong thời gian đó họ nhận được bồi thường từ các công ty bảo hiểm quốc gia.

## **12.1. Môi quan hệ của người sử dụng lao động và người lao động**

### **Lương tối thiểu**

Tính đến tháng 12 năm 2017, mức lương tối thiểu hàng tháng là 5.300 NIS (tương đương 1.447 USD).

### **Giờ làm việc**

Tuần làm việc ở Israel bắt đầu vào Chủ nhật và kết thúc vào thứ Năm hoặc thứ Sáu với giờ làm việc hành chính tiêu chuẩn từ 08:00 - 09:00 đến 17:00 - 18:00. Theo luật pháp Israel, số giờ làm việc trong một tuần không được vượt quá 45 giờ. Một ngày làm việc được định rõ là 8 giờ ở những nơi nhân viên làm việc 6 ngày/tuần và 9 giờ khi nhân viên làm việc 5 ngày/tuần. Giờ làm việc vượt quá tiêu chuẩn này nên được bồi thường theo luật.

### **Làm thêm giờ và tiền lương cuối tuần**

Mỗi giờ làm thêm vào ngày làm việc (và tổng số giờ làm thêm trong tuần làm việc) sẽ được coi là làm thêm giờ (overtime). Bồi thường làm thêm giờ được pháp luật quy định là 125% mức lương cơ bản cho hai giờ làm thêm đầu tiên và 150% cho mỗi giờ làm thêm tiếp theo. Nhân viên làm việc 5 ngày/tuần không được làm thêm giờ quá 15 giờ/tuần và nhân viên làm việc 6 ngày/tuần sẽ không làm thêm giờ quá 12 giờ/tuần. Trong mọi

trường hợp, nhân viên không được làm việc quá 12 giờ/ngày trong tuần và 6 giờ làm thêm vào cuối tuần và ngày lễ.

Giờ làm việc vào cuối tuần và ngày lễ được coi là làm thêm giờ và mức bồi thường được pháp luật quy định là 150% cho giờ làm việc thông thường và 175% cho hai giờ làm thêm đầu tiên và 200% cho mỗi giờ làm thêm tiếp theo.

### **Tuổi nghỉ hưu**

Tuổi nghỉ hưu hiện tại ở Israel là 67 đối với nam và 62 đối với nữ.

### **Thông báo sớm về việc chấm dứt sử dụng lao động theo luật định**

Pháp luật Israel quy định người sử dụng lao động phải thông báo trước cho người lao động biết về việc chấm dứt thuê mướn/sử dụng lao động, với thời gian thông báo được xác định bởi thời lượng và loại hình việc làm.

Nhân viên làm việc tính lương theo tháng có hơn một năm làm việc được thông báo trước một tháng. Nhân viên làm việc tính lương theo giờ hoặc ngày có thời gian thông báo trước ngắn hơn trong ba năm đầu tiên làm việc. Một khi họ đã được hơn ba năm trong công việc, họ cũng có quyền được thông báo trước một tháng.

### **Tổ chức lao động**

Có một số tổ chức lao động ở Israel, tổ chức lớn nhất là Nghiệp đoàn New Histadrut, còn được gọi là “Histadrut”. Nghiệp đoàn Histadrut hoạt động trong tất cả các lĩnh vực về quyền của người lao động và là một trong những tổ chức quyền lực nhất ở Israel. Nó bao gồm các đoàn thể, liên minh lao động khác nhau từ nhiều nơi làm việc khác nhau như Liên minh Công nhân Giao thông Vận tải, Liên minh Kỹ sư và Kỹ thuật viên, Liên minh Công nhân Xã hội,...

## **12.2. Các chi phí liên quan đến lao động**

### **Quyền lợi cơ bản của người lao động**

Luật pháp Israel yêu cầu người sử dụng lao động phân bổ một phần cố định tiền lương của người lao động vào quỹ hưu trí và bảo hiểm quốc gia. Trách nhiệm của người sử dụng lao động là phải phân bổ các khoản tiền này trước khi chuyển tiền lương cho người lao động.

#### *Quỹ hưu trí*

Số tiền gửi mỗi tháng vào quỹ hưu trí được tổng hợp từ hai phần - tỷ lệ phần trăm tiền lương của người lao động (được người sử dụng lao động khấu trừ trực tiếp) và một khoản tiền được trả trực tiếp bởi người sử dụng lao động (tính theo tỷ lệ phần trăm tiền lương của người lao động, nhưng theo chi phí của người sử dụng lao động). Một phần bổ sung của bảo hiểm hưu trí là thanh toán trợ cấp thôi việc - một khoản tiền bổ sung, được tính bằng tỷ lệ phần trăm lương của người lao động, do người sử dụng lao động ký gửi hàng tháng để được thanh toán trong trường hợp nhân viên bị chấm dứt. Kể từ

Năm 2017, người sử dụng lao động nên phân bổ 6,5% tiền lương cho quỹ hưu trí và thêm 6% cho thành phần “thanh toán thôi việc”.

### *Bảo hiểm quốc gia*

Các quỹ bảo hiểm quốc gia cũng được tổng hợp từ hai thành phần - một tỷ lệ phần trăm nhất định được khấu trừ từ tiền lương của người lao động trong khi phần còn lại được người sử dụng lao động trả. Đối với tiền lương hao85c phần tiền lương vượt hơn 60% mức lương trung bình (5.944 NIS - tương đương 1.718 USD), thì người sử dụng lao động phải trả 3,45% tiền lương. Đối với phần tiền lương cao hơn 60% mức lương trung bình và dưới mức thu nhập tối đa phải chịu phí bảo hiểm (43.240 NIS - tương đương 12.500 USD), người sử dụng lao động phải trả 7,50% tiền lương.

### **Luật nghỉ phép hàng năm**

Mọi người lao động đều được hưởng ngày nghỉ hàng năm theo luật của Israel. Số ngày nghỉ được xác định bởi thâm niên làm việc của người lao động tại nơi làm việc. Số tiền tối thiểu của các ngày nghỉ hàng năm là 12 ngày cho một tuần làm việc 6 ngày và 10 ngày cho một tuần làm việc 5 ngày. Số ngày nghỉ tối đa trong một năm là 28 ngày.

### **Nghỉ ốm**

Người lao động được hưởng một phần hoặc toàn bộ tiền lương cho những ngày nghỉ làm do ốm. Đối với ngày nghỉ bệnh đầu tiên, người lao động không được hưởng bất kỳ khoản lương nào, ngày nghỉ bệnh thứ hai và ngày thứ ba, người lao động sẽ được hưởng 50% tiền lương của họ, và tiền lương đầy đủ từ ngày nghỉ bệnh thứ tư trở đi. Thời gian bị bệnh được khấu trừ khỏi hạn ngạch của người lao động được tính khác nhau đối với người lao động trả lương tháng và người làm công trả lương theo giờ/ngày/tuần. Mỗi người lao động có quyền được hưởng một ngày rưỡi nghỉ ốm mỗi tháng anh ta làm việc cho chủ lao động, và tổng số ngày nghỉ ốm không thể vượt quá 90 ngày.

## **Nghỉ thai sản**

Người lao động đang mang thai hoặc sinh con được nghỉ thai sản. Người sử dụng lao động không được phép sử dụng người lao động trong khi người lao động đang nghỉ thai sản. Thời gian nghỉ thai sản thay đổi tùy thuộc vào:

Người lao động đã làm việc nhiều hơn 12 tháng trên cùng một công việc trước khi bắt đầu nghỉ thai sản được hưởng chế độ nghỉ thai sản đầy đủ. Người lao động được nghỉ tổng cộng 26 tuần, và có thể nghỉ trước 7 ngày của ngày sinh dự kiến.

Người lao động đã làm việc ít hơn 12 tháng trên cùng một công việc trước khi bắt đầu nghỉ thai sản, chỉ được hưởng chế độ nghỉ thai sản một phần. Trong trường hợp đó, người lao động được nghỉ tổng cộng 15 tuần, và có thể nghỉ trước 7 ngày của ngày sinh dự kiến.

## **Nghĩa vụ quân sự dự bị**

Người lao động có thể được yêu cầu thực hiện nghĩa vụ quân sự dự bị trong thời gian làm việc của họ. Nghĩa vụ quân sự dự bị không thể được quy cho nghỉ phép hàng năm của người lao động, và người sử dụng lao động được pháp luật yêu cầu cho phép người lao động tham gia các nhiệm vụ đó.

## **Bổ sung thêm quyền lợi cho người lao động**

Người lao động đi lại thường xuyên bằng xe bus, xe lửa hoặc ô tô đến nơi làm việc được quyền nhận trợ cấp đi lại ngoài mức lương cơ bản. Phụ cấp đi lại tối đa mỗi ngày hiện tại (năm 2018) là 22,60 NIS tương đương 6,1 USD mỗi ngày.

Đối với hầu hết các lao động ở Israel, một khi người lao động đã làm việc cho một chủ nhân hơn một năm, anh ta/cô ta có quyền được trả tiền hồi phục sức khỏe. Tiền lương hồi phục được tính bằng số ngày phục hồi mà người lao động được hưởng, nhân với tỷ lệ phục hồi được xác định bởi Bộ Kinh tế (năm 2018) là 378 NIS tương đương 103 USD mỗi ngày).

## **13. OPIC và các chương trình bảo hiểm đầu tư khác**

OPIC có liên quan đến một số dự án ở Israel. OPIC đã cung cấp khoản vay xây dựng 250 triệu USD cho dự án điện mặt trời tập trung (CSP) 110MW tại Negev. OPIC cũng tài trợ cho các dự án được tài trợ bởi các nhà đầu tư Hoa Kỳ ở Israel. Israel là thành viên của Cơ quan bảo lãnh đầu tư đa phương (MIGA).

## **14. Thống kê đầu tư trực tiếp nước ngoài và danh mục đầu tư nước ngoài**

5 quốc gia top đầu, 2016 (ĐVT: triệu USD)					
Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài vào Israel			Đầu tư trực tiếp từ Israel ra nước ngoài		
	Trị giá	Tỉ lệ		Trị giá	Tỉ lệ
Hoa Kỳ	14.651	15,7%	Hoa Kỳ	31.633	39,9%
Hà Lan	10.060	10,8%	Hà Lan	10.876	13,7%
Cayman Islands	6.294	6,74%	Canada	2.468	3,11%
Canada	4.163	4,46%	UK	2.002	2,52%
Singapore	2.915	3,12%	Nhật Bản	1.652	2,08%

Danh mục đầu tư tài sản								
5 đối tác dẫn đầu (ĐVT: triệu USD)								
Tổng cộng			Chứng khoán vốn			Tổng chứng khoán nợ		
Các nước	113.155	100%	Các nước	58.569	100%	Các nước	54.480	100%
Hoa Kỳ	63,370	56%	Hoa Kỳ	36.693	63%	Hoa Kỳ	28.672	53%
Không rõ	20.808	18%	Luxemburg	7.955	14%	Không rõ	18.697	34%
Luxemburg	8.390	7%	UK	5.126	9%	UK	1.425	3%
UK	6.550	6%	Đức	2.144	4%	Đức	1.412	3%
Đức	3.560	3%	Pháp	1.158	2%	Hà Lan	824	2%

## 15. Ưu đãi đầu tư

Được đưa vào luật pháp của Israel thông qua các luật được thiết kế để khuyến khích tăng trưởng kinh tế, Nhà nước Israel đưa ra các điều kiện hỗ trợ tối đa cho các công ty muốn đầu tư vào Israel. Trong số rất nhiều ưu đãi, có các khoản tài trợ cho đầu tư vốn, các chương trình hỗ trợ việc làm, hoạt động R & D và giảm thuế suất, miễn thuế và các lợi ích khác liên quan đến thuế.

Các ưu đãi được mô tả trong chương này được chia thành bốn loại - lợi ích việc làm, R & D, trợ cấp cho các giao dịch vốn và lợi ích thuế. Đối với mỗi một trong số các loại lợi ích, tiêu chí đủ điều kiện và quy trình nộp đơn được mô tả chi tiết.

Các loại ưu đãi

Trợ cấp  
vốn đầu  
tư

Lợi ích  
thuế

Chương  
trình trợ  
cấp R&D

Chương trình  
trợ cấp người  
lao động

### Trợ cấp đầu tư vốn

### Luật khuyến khích đầu tư vốn

CA ưu đãi vốn do chính phủ Israel cung cấp và một số lợi ích về thuế được quy định trong “Luật khuyến khích đầu tư vốn”. Mục tiêu của Luật là thu hút vốn vào Israel và khuyến khích sáng kiến kinh tế và đầu tư vốn nước ngoài và địa phương. Có hai chương trình chính được thiết lập để đạt được mục tiêu của pháp luật: Chương trình tài trợ (liên quan đến đầu tư vốn) và Chương trình lợi ích thuế.

Kể từ năm 1959 Luật đã được ban hành, luật đã được thay đổi nhiều lần, kể cả trong 15 năm gần đây, khi đó đã trải qua ba thay đổi lớn: Vào năm 2005 sửa đổi 60 đã được ban hành và năm 2010 sửa đổi 68 đã được ban hành. Do những sửa đổi này, các tiêu chí đủ điều kiện đã bị thay đổi, cũng như các thủ tục để nhận được lợi ích cũng bị thay đổi theo. Ngoài ra, mới đây vào tháng 12 năm 2016, luật đã được sửa đổi một lần nữa và lần này trong bối cảnh xác định lợi ích thuế sẽ được cấp cho các công ty công nghệ. Do đó, bất kỳ nhà đầu tư nào có ý định hưởng lợi từ luật pháp của Israel đều phải chắc chắn rằng các nhà đầu tư phải cập nhật liên tục luật pháp của Israel.

### **Chương trình trợ cấp**

#### *Đủ điều kiện*

Các công ty phải đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- Doanh nghiệp công nghiệp đã đăng ký tại Israel.
- Công ty phải có khả năng xuất khẩu (25% doanh thu của công ty thu được từ xuất khẩu).
- Công ty phải được đặt tại khu vực phát triển được chỉ định vùng A.
- Không phải là một phần của ngành công nghiệp dịch vụ, ngành nông nghiệp (bao gồm cả các cơ sở điện lạnh) và các ngành công nghiệp khoáng sản và khí đốt tự nhiên.
- Không được đồng thời nộp đơn hoặc đã được chấp thuận cấp trợ cấp việc làm.

#### *Những lợi ích*

- Các khoản tài trợ được dành tối đa 20% số tiền đầu tư vào tài sản cố định, phát triển đất đai, thiết bị sản xuất hoặc cơ sở vật chất.
- Đối với các khoản đầu tư vào khu vực Negev ở miền nam Israel, khoản trợ cấp lên tới 10% có thể được được bổ sung thêm.



## CHƯƠNG 5: QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - ISRAEL

### 1. Quan hệ ngoại giao chính trị với Việt Nam

- Việt Nam và Israel lập quan hệ ngoại giao ngày 12/7/1993. Tháng 12 cùng năm, Israel mở Đại sứ quán tại Hà Nội, khởi đầu nhiều hoạt động mở rộng sự hiểu biết lẫn nhau, thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại, đào tạo, trao đổi kinh nghiệm khoa học - công nghệ,... đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi, y tế. Tháng 5/2009, Việt Nam mở Đại sứ quán tại Tel Aviv.
- Israel cấp cho Việt Nam hàng trăm học bổng đào tạo ngắn hạn, cử chuyên gia sang chuyển giao công nghệ tại Việt Nam, thiết lập các trại nông nghiệp mẫu tại Hà Giang, Hà Tây, Hà Nội,...
- Israel cũng đóng góp giúp ta khắc phục một số vụ thiên tai, xây dựng nhà tình nghĩa, khám bệnh cho người nghèo, giúp trẻ em tàn tật,...

**Các đoàn Israel thăm Việt Nam:** Tổng giám đốc Bộ Ngoại Giao (Thứ trưởng) J. Hadass thăm Việt Nam tháng 3/1993; Trưởng Ban đối ngoại Công Đảng Israel (11/1995); Bộ trưởng Tài chính Schohat (1/1996); Bộ trưởng Bru điện Livnat (6/1997); Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Nông nghiệp (8/1997); Bộ trưởng Hạ tầng Quốc gia E. Zanberg (8/2004); Bộ trưởng Nông nghiệp (5/2007), Thứ trưởng Ngoại giao (11/2008), Tổng thống Shimon Peres (11/2011), Tổng Vụ trưởng Quốc phòng (tương đương Thứ trưởng - 7/2012), Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Israel (11/2013), Bộ trưởng Bộ Công an Yitzhak Aharonovitch (02/2014); Tổng thống Reuven Rivlin (2017).

**Các đoàn Việt Nam thăm Israel:** Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm (5/1993); Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên (7/1993); Đoàn Liên bộ do Thứ trưởng Công nghiệp Nguyễn Minh Thông dẫn đầu (12/1994); Phó Ban đối ngoại TƯ Đảng Đỗ Văn Tài thăm (3/1995), dự đại hội Công đảng Israel (1997); Thứ trưởng Ngoại giao Trần Quang Cơ (4/1995); Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tạn (2000); Thứ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường Chu Hảo (2001); Thứ trưởng Thương mại Đỗ Như Đính (2005), Thứ trưởng Ngoại giao Vũ Dũng (4/2008); Bộ trưởng Thông tin và Truyền thông Lê Doãn Hợp (6/2011); Thứ trưởng Quốc phòng Trương Quang Khánh (9/2011); Thứ trưởng Ngoại giao Lê Lương Minh (5/2012), Bộ trưởng Nông nghiệp Cao Đức Phát (5/2012), Bộ trưởng Nguyễn Quân (10/2014), Bộ trưởng Công an Trần Đại Quang

(11/2014),... Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải (2016) và Đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư thành ủy Hồ Chí Minh Nguyễn Thiện Nhân (2018)

**Các Hiệp định đã ký kết:** Hiệp định khung hợp tác kinh tế, khoa học, kỹ thuật, nông nghiệp và thương mại (1996); Hiệp định hợp tác du lịch (1996); Hiệp định hợp tác nông nghiệp (1997); Hiệp định hợp tác kinh tế và thương mại (2004); Hiệp định hợp tác văn hoá - thông tin (2005); Nghị định thư hợp tác tài chính giữa Israel và Việt Nam (2007); Hiệp định miễn thị thực cho hộ chiếu ngoại giao và công vụ (2009); Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và chống trốn thuế đối với thuế thu nhập và tài sản; Bản Ghi nhớ giữa hai Bộ Kho học và Công nghệ về hợp tác nghiên cứu khoa học và công nghệ (2009); Hiệp định hợp tác vận chuyển hàng không dân dụng (2010); Thỏa thuận về bảo mật thông tin giữa hai Bộ Quốc phòng, Hiệp định bổ sung tài chính, Hiệp định vận tải biển, Thỏa thuận hợp tác giữa Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Liên đoàn các Phòng Thương mại và Liên đoàn các Tổ chức Kinh tế Israel (2011); Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực thú y và kiểm dịch động vật (5/2012); Nghị định thư thành lập Ủy ban Liên Chính phủ (4/2013). Bản ghi nhớ giữa Bộ Công an Việt Nam và Bộ Quốc phòng Israel về hợp tác công nghiệp và công nghệ trong lĩnh vực an ninh nội địa; Bản ghi nhớ giữa Bộ Công an Việt Nam và Bộ Quốc phòng Israel về bảo vệ thông tin mật (3/2014); Thỏa thuận Hợp tác giữa Bộ Công an Việt Nam và Bộ Công an Israel về phòng chống tội phạm xuyên quốc gia (11/2014).

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Israel (VIFTA) đã trải qua 6 vòng đàm phán chính thức từ năm 2016.

## **2. Quan hệ thương mại Việt Nam - Israel**

Mặc dù bị hạn chế bởi tình hình Trung Đông, trao đổi thương mại Việt Nam - Israel tăng lên hàng năm và đạt khoảng 68 triệu USD (năm 2005) lên gần 80 triệu USD năm 2006 và 147 triệu USD năm 2007 và lên tới hơn 600 triệu USD năm 2013. Việt Nam xuất giày dép, quần áo, nông sản và nhập từ Israel thiết bị công nghệ cao, hoá chất, phân bón. Các công ty Israel tham gia liên doanh, đầu tư vào một số dự án tại Việt Nam, như toà Landmark ở Hà Nội và Capital Fund TP.HCM. Israel hiện xếp thứ 56/81 nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam.

Ước tính trong 9 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu của Việt Nam sang Israel đạt trên 600 triệu USD và nhập khẩu từ thị trường này khoảng đạt 160 triệu USD.

Trong 8 tháng đầu năm 2019, trao đổi thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Israel đạt 677,0 triệu USD, trong đó Việt Nam tiếp tục duy trì xuất siêu với trị giá 395,4 triệu USD.

Tham tán Thương mại Việt Nam tại Israel, cho biết trong bối cảnh tình hình chính trị và an ninh tại Israel có nhiều diễn biến căng thẳng phức tạp, chính quyền nước này ngày càng siết chặt các biện pháp quản lý về an toàn thực phẩm, gây tâm lý e ngại cho doanh nghiệp và ít nhiều ảnh hưởng tới giao dịch thương mại của doanh nghiệp cũng như xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này, dẫn tới tốc độ xuất khẩu giảm nhẹ trong 8 tháng đầu năm 2019.

Kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh, chủ yếu do giảm nhập khẩu nhóm hàng máy tính và linh kiện điện tử, máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng và phân bón các loại.

Ước tính trong 9 tháng đầu năm, xuất khẩu của Việt Nam sang Israel đạt trên 600 triệu USD và nhập khẩu từ thị trường này khoảng đạt 160 triệu USD.

Trong bối cảnh tình hình tại địa bàn thị trường có nhiều khó khăn và nhạy cảm, dự báo nếu không tiếp tục có gì biến động lớn gây ảnh hưởng tới thị trường, cả năm 2019 xuất khẩu của Việt Nam sang Israel có thể đạt trên 800 triệu USD, tăng nhẹ so với năm 2018, và nhập khẩu từ Israel đạt khoảng 250 triệu USD.

Nhìn chung, cơ cấu mặt hàng xuất nhập khẩu giữa hai nước có tính bổ sung cho nhau, không bị cạnh tranh trực tiếp. Những mặt hàng Israel có nhu cầu nhập khẩu cũng là những mặt hàng xuất khẩu Việt Nam có thế mạnh.

Ngày càng nhiều doanh nghiệp Israel bày tỏ quan tâm, đặt vấn đề muốn nhập khẩu trực tiếp các mặt hàng lương thực, thực phẩm như hạt điều, thủy hải sản các loại gồm cá ngừ, tôm đông lạnh, mực, nước giải khát các loại..., hay hàng dệt may, giày dép, hàng tiêu dùng và gia dụng, đồ dùng và vật dụng thể thao, trái cây chế biến và sấy khô từ Việt Nam.

Đáng chú ý, trong 8 tháng đầu năm nay, xuất khẩu giày dép tăng mạnh ở mức 27,3% so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi mặt hàng thủy sản lại giảm tới 32,1%, cà phê giảm 15,6%.

Từ cuối năm 2018, Israel tăng cường các biện pháp kiểm soát và siết chặt các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các sản phẩm lương thực, thực phẩm nhập khẩu từ nước ngoài vào thị trường trong nước.

Tuy nhiên, mặt hàng gạo của Việt Nam (cụ thể là sản phẩm gạo thơm, hạt dài, 5% tấm, đóng bao 5 kg); tôm đông lạnh nguyên con đóng gói bao bì theo dạng khay hộp và tôm đông lạnh chế biến đóng gói trong túi nilon, tiếp tục xâm nhập và có chỗ đứng ổn định tại thị trường Israel.

Các mặt hàng như hạt điều, hạt tiêu do một số công ty ở khu vực phía Nam ký hợp đồng xuất khẩu, vẫn tiếp tục được nhập khẩu vào Israel.

### **Thương mại hai chiều Việt Nam-Israel giai đoạn 2014-2018**

*ĐVT: Ngàn USD*

<b>Năm</b>	<b>2014</b>	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>
Việt Nam xuất sang Israel	379.953	408.918	442.365	598.801	946.326
Việt Nam nhập từ Israel	668.944	1.789.229	1.199.908	104.743	136.241
<b>Kim ngạch xuất nhập khẩu</b>	<b>1.048.897</b>	<b>2.198.147</b>	<b>1.642.273</b>	<b>703.544</b>	<b>1.082.567</b>

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

### **Những nhóm hàng xuất nhập khẩu hàng đầu của Việt Nam tại Israel**

#### **Xuất khẩu**

Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Israel đã tăng trưởng 25%/năm trong giai đoạn 2014 - 2018. Riêng năm 2018, Việt Nam đã xuất khẩu lượng hàng hóa trị giá khoảng 946,326 triệu USD sang Israel, đứng thứ 20 trong số hơn 100 quốc gia xuất khẩu vào Israel, tăng 58% so với năm 2017, chiếm 0,3% tổng lượng xuất khẩu của Việt Nam. Các mặt hàng xuất khẩu chính là lương thực, thực phẩm như hạt điều, thủy hải sản các loại gồm cá ngừ, tôm đông lạnh, mực, nước giải khát các loại..., hàng dệt may, giày dép, hàng tiêu dùng và gia dụng, đồ dùng và vật dụng thể thao, trái cây chế biến và sấy khô, cà phê, trà, gia vị.

### **Các sản phẩm xuất khẩu chính của Việt Nam vào thị trường Israel**

*ĐVT: Triệu USD*

<b>Mã sản phẩm</b>	<b>Tên sản phẩm</b>	<b>Giá trị năm 2018</b>	<b>Tăng trưởng hàng năm 2014-2018, %</b>	<b>Thị phần trong tổng nhập khẩu của Israel năm 2018, %</b>
--------------------	---------------------	-------------------------	--	---

<b>Tổng cộng</b>		946,326	25	1
85	Thiết bị điện - điện tử	497,547	21	6
64	Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên	105,102	74	18
16	Các chế phẩm từ thịt, cá hay động vật giáp xác, động vật thân mềm hoặc động vật thủy sinh không xương sống khác	57,240	44	36
08	Quả và quả hạch ăn được, vỏ quả thuộc loại cam quýt, các loại dưa	44,788	25	14
84	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	38,049	3	0
03	Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác	38,011	9	8
61	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	29,267	125	3
62	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	29,075	82	4
09	Cà phê, trà và các loại gia vị	18,589	24	11
21	Các chế phẩm ăn được khác	15,044	80	4

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

### **Các mặt hàng xuất khẩu chính**

- **Thiết bị điện – điện tử (HS 85)**

*ĐVT: Ngàn USD*

<b>Năm</b>	<b>2014</b>	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>
Nhập khẩu từ thế giới	7.547.759	7.966.618	8.114.883	7.300.527	7.951.007
Nhập khẩu từ Việt Nam	232.921	279.343	304.745	421.382	497.547

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Việt Nam là nước cung ứng lớn thứ 4 về nhóm hàng thiết bị điện - điện tử sang Israel trong năm 2018 với trị giá xuất khẩu đạt trên 497,547 triệu USD, tăng 18% so với năm 2017. Xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam chiếm thị phần khá 6,3% trong tổng nhập

khẩu nhóm hàng này của Israel. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân của nhóm hàng điện – điện tử trong giai đoạn 2014-2018 đạt mức khá cao, khoảng 21%/năm.

Nguồn cung ứng hàng đầu vẫn là Trung Quốc, chiếm tới 30,9% tổng nhập khẩu của Israel, kế đến là Hoa Kỳ 13,7%; Đức 6,3%; Đài Loan 5,4%; Hồng Kông 4%; Hàn Quốc 3,7%,...

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng này của Việt Nam gồm bộ điện thoại (HS 8517) với trị giá xuất khẩu khoảng 450,914 triệu USD; màn hình và máy chiếu, không gắn với thiết bị thu dùng trong truyền hình (HS 8528) với trị giá 19,181 triệu USD; mạch điện tử tích hợp (HS 8542) 1,378 tỷ USD; máy biến điện, máy biến đổi điện tĩnh và cuộn cảm (HS 8504) với trị giá 3,573 triệu USD;...

- **Giày, dép, ghệt và các bộ phận của các sản phẩm (HS 64)**

*DVT: Ngàn USD*

Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ thế giới	530.403	492.829	516.804	537.203	571.167
Nhập khẩu từ Việt Nam	7.371	9.122	7.331	11.229	105.102

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Việt Nam là nước cung ứng lớn thứ 2 về nhóm hàng giày dép (HS 64) sang Israel trong năm 2018 với trị giá xuất khẩu đạt trên 105,102 triệu USD, tăng 836% so với năm 2017. Xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam chiếm thị phần khá cao 18,4% trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Israel. Cùng với tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân của nhóm hàng giày dép trong giai đoạn 2014-2018 đạt mức khá cao, khoảng 74%/năm.

Nguồn cung ứng hàng đầu vẫn là Trung Quốc, chiếm tới 42,9% tổng nhập khẩu của Israel, kế đến là Indonesia 6%; Ý 5,8%; Hoa Kỳ 3,9%; Tây Ban Nha 3,2%; Brazil 3%,...

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng này của Việt Nam gồm giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc (HS 6403) với trị giá xuất khẩu khoảng 53,215 triệu USD; giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt (HS 6404) với trị giá 37,285 triệu USD; các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic (HS 6402) 10,212 triệu USD;...

- **Các chế phẩm từ thịt, cá hay động vật giáp xác, động vật thân mềm hoặc động vật thủy sinh không xương sống khác (HS 16)**

*DVT: Ngàn USD*

<b>Năm</b>	<b>2014</b>	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>
Nhập khẩu từ thế giới	104.459	80.190	97.415	133.066	159.409
Nhập khẩu từ Việt Nam	16.816	9.824	14.333	31.451	57.240

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Việt Nam là nước cung ứng lớn nhất về nhóm hàng các chế phẩm từ thịt, cá hay động vật giáp xác, động vật thân mềm hoặc động vật thủy sinh không xương sống khác (HS 16) sang Israel trong năm 2018 với trị giá xuất khẩu đạt trên 57,240 triệu USD, tăng 82% so với năm 2017. Xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam chiếm thị phần khá cao 35,9% trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Israel. Cùng với tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân của nhóm hàng giày dép trong giai đoạn 2014-2018 đạt mức khá cao, khoảng 44%/năm.

Nguồn cung ứng lớn thứ hai sau Việt Nam là Thái Lan, chiếm tới 27,1% tổng nhập khẩu của Israel, kế đến là Trung Quốc 11,7%; Hoa Kỳ 4,9%; Ý 4,2%; Philippines 3,7%...

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng này của Việt Nam gồm cá đã được chế biến hay bảo quản, trứng cá tầm muối và các sản phẩm thay thế trứng cá tầm muối chế biến từ trứng cá (HS 1604) với trị giá xuất khẩu khoảng 52,174 triệu USD; động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác, đã được chế biến hoặc bảo quản (HS 1605) với trị giá xuất khẩu 5,066 triệu USD;...

- **Quả và quả hạch ăn được, vỏ quả thuộc loại cam quýt, các loại dưa (HS 08)**

*DVT: Ngàn USD*

<b>Năm</b>	<b>2014</b>	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>
Nhập khẩu từ thế giới	271.297	267.057	260.438	305.073	317.861
Nhập khẩu từ Việt Nam	18.959	19.830	25.953	34.325	44.788

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Việt Nam là nước cung ứng lớn thứ hai về nhóm hàng quả và quả hạch ăn được, vỏ quả thuộc loại cam quýt, các loại dưa (HS 08) sang Israel trong năm 2018 với trị giá xuất khẩu đạt trên 44,788 triệu USD, tăng 30% so với năm 2017. Xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam chiếm thị phần khá cao 14,1% trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Israel. Cùng với tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân của nhóm hàng này trong giai đoạn 2014-2018 đạt mức khá cao, khoảng 25%/năm.

Nguồn cung ứng lớn nhất là Hoa Kỳ chiếm tới 44,9% tổng nhập khẩu của Israel, đứng thứ ba sau Việt Nam là Thổ Nhĩ Kỳ 8%; Trung Quốc 4,1%; Pháp 4%; Nam Phi 3,2%...

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng này của Việt Nam gồm dừa, hạt điều tươi hoặc khô đã hoặc chưa bóc vỏ (HS 0801) với trị giá xuất khẩu khoảng 43,404 triệu USD; quả và quả hạch đã hoặc chưa hấp chín hoặc luộc chín, đông lạnh (HS 0811) với trị giá xuất khẩu 0,902 triệu USD; quả hạnh nhân, hạt dẻ, hạt macca (HS 0802) với trị giá 0,479 triệu USD...

- **Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác (HS 84)**

*DVT: Ngàn USD*

Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ thế giới	6.769.740	6.665.017	8.620.475	9.437.007	9.893.259
Nhập khẩu từ Việt Nam	33.963	21.738	21.061	22.208	38.049

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Năm 2018, Việt Nam xếp thứ 28 trong số các nhà cung cấp nhóm hàng máy móc cho thị trường Israel, chỉ chiếm khoảng 0,4% trong tổng nhập khẩu của Israel về nhóm hàng này. Xuất khẩu các loại máy móc thuộc nhóm hàng HS 84 sang thị trường Israel đã tăng 71% so với năm 2017, đạt 38,049 triệu USD. Mức tăng trưởng trong xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này vào Israel giai đoạn 2014-2018 khoảng 3%.

Chiếm đại bộ phận trong nhóm hàng máy móc xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Israel trong năm 2018 là các loại máy in (HS 8443) với giá trị xuất khẩu 22,100 triệu USD; kể đến là máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng, đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này (HS 8471) đạt 13,223 triệu USD; bộ phận và linh kiện các máy thuộc nhóm HS 8470 và HS 8472 (HS 8473) đạt 0,947 triệu USD;...

- **Hàng thủy hải sản (HS 03)**

*DVT: Ngàn USD*

Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ thế giới	368.662	355.744	402.988	489.972	497.941
Nhập khẩu từ Việt Nam	27.790	26.443	26.253	33.752	38.011

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*



Việt Nam hiện là nước cung ứng lớn thứ 4 về nhóm hàng hàng thủy hải sản tại Israel. Trong năm 2018, xuất khẩu thủy hải sản (HS 03) của Việt Nam sang Israel đạt 38,011 triệu USD, tăng 13% so với năm 2017, chiếm 7,6% trong tổng nhập khẩu của Israel về nhóm hàng này. Top 5 nước cung ứng lớn nhất cho Israel về mặt hàng này gồm: NaUy (chiếm 28,6%), tiếp theo là Chilê (21%), Trung Quốc (13,8%), Việt Nam (7,6%) và Cyprus (5,2%).

Trong giai đoạn 2014-2018, Việt Nam xuất khẩu sang Israel đã đạt tốc độ tăng trưởng trung bình 9%/năm. Trong thời gian này các đối thủ cạnh tranh của Việt Nam trong mặt hàng này có tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm như NaUy với mức tăng trưởng 8%, Chilê 33%, Trung Quốc 2% và Cyprus 7%.

Trong năm 2018, các sản phẩm chính của Việt Nam xuất khẩu sang Israel trong nhóm này là cá phi lê tươi, ướp lạnh và đông lạnh (HS 0304) đạt giá trị xuất khẩu là 20,001 triệu USD và giáp xác (HS 0306) đạt 11,758 triệu USD; động vật thâm mềm đã hoặc chưa bóc vỏ, mai sống, tươi hoặc đông lạnh, muối hoặc khô (HS 0307) với trị giá 4,921 triệu USD;...

- **Xuất khẩu quần áo và hàng may mặc phụ trợ dệt kim hoặc móc (HS 61)**

*DVT: Ngàn USD*

<b>Năm</b>	<b>2014</b>	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>
Nhập khẩu từ thế giới	817.584	815.110	917.647	982.956	1.067.411
Nhập khẩu từ Việt Nam	788	690	1.947	1.691	29.267

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Việt Nam là nguồn cung ứng lớn thứ 7 tại thị trường Israel về nhóm may mặc dệt kim hoặc móc (HS 61) với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Israel đạt khoảng 29,267 triệu USD trong năm 2018 chiếm khoảng 2,7% trong tổng nhập khẩu của Israel về nhóm hàng này. Trong năm 2018, nhà cung cấp lớn nhất cho thị trường Israel nhóm hàng này là Trung Quốc với 584,929 triệu USD (chiếm 54,8% trong tổng nhập khẩu của Israel về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng cao trong suốt thời kỳ 2014 - 2018, với 125%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Trung Quốc (7%), Thổ Nhĩ Kỳ (21%), Bangladesh (25%), Ấn Độ (20%), Ý (9%) và Cambodia (172%) nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2018 rất cao 1.631% so với năm 2017.

Trong khi đó, mức tăng trưởng xuất khẩu của Trung Quốc là 35% và của Cambodia 1.203%.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là áo phông, áo ba lỗ và các loại áo lót khác dệt kim hoặc móc (HS 6109) với trị giá 8,222 triệu USD; áo bó, áo chui đầu, áo cài khuy (cardigans), gi lê (HS 6110) với trị giá 5,947 triệu USD; áo bộ comlê, áo thể thao, váy dài, quần sóc nữ (HS 6104) với trị giá 3,913 triệu USD; áo sơ mi nam và áo sơ mi bé trai dệt kim hoặc móc (HS 6105) với trị giá 2,677 triệu USD; bộ com-lê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo blazer, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần áo chèn và quần sóc dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai, dệt kim hoặc móc (HS 6103) với trị giá 2,256 triệu USD; các loại quần áo khác dệt kim hoặc móc (HS 6114) với trị giá 1,693 triệu USD; ...

- **Xuất khẩu quần áo và hàng may mặc phụ trợ không dệt kim/móc (HS 62)**

*ĐVT: Ngàn USD*

Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ thế giới	778.642	723.115	693.138	742.977	797.732
Nhập khẩu từ Việt Nam	2.288	1.612	2.224	4.024	29.075

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Việt Nam là nguồn cung ứng lớn thứ 7 tại thị trường Israel về nhóm may mặc không dệt kim hoặc móc (HS 62), với tổng giá trị đạt khoảng 29,075 triệu USD trong năm 2018, chiếm khoảng 3,6% trong tổng nhập khẩu của Israel về nhóm hàng này.

Trong giai đoạn 2014 - 2018, tốc độ tăng trưởng đạt 82%/năm, so với các đối thủ cạnh tranh Trung Quốc (2%), Thổ Nhĩ Kỳ (13%), Bangladesh (101%), Morocco (302%), Ấn Độ (17%) và Ý (-4%). Nhưng trong năm 2018 giá trị xuất khẩu nhóm hàng này tăng rất cao 623% so với năm 2017. Năm 2018, Trung Quốc là nước cung cấp hàng đầu mặt hàng này vào thị trường Israel với 351,75 triệu USD (chiếm 44,1% trong tổng nhập khẩu của Israel về nhóm hàng này); đứng thứ 2 là Thổ Nhĩ Kỳ với 121,072 triệu USD chiếm 15,2%; đứng thứ 3 là Bangladesh với 46,964 triệu USD chiếm 5,9%, đứng thứ 4 là Morocco với trị giá 34,437 triệu USD chiếm 4,3%, đứng thứ 5 là Ấn Độ với trị giá 34,315 triệu USD chiếm 4,3% và đứng thứ 6 là Ý với trị giá 32,040 triệu USD chiếm 4% trong tổng nhập khẩu mặt hàng này của Israel.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là bộ com lê, bộ quần áo đồng bộ, áo khoác, áo jacket, áo blazer, váy liền thân, chân váy, quần sóc dùng cho phụ nữ và trẻ em gái

(6204) với giá trị xuất khẩu đạt 8,423 triệu USD, kế tiếp là áo sơ mi nam và trẻ em trai (HS 6205) với giá trị xuất khẩu 431,616 triệu USD; bộ com lê, bộ quần áo đồng bộ, áo khoác, áo jacket, áo blazer, váy liền thân, chân váy, quần soóc dùng cho nam giới và trẻ em trai (HS 6203) với giá trị 3,787 triệu USD;...

- **Trà, cà phê và gia vị (HS 09)**

*DVT: Ngàn USD*

Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ thế giới	133.087	146.756	145.375	162.236	169.127
Nhập khẩu từ Việt Nam	6.289	7.134	7.343	6.849	18.589

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Việt Nam là nguồn cung ứng lớn thứ 3 tại thị trường Israel về nhóm trà, cà phê và gia vị (HS 09), với tổng giá trị đạt khoảng 18,589 triệu USD trong năm 2018, chiếm khoảng 11%, có mức tăng trưởng rất cao 171% so với năm 2017 trong tổng nhập khẩu của Israel về nhóm hàng này.

Trong giai đoạn 2014-2018, Việt Nam xuất khẩu sang Israel đã đạt tốc độ tăng trưởng trung bình 24%/năm. Trong thời gian này các đối thủ cạnh tranh của Việt Nam trong mặt hàng này có tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm như Thụy Sĩ với mức tăng trưởng là -2%, Ý 4%.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là cà phê với giá trị 13,674 triệu USD; tiêu với giá trị 4,307 triệu USD; quế với giá trị 0,346 triệu USD; trà với giá trị 0,211 triệu USD; hạt nhục đậu khấu với giá trị 0,26 triệu USD; gừng, nghệ và bột cà-ri với giá trị 0,23 triệu USD.

- **Các chế phẩm ăn được khác (HS 21)**

*DVT: Ngàn USD*

Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Nhập khẩu từ thế giới	362.548	336.996	335.589	382.190	396.299
Nhập khẩu từ Việt Nam	3.795	177	2.260	4.076	15.044

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

Việt Nam là nguồn cung ứng lớn thứ 8 tại thị trường Israel về các chế phẩm ăn được (HS 21), với tổng giá trị đạt khoảng 15,044 triệu USD trong năm 2018, chiếm khoảng 3,8%,

có mức tăng trưởng rất cao 269% so với năm 2017 trong tổng nhập khẩu của Israel về nhóm hàng này.

Trong giai đoạn 2014-2018, Việt Nam xuất khẩu sang Israel đã đạt tốc độ tăng trưởng trung bình 80%/năm. Trong thời gian này các đối thủ cạnh tranh của Việt Nam trong mặt hàng này có tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm như Ireland với mức tăng trưởng là -11%, Hoa Kỳ 5%; Ý 28%; Hà Lan -3%; Hàn Quốc -1%; Đức 4%; Thổ Nhĩ Kỳ 27%.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là chiết xuất, tinh chất và cô đặc của cà phê, trà (HS 2101) với trị giá 14,277 triệu USD; các chế phẩm thực phẩm (HS 2106) với trị giá 0,699 triệu USD; nước sốt và các chế phẩm từ đó, gia vị hỗn hợp, bột mù tạt (HS 2103) với trị giá 0,68 triệu USD.

### **Nhập khẩu**

Việt Nam đã nhập khẩu trên 420,772 triệu USD hàng hóa từ Israel trong năm 2018, tăng 22% so với năm 2017, chiếm 0,2% trong tổng nhập khẩu của Việt Nam. Trong suốt thời kỳ 2014 - 2018, mức tăng trưởng hàng năm -17%. Các mặt hàng nhập khẩu chính gồm máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, máy móc thiết bị và phụ tùng, phân bón các loại, hàng rau quả...

### **Các sản phẩm nhập khẩu chính của Việt Nam từ thị trường Israel**

*ĐVT: Triệu USD*

<b>Mã sản phẩm</b>	<b>Tên sản phẩm</b>	<b>Giá trị năm 2018</b>	<b>Tăng trưởng hàng năm 2014-2018, %</b>	<b>Thị phần trong tổng xuất khẩu của Israel năm 2018, %</b>
<b>Tổng cộng</b>		420,772	-17	0,2
31	Phân bón	51,617	5	4
84	Máy và các trang thiết bị cơ khí, thiết bị điện, các bộ phận chúng, các thiết bị ghi và tái tạo âm thanh, thiết bị ghi và tái tạo hình ảnh, âm thanh truyền hình và các bộ phận và các phụ kiện các thiết bị trên.	28,921	0	1
85	Thiết bị điện - điện tử	12,295	-72	0

90	Quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật.	11,994	30	0
39	Plastic và các sản phẩm bằng plastic	5,229	10	0
82	Đồ dùng, dụng cụ, dao kéo, thìa và đĩa, bằng kim loại; và các bộ phận bằng kim loại	4,673	13	0
38	Các sản phẩm hóa chất khác	3,190	-9	0
29	Hóa chất hữu cơ	3,034	-3	0
33	Tinh dầu, nước hoa, mỹ phẩm hoặc các chế phẩm vệ sinh	2,386	29	0
20	Các chế phẩm của rau, trái cây, các loại hạt	2,013	13	1

*Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.*

### **Đầu tư**

Tính đến ngày 20/9/2019 Israel đứng thứ 50/132 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam với 29 dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký 78,89 triệu USD. Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 20/9/2019, Israel có 03 dự án FDI cấp mới với tổng số vốn đăng ký cấp mới 10,29 triệu USD, 01 dự án điều chỉnh với vốn đăng ký điều chỉnh là 0,20 triệu USD; và 08 số lượt góp vốn mua cổ phần với giá trị góp vốn mua cổ phần 1,02 triệu USD đã đưa tổng vốn đăng ký lên 11,51 triệu USD.

*(Nguồn: Cục đầu tư nước ngoài, MPI)*

## CHƯƠNG 6: VĂN HÓA KINH DOANH

Israel là đất nước đa văn hóa, hiện đại và truyền thống đan xen. Giống như bất kỳ quốc gia nào khác, Israel có văn hóa kinh doanh độc đáo của riêng mình. Nếu bạn đang cân nhắc việc hợp tác kinh doanh với một công ty Israel, thì đó là điều cần thiết để biết mọi thứ hoạt động ở đó như thế nào.

Văn hóa kinh doanh ở Israel, giống như văn hóa tổng thể của Israel, rất đa dạng và có đôi khi đáng ngạc nhiên giữa lòng hiếu khách thân thiện, thái độ kinh doanh thẳng thắn, đàm phán tích cực và bản chất thích giao tiếp. Người nước ngoài làm kinh doanh ở Israel nên cảm thấy thoải mái với văn hóa Israel, tuy nhiên bạn cũng nên linh hoạt và kiên nhẫn.

Israel đứng thứ hạng 35/189 nền kinh tế trong cuộc khảo sát về mức độ dễ dàng trong kinh doanh của World Bank 2014, đặc biệt tốt trong các hạng mục có được lòng tin, bảo vệ nhà đầu tư và ngoại thương. Tuy nhiên, quốc gia này xếp hạng kém trong các hạng mục về xử lý các loại giấy phép xây dựng và cấp phép đăng ký. Những vấn đề này cho thấy bản chất tôn giáo cơ bản của đất nước; đất đai được quy định theo luật Kinh Thánh. Cái nhìn sâu sắc này cho thấy sự tương phản và mâu thuẫn tồn tại trong văn hóa Israel, một quốc gia dân chủ hiện đại với lợi ích tôn giáo năng động và đa dạng.

**1. Con người - Văn hóa kinh doanh** - Văn hóa kinh doanh ở Israel là quy chuẩn và thân thiện. Người Israel thẳng thắn, trung thực, quyết đoán và kiên trì. Người Israel thích một câu trả lời trung thực và thẳng thắn, ngay cả khi nó có tính chất tiêu cực. Không nên sử dụng “Maybe”, “We will see”,...

Giao tiếp là một phần quan trọng của việc kinh doanh ở Israel, quan trọng nhất là dựa trên nền tảng mối quan hệ cá nhân. Những người muốn làm kinh doanh ở Israel phải kết nối mạng lưới hiệu quả. Xây dựng một mạng lưới liên lạc thông qua việc kinh doanh và giao tiếp xã hội giúp cho việc thiết lập kinh doanh thành công dễ dàng hơn.

Kinh doanh với nhịp độ nhanh và thường được tiến hành một cách nhanh chóng. Đồng thời, mối quan hệ cá nhân là vô cùng quan trọng. Ngoài công việc, người Israel thích giao tiếp xã hội. Các đồng nghiệp và đối tác kinh doanh dành thời gian để tìm hiểu nhau, giao lưu và uống cà phê cùng nhau. Thường các đồng nghiệp và đối tác làm quen với nhau bên ngoài văn phòng. Nên đến thăm nhà của đối tác kinh doanh Israel.

Thông thường người Israel đặt những câu hỏi mà bạn chưa từng nghe thấy ở những nền văn hóa khác, chẳng hạn như câu hỏi về số tiền bạn kiếm được. Người Israel thường bày tỏ rất thẳng thắn về chính họ, với biểu hiện rất bình đẳng trong giao tiếp. Bởi vì điều này, ngoài những người điều hành cấp cao hoặc người Israel đã dành thời gian dài ở nước ngoài, một người Israel bình tĩnh là người có thể giữ kín những suy nghĩ thực sự của mình. Mặc dù người Israel thích giao tiếp, nhưng tránh thảo luận về tôn giáo hoặc chính trị Trung Đông có lẽ là tốt nhất. Trừ khi đối tác của bạn tự họ nói ra, đừng bắt đầu một cuộc trò chuyện về các chủ đề như Holocaust (nạn tàn sát người Do Thái thời Đức quốc xã) hoặc xung đột Ả Rập-Israel. Những sự kiện này vẫn còn nhạy cảm với người Israel.

Israel là một quốc gia trẻ có ít tài nguyên thiên nhiên thường xuyên phải đối mặt với các điều kiện bất lợi. Những yếu tố này đóng vai trò trong tất cả các khía cạnh của văn hóa Israel, bao gồm cả môi trường kinh doanh. Được biết đến như là quốc gia khởi nghiệp, người Israel thông minh, sáng tạo và có nhiều chuyên gia nổi bật trong lĩnh vực công nghệ.

**2. Phong cách quản lý ở Israel thường mang tính hợp tác và thực tế không có sự phân cấp chức vụ** - Người Israel quan tâm đến các giải pháp và kết quả, và mọi người đều có cơ hội nói lên ý kiến của mình. Nền văn hóa chú trọng rất lớn vào lòng hiếu khách và người Israel sẽ nỗ lực để thích ứng phù hợp với các nền văn hóa khác.

**3. Nghi thức kinh doanh ở Israel là thoải mái** - Nhiều người Israel bắt tay khi chào hỏi, mặc dù theo đạo Do Thái người Israel không bắt tay với các thành viên khác giới. Nếu có thể, tránh bắt bằng tay trái, vì tay trái bị coi là ô uế (đặc biệt là người Israel gốc Ả Rập). Trong một cuộc trò chuyện, doanh nhân Israel có thể đặt tay lên cánh tay hoặc vai của bạn, nếu bạn tỏ thái độ hay phản ứng lại điều đó người Israel sẽ cho là họ bị xúc phạm.

**4. Trang phục** - Người Israel thường ăn mặc giản dị trong kinh doanh. Nếu làm việc với người Israel theo Do Thái giáo, phụ nữ nên ăn mặc kín đáo hơn, tránh mặc váy/đầm ngắn và nên mặc váy/đầm dài.

Israel là một đất nước nóng với nhiệt độ trên 30°C hầu hết trong năm. Thật khó thoải mái trong bộ comple. Hãy để áo khoác của bạn ở nhà hoặc mặc một chiếc áo polo đẹp. Phụ nữ thường mặc váy dài và áo choàng. Để giữ an toàn, hãy ăn mặc lịch sự cho cuộc gặp đầu tiên.

Quần áo hở hang và đồ đi biển không được chấp nhận ở nơi làm việc. Điều cũng quan trọng là phải chú ý quan sát tôn giáo có nghĩa là ăn mặc nhu mì và giản dị.

**5. Danh thiếp** - Thông thường trao đổi danh thiếp vào cuối cuộc họp giới thiệu. Danh thiếp nên ghi bằng tiếng Anh. Đọc kỹ danh thiếp mà bạn nhận được trước khi cất chúng đi. Để gây ấn tượng tốt cho đối tác Israel của bạn bằng cách cung cấp cho họ bản dịch tiếng Do Thái tất cả các tài liệu của bạn.

**6. Sử dụng tên** - Sử dụng tên thay vì sử dụng họ của bạn để giúp người Israel cảm thấy thân thiện hơn và đi đến những gì thực sự quan trọng. Tuy nhiên, lần đầu gặp gỡ nên sử dụng họ của người Israel.

**7. Ngôn ngữ** - Ngôn ngữ chính thức duy nhất của Israel là tiếng Do Thái. Tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai bắt buộc tại các trường học của Israel, vì tiếng Anh là ngôn ngữ ngoại giao chính của đất nước Israel. Tiếng Do Thái chiếm ưu thế và khi kinh doanh với Israel nên xem xét thiết kế logo và ghi nhãn bằng tiếng Do Thái.

Người Israel nói tiếng Anh khi giao dịch kinh doanh. Nếu bạn không nói được tiếng Do Thái, hãy thuê phiên dịch hoặc thông dịch viên tiếng Do Thái để thể hiện sự chuyên nghiệp của bạn và tạo điều kiện thuận lợi để giao tiếp.

**8. Hãy cùng nói chuyện với nhau** - Đừng ngần ngại khi đặt câu hỏi về bản thân. Doanh nhân người Israel muốn biết bạn là ai và họ sắp làm ăn kinh doanh với ai.

**9. Cung cấp một chương trình nghị sự** - Sẽ rất hữu ích khi cung cấp một chương trình nghị sự về những gì bạn muốn nói trước khi cuộc họp bắt đầu. Điều này sẽ giúp bạn đạt được mục tiêu tốt hơn.

**10. Bạn có thể bị gián đoạn** - Người Israel rất thoải mái và thân thiện. Đôi khi, có thể xảy ra việc họ làm gián đoạn bài phát biểu của bạn để đưa ý tưởng mới vào cuộc thảo luận. Đừng khó chịu bởi điều đó vì họ không coi đó là bất lịch sự. Đôi khi, cuộc trò chuyện có thể trở nên rất sôi động. Người Israel có bản chất sôi nổi nên đừng ngạc nhiên.

**11. Làm việc ngày Chủ nhật** - Tuần làm việc chính thức là từ Chủ nhật đến Thứ năm. Khi làm việc với các đồng nghiệp tôn giáo, điều quan trọng cần biết là họ sẽ không có mặt vào ngày Sabbath (lúc mặt trời lặn ngày thứ Sáu cho đến chiều tối thứ Bảy). Đó là thông lệ bắt buộc nếu có những yêu cầu đặc biệt khi phục vụ thức ăn hoặc đồ uống, vì một số người Israel tuân thủ luật ăn kiêng của Kashrut.

Giờ làm việc có xu hướng từ 08:30 đến 17:00. Một số công ty Israel có thể mở cửa vào thứ Sáu nhưng sẽ chỉ làm vào buổi sáng.



Người Hồi giáo không làm việc vào thứ Sáu. Người theo Kitô giáo/Cơ đốc giáo không làm việc vào ngày Chủ nhật.

Không lên lịch làm việc/gặp gỡ vào tháng Chín hoặc tháng Mười. Nhiều ngày lễ của người Do Thái đều diễn ra trong những tháng này. Xin lưu ý rằng giờ làm việc được rút ngắn cho người Hồi giáo trong tháng Ramadan. Trong tháng ăn chay Ramadan, người Hồi giáo nhịn ăn vào ban ngày.

**12. Quà tặng** - Đó là thông lệ phổ biến giữa hầu hết các công ty ở Israel để tặng quà cho khách hàng và nhân viên trong các ngày lễ. Cụ thể nhất là Lễ Rosh Hashanah (thường là vào tháng 9) và Lễ Passover (tháng 3/tháng 4) rất thích hợp để tặng quà, nhất là sau khi kết thúc một hợp đồng lớn. Phong tục tập quán là gửi quà tặng để đánh dấu các ngày lễ quan trọng. Các doanh nhân Israel sẽ làm điều này với các đối tác của họ. Họ đánh giá cao khi các đối tác của họ làm điều tương tự - nhiều người thích một món quà nhỏ từ đất nước của các đối tác kinh doanh nước ngoài.

Nếu bạn đến dự tại nhà một đồng nghiệp kinh doanh, thật lịch sự khi mang một món quà đến cho chủ nhà như hoa hoặc rượu. Luôn nhớ các quy luật về chế độ ăn uống của người Do Thái về luật ăn kiêng Kashrut (Kosher).

**13. Đến đúng giờ** - Đừng ngạc nhiên hay nản lòng nếu cuộc họp bắt đầu muộn. Các cuộc họp ở Israel ít chính thức hơn và vì thế đôi khi có thể chậm trễ từ 10 - 15 phút. Tuy nhiên đến đúng giờ vẫn tốt hơn.

**14. Giao tiếp kinh doanh** - Người Israel thường hay trả lời điện thoại di động của họ và nhận cuộc gọi điện thoại trong các cuộc họp. Đừng ngạc nhiên hay cho là bị xúc phạm vì đây là một phần văn hóa của người Israel. Nói chung, bạn sẽ thấy mọi người nói chuyện trên điện thoại di động mọi lúc và trong tất cả các lĩnh vực như giao thông công cộng và trong các nhà hàng và điều này rất phổ biến.

**15. Cuộc họp tại các quán cà phê** - khá phổ biến khi có một cuộc họp kinh doanh trong một quán cà phê không chính thức. Đừng ngạc nhiên nếu bạn được mời đến một cuộc họp trong quán cà phê vì điều này khá phổ biến. Cũng lưu ý, nếu bạn được mời uống nước hoặc cà phê bình thường sau cuộc họp, điều này là do người Israel thân thiện và hiếu khách. Thật tốt khi nhận lời mời và tận hưởng trải nghiệm ở quán cà phê hoặc quán bar.

**15. Bình đẳng giới:** Xã hội Israel nói chung rất bình đẳng; phụ nữ được đối xử bình đẳng.

**16. Cơ chế hoạt động kinh doanh** - Đàm phán giá cả là một phần quan trọng của việc kinh doanh ở Israel. Chắc chắn sẽ có một đàm phán sôi nổi trước khi hoàn tất một thỏa thuận vì người Israel có thể là nhà đàm phán quyết đoán. Các doanh nhân nên vững vàng nhưng cũng thể hiện một mức độ linh hoạt. Họ sẽ mặc cả quyết liệt nhưng công bằng.

Hầu hết các doanh nhân Israel đều thẳng thắn và quyết đoán khi họ làm việc. Khi họ đã tin tưởng thì một mối quan hệ thân thiết sẽ được xây dựng, khi đó làm ăn kinh doanh trở nên dễ dàng hơn. Nhiều khách hàng được đối xử như bạn bè nhiều hơn đối tác kinh doanh.

Rất nhiều quyết định trong các doanh nghiệp Israel được thực hiện cùng nhau. Phân cấp chức vụ không quan trọng hơn việc hoàn thành công việc. Ai đó có chức vụ thấp hơn có thể đưa ra giải pháp tốt nhất cho một vấn đề. Quản lý sẽ nhận ra và chấp nhận nó thay vì cố gắng làm mọi thứ theo cách của họ. Hợp tác là một đặc điểm quan trọng của văn hóa kinh doanh của Israel.

**17. Văn hóa tôn giáo** - Israel là một vùng đất nơi người dân của một số tôn giáo sống cạnh nhau. Tôn giáo rất có ý nghĩa đối với hầu hết người Israel. Văn hóa Israel đóng vai trò chủ nhà cho một số tôn giáo khác nhau, bao gồm Do Thái giáo, Hồi giáo và Thiên chúa giáo. Hầu hết người Israel là người theo đạo Do Thái, và người Ả Rập-Israel là người theo đạo Hồi giáo. Hiểu những tôn giáo này cho bạn cái nhìn sâu sắc về những người mà bạn sẽ làm việc. Người kinh doanh phải luôn luôn nhận thức được niềm tin tôn giáo của đồng nghiệp và điều chỉnh hành vi phù hợp. Bằng cách thể hiện sự thành thạo trong nghi thức kinh doanh của Israel, bạn sẽ gây ấn tượng tốt với đồng nghiệp và thể hiện năng khiếu của mình trong thế giới kinh doanh của Israel.

Khi tổ chức một cuộc họp kinh doanh với các doanh nhân Israel, hãy chắc chắn có sẵn thức ăn và đồ uống. Đó được cho là lòng hiếu khách và quan trọng đối với người Israel. Luôn đảm bảo rằng thực phẩm phục vụ là phải phù hợp đến tôn giáo của họ.

Nếu bạn đang làm việc với ai đó theo tôn giáo Do Thái, điều quan trọng là phải tôn trọng truyền thống của họ. Điều này bao gồm không làm việc vào ngày lễ Shabbat và giữ đúng quy tắc về chế độ ăn uống của người Do Thái (Kosher). Khi thiết lập các cuộc họp, bạn có thể chọn các nhà hàng có chuẩn Kosher để đảm bảo rằng mọi người sẽ có thể ăn được.

### **\* Những điều bạn cần biết trước khi đến Israel**

#### **1. “Tôi sẽ mời bạn” nghĩa là “tôi sẽ trả tiền”**

Tại đất nước Do Thái Israel, khi bạn mời ai đó có nghĩa là bạn phải trả tiền cho toàn bộ hóa đơn. Khi bạn nói “Tôi sẽ mời bạn” cũng đồng nghĩa với “Tôi sẽ trả tiền”. Trong trường hợp ví bạn “rùng rình” thì cũng cần thận khi nói “Tôi sẽ mời” nhé! “Trả tiền cho ai đó” là vấn đề thuộc thể diện của người Do Thái, nếu bạn biết bạn của bạn không thể “đãi” lại bạn lần sau thì hãy giới hạn số lần bạn trả tiền cho họ. Tuy nhiên, trong trường hợp bạn là người thành đạt và giàu có, bạn có thể mời một người bạn là sinh viên đi ăn tối và anh ấy sẽ mời bạn đi uống café vào lần khác.

## **2. Chủ nhà Do Thái sẽ mời bạn đi tắm hoặc đi ngủ**

Khi bạn là khách du lịch đến chơi nhà một người Do Thái, họ sẽ mời bạn café, trà, đồ ăn nhẹ cùng với sự hiếu khách cao nhất. Nếu bạn đề nghị giúp đỡ họ pha café hoặc rửa chén thì chủ nhà sẽ từ chối. Chủ nhà Israel rất chu đáo, ví dụ nếu bạn ngáp ngủ, họ sẽ mời bạn nghỉ ngơi trong 1 căn phòng yên tĩnh. Nếu bạn đến chơi nhà họ vào một ngày nóng bức, họ sẽ mời bạn đi tắm. Tuy nhiên nếu bạn không muốn, họ sẽ nói toda raba có nghĩa là “cám ơn rất nhiều”!

## **3. Uống nước tái chế**

Tại Israel, nước được coi là “vàng trắng” vì lượng mưa vô cùng thấp, cả đất nước chỉ có một hồ nước ngọt ở miền Bắc. Sống tại Israel bạn sẽ được trải nghiệm nguồn nước được lọc từ nước thải nhé! Israel có thể tái chế 75% nước thải thành nước uống, nước sản xuất nông, công nghiệp, một con số mà không nước nào trên thế giới có thể làm được. Tuổi thọ trung bình của Israel là 83 tuổi, 1 trong 10 nước có tuổi thọ cao nhất trên thế giới, thế nên uống nước tái chế vẫn yên tâm nhĩ! Toilet trong mỗi gia đình Israel đều có 2 nút hoặc 2 cần gạt nước: cái nhỏ dùng để xả nước ít, cái lớn dùng để xả nước nhiều. Người Israel tiết kiệm nước bất cứ khi nào có thể. Nếu để nước chảy liên tục khi rửa chén, đánh răng hay tắm quá lâu dưới vòi sen, bạn sẽ nhận được những ánh mắt không đồng tình.

## **4. Luôn mang theo giấy tờ tùy thân**

Vấn đề đảm bảo an ninh tại rất căng thẳng tại Israel. Khi bạn có mặt tại những nơi đông người như bến xe buýt, nhà ga, trung tâm mua sắm, túi của bạn sẽ bị các nhân viên an ninh kiểm tra và đôi khi còn bị kiểm tra cả túi quần, túi áo. Những nơi có nhân viên an ninh ngay từ cổng thì việc kiểm tra túi và ví tiền là đương nhiên đối với người Israel, chính vì thế luôn nhớ mang theo giấy tờ tùy thân bên mình.

## **5. Quân đội có mặt khắp nơi**

Tất cả người dân Israel đều phải thực hiện nghĩa vụ quân sự sau khi tốt nghiệp trung học, điều đó có nghĩa là gần như tất cả thanh niên 18 đến 21 đều mang theo súng. Những người lính mang theo súng là hình ảnh rất bình thường, đặc biệt là tại nhà ga vào cuối tuần. Binh lính Israel mang theo cả súng ngay cả khi họ không làm nhiệm vụ, nhưng họ lại không thường xuyên mặc đồng phục; nên bạn đừng giật mình nếu nhìn thấy có ai đó trên bãi biển mặc quần short, đi sandal mà lại mang súng tiểu liên nhé!

## **6. Không ra đường vào thứ Bảy**

Ngày thứ bảy là ngày nghỉ của người Do Thái, không ai làm việc hay buôn bán trong ngày này trừ những hiệu sách, vì người Do Thái rất thích đọc sách. Giao thông công cộng không hoạt động chỉ trừ một số trường hợp ngoại lệ tại Haifa và Tel Aviv. Xe buýt vẫn hoạt động tại thành phố Haifa do quy định từ thời Thị trưởng đầu tiên của thành phố này. Tel Aviv là thành phố lớn với nhiều người không theo đạo nên nhiều dịch vụ vẫn hoạt động vào thứ 7; taxi, cửa hàng vẫn hoạt động và bạn vẫn thấy nhiều người ra đường vào thứ 7. Bên ngoài Tel Aviv bạn sẽ khó mà di chuyển hay mua bất cứ thứ gì vào thứ 7. Tại thành phố Jerusalem, quy định này càng được tuân thủ nghiêm ngặt. Những ngày lễ khác của người Do Thái cũng giống ngày thứ 7 trừ lễ Yom Kippur.

## **7. Tuân theo một số quy định tôn giáo**

Tel Aviv là một thành phố hiện đại giống như nhiều thành phố ở phương Tây. Bạn có thể mặc, hành động như bạn đang ở San Francisco hoặc New York. Nhưng khi bạn đến những khu vực tôn giáo như Jerusalem, bạn phải tuân theo một số quy định. Phụ nữ không được để lộ tay và chân và tóc. Phụ nữ và đàn ông đều không được mặc quần short. Mọi biểu hiện tình cảm của nam nữ nơi công cộng đều không được chấp nhận, phụ nữ và đàn ông không được đi chung với nhau trừ trong những trường hợp cần thiết. Mặc dù những quy định khá phiền phức nhưng nếu bạn chịu khó quan sát văn hóa của người Do Thái bạn sẽ hiểu rõ hơn về cuộc sống của họ. Nếu bạn là một nhiếp ảnh gia, thì nên nhớ rằng chụp hình ở những khu vực tôn giáo phải được họ cho phép.

## **8. Phụ nữ không phải là phái yếu**

Hai thành phố Tel Aviv and Jerusalem là hai bức tranh đối lập nhau. Tel Aviv có rất nhiều câu lạc bộ giải trí, và việc vui chơi tới sáng là điều bình thường. Khoảng cách về giới tính cũng dễ dàng hơn tại Jerusalem, lý do chính là do nghĩa vụ quân sự bắt buộc đối với cả nam và nữ (ngoại trừ những nhóm tôn giáo, họ được miễn trừ nghĩa vụ quân sự). Phụ nữ phục vụ chung trong những đơn vị quân đội và có vị trí tương đương như đàn

ông, nên họ không được xem như phải yếu như lẽ thường. Chính vì vậy quan điểm về giới tính của họ rất mở!

### **9. Người Do Thái thích nói chuyện với người lạ**

Người Israel rất thích nói chuyện với người nước ngoài. Khi một người Do Thái nói chuyện với bạn họ sẽ hỏi bạn đến từ đâu, bạn mua giày ở đâu hoặc bạn có thích thời tiết hôm nay không? Nếu bạn không thể nói tiếng Hebrew (tiếng Do Thái), thì bạn có thể trả lời bằng tiếng Anh. Hầu hết người Israel đều nói tiếng Anh ở nhà còn giới trẻ thì rất thành thạo. Bạn có thể thử nói vài thứ tiếng khác với họ vì Israel là một cộng đồng đa văn hóa, một người có thể nói vài thứ tiếng.

Đến Israel, điều đầu tiên khiến bạn kinh ngạc là trang phục của mọi người đây. Hầu hết người Israel đều ưa thích mặc trang phục truyền thống hoặc trang phục cực kì lịch sự; dù làm hay đi chơi. Đối với nam giới, thường là những bộ Com-lê đen hoặc nếu thời tiết nóng bạn có thể mặc áo sơ mi. Họ thường không thích mặc áo phông hay các loại áo thun bình thường. Còn đối với phụ nữ, họ thường mặc những chiếc váy có nhiều họa tiết theo đúng kiểu phụ nữ Trung Đông. Độ sặc sỡ và họa tiết sẽ tùy thuộc vào nơi bạn muốn tới. Có một điều vô cùng đặc biệt ở nam giới là họ cực thích để râu, nhất là những người làm trong mảng giáo dục. “Râu” ở Israel là một biểu hiện của sự uyên bác và thông minh.

## CHƯƠNG 7: CÁC TRANG WEBSITE HỮU ÍCH

**1. Bộ Công nghiệp, Thương mại và Lao động (Ministry of Industry, Trade and Labour)**

<http://www.gov.il/FirstGov/TopNavEng/Engoffices/EngMinistries/EngIndustry/>

**2. Bộ Tài chính (Ministry of Finance)**

[www.financeisrael.mof.gov.il/](http://www.financeisrael.mof.gov.il/)

**3. Bộ Ngoại giao (Ministry of Foreign Affairs)**

[www.mfa.gov.il](http://www.mfa.gov.il)

**4. Sở Giao dịch chứng khoán Tel Aviv (Tel Aviv Stock Exchange)**

<http://www.tase.co.il/eng/pages/homepage.aspx>

**5. Cục Thống kê Trung ương (Central Bureau of Statistics)**

[http://www1.cbs.gov.il/reader/?MIval=cw\\_usr\\_view\\_SHTML&ID=461](http://www1.cbs.gov.il/reader/?MIval=cw_usr_view_SHTML&ID=461)

**6. Đầu tư vào Israel (Invest in Israel)**

<http://www.investinisrael.gov.il/NR/exeres/19AF2037-38E6-4B78-B901-8208048953CD.htm>

**7. Phòng Thương mại Tel Aviv và Phòng Thương mại Israel (Tel Aviv and Central Israel Chamber of Commerce)**

[www.chamber.org.il](http://www.chamber.org.il)

**8. Phòng Thương mại Israel ở Nam Phi (Israel South Africa Chamber of Commerce - ISACC)**

[www.chamber.org.il](http://www.chamber.org.il)

**9. Hiệp hội các nhà sản xuất Israel (Manufacturers Association of Israel)**

[www.industry.org.il](http://www.industry.org.il)

**10. Viện Hợp tác quốc tế và Xuất khẩu Israel (The Israel Export and International Co-operation Institute)**

<http://www.export.gov.il/eng/Homepage/>

## **11. Phòng Thương mại Kim cương Israel (The Israel Diamond Chamber of Commerce)**

[www.israelidiamond.co.il/](http://www.israelidiamond.co.il/)

## **12. Du lịch Israel (Israel Tourism)**

[http://goisrael.com/Tourism\\_Eng/Pages/home.aspx](http://goisrael.com/Tourism_Eng/Pages/home.aspx)

## **13. Đại sứ quán Israel tại Vietnam**

Đại sứ: H.E Mr. Nadav Eshcar

68 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội

T: 024.8433140

F: 024.8435760

## **14. Đại sứ quán Việt Nam tại Israel**

Đại sứ: Cao Trần Quốc Hải

Beit Asia, 4 Weizman Str. Tel Aviv, Israel

- Tel: Văn phòng Đại sứ quán (tổng đài): 00-972-3-6966304; 00-972-3-6966311

- Tel: Đại sứ: 00-972-3-6093689

- Tel: Tham tán: 00-972-3-6093704

- Tel: Bộ phận lãnh sự: 00-972-3-6966304 (Ext.104)

- Fax: 00-972-3-6966243

- Email: [vnembassy.il@mofa.gov.vn](mailto:vnembassy.il@mofa.gov.vn); [vnembassy.il@gmail.com](mailto:vnembassy.il@gmail.com)